

Kính gửi: Bộ Công an.

Phúc Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Quý Bộ về việc cho ý kiến đối với hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người sửa đổi (sau đây gọi là Luật sửa đổi), Bộ Ngoại giao xin trao đổi như sau:

**1. Về dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người sửa đổi****a) Về xác định nạn nhân bị mua bán và hỗ trợ dành cho nạn nhân**

Tổng kết thực tiễn 11 năm thi hành Luật cho thấy một số khó khăn, bất cập nổi lên trong công tác phòng, chống mua bán người là chưa có khái niệm "mua bán người" được quy định rõ trong Luật; căn cứ xác định nạn nhân tại Điều 27 mặc dù tương đối phù hợp với khái niệm "mua bán người" của Nghị định thư về ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc (Nghị định thư Palermo) nhưng chưa được quy định cụ thể tiêu chí ngay tại Luật. Do vậy, đề bám sát chỉ đạo của Chính phủ về các nhóm chính sách xây dựng Luật, bảo đảm tính thống nhất với hệ thống các văn bản pháp luật trong cùng lĩnh vực, tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu bổ sung những vấn đề quan trọng sau:

- *Bổ sung khái niệm "mua bán người" phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là Nghị định thư Palermo: Theo Nghị định thư Palermo, khái niệm "mua bán người" gồm 3 cấu thành: hành vi (5 hành vi: tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, tiếp nhận, chuyển giao người), mục đích (bóc lột) và thủ đoạn (không xét yếu tố thủ đoạn đối với hành vi mua bán người dưới 18 tuổi). Trên cơ sở khái niệm này, Nghị định thư đề nghị các quốc gia hình sự hóa với 5 hành vi mua bán người. Hiện nay, theo Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Việt Nam mới chỉ hình sự hóa 2 hành vi (tiếp nhận/chuyển giao người). Nếu chỉ dẫn chiếu "mua bán người" là hành vi nghiêm cấm tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự thì chưa toàn diện và đầy đủ.*

Do đó, để công tác phòng, chống mua bán người, bảo vệ nạn nhân bị mua bán thực sự hiệu quả, giải quyết được những vướng mắc trên thực tiễn, cần có quy định về khái niệm "mua bán người" tại Điều 2 dự thảo Luật sửa đổi; nội dung giải thích phải phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên cũng như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 605/QĐ-TTg ngày 18/4/2013 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và Nghị định thư Palermo<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Một trong những nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện toàn diện nội dung Công ước và Nghị định thư là tập trung nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trong đó bao gồm Bộ luật Hình sự, Luật Phòng, chống mua bán người.

- *Mở rộng căn cứ xác định nạn nhân phù hợp với khái niệm "mua bán người"*: Hiện nay, dự thảo Luật không đưa ra khái niệm về "mua bán người" nên chỉ căn cứ 02 hành vi được hình sự hóa (tiếp nhận/chuyển giao người) tại Điều 150 và Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xác định nạn nhân<sup>2</sup>. Việc xác định nạn nhân chỉ dẫn chiếu theo Điều 150 và Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 2015 như tại dự thảo Luật đã thu hẹp phạm vi so với Luật hiện hành, đồng thời sẽ không giải quyết được vướng mắc trong thực tiễn xác định nạn nhân do: (i) trên thực tế có nhiều hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người nhằm mục đích bóc lột nhưng không có hành vi tiếp nhận, chuyển giao nên không xử lý được về hành vi mua bán người; (ii) trong bối cảnh hiện nay các đối tượng tội phạm tiếp cận nạn nhân phần lớn trên môi trường mạng mà không có hành vi "tiếp nhận", "chuyển giao" người cụ thể.

Do vậy, để thực sự bảo vệ quyền con người, quyền công dân như quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người sửa đổi tại dự thảo Tờ trình, *không nên đồng nhất căn cứ xác định nạn nhân với xác định bị hại trong các vụ án hình sự tội phạm mua bán người*; cần mở rộng căn cứ xác định nạn nhân theo hướng chỉ cần 1 trong 5 hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp hoặc tiếp nhận người bằng các thủ đoạn (trừ trường hợp người dưới 18 tuổi) nhằm mục đích bóc lột là có căn cứ để xác định nạn nhân, *chứ không bắt buộc phải có 1 trong 2 hành vi tiếp nhận hoặc chuyển giao người theo Bộ luật Hình sự*.

Theo đó, căn cứ xác định nạn nhân cần được quy định cụ thể, bao gồm: 1 trong 5 hành vi mua bán người, thủ đoạn (trừ trường hợp người dưới 18 tuổi), tình trạng bị bóc lột, những biểu hiện thể chất, tinh thần của người nghi là nạn nhân... Ví dụ, theo hướng dẫn của Cơ quan Liên hợp quốc về chống Ma túy và Tội phạm (UNODC), đối với hành vi "chứa chấp", có các dấu hiệu như: trong quá trình làm việc bị kiểm soát di chuyển, không được rời nơi ở, nơi làm việc; không được trả lương; bị ép bán dâm; bị ép làm việc trái ý muốn...

- *Quy định thống nhất một loại giấy tờ xác nhận nạn nhân*: Theo quy định hiện hành, có hai loại Giấy đều có giá trị xác nhận nạn nhân gồm Giấy xác nhận nạn nhân và Giấy chứng nhận về nước đối với nạn nhân bị mua bán ra nước ngoài trở về. Do đó, đề nghị quy định thống nhất một loại giấy tờ xác nhận nạn nhân (thay vì cấp Giấy chứng nhận về nước) tại Luật sửa đổi để sử dụng thống nhất, chặt chẽ. Đồng thời, quy định rõ cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận nạn nhân, **bổ sung cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận nạn nhân**.

- *Bổ sung một số quyền của nạn nhân được quy định tại các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên*: cần cần nhắc bổ sung quyền không bị xử phạt đối với bất kỳ hành vi trái pháp luật là hệ quả của việc bị mua bán và tạo điều kiện về lưu trú đối với nạn nhân người nước ngoài.

<sup>2</sup> Trong khi đó, ngay từ Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011, tại Điều 27, ta đã quy định căn cứ xác định nạn nhân dựa trên một trong 5 hành vi mua bán người theo Nghị định thư Palermo.

### b) Về trình tự, thủ tục tiếp nhận xác định nạn nhân

Qua thực tiễn thực hiện công tác này và qua dự thảo tại Mục 1 Chương IV, Bộ Ngoại giao nhận thấy như sau:

(i) Nhìn chung có 4 nhóm đối tượng được tiếp nhận, xác định: công dân Việt Nam bị mua bán hoặc nghi bị mua bán trong nước; công dân Việt Nam bị mua bán hoặc nghi là bị mua bán ra nước ngoài; người nước ngoài bị mua bán hoặc nghi bị mua bán tại Việt Nam; người nước ngoài bị mua bán hoặc nghi bị mua bán qua Việt Nam.

(ii) Khi có thông tin về người bị mua bán thì người đó chưa được xem là người đang trong quá trình xác định là nạn nhân vì việc xác định phải dựa trên thông tin và sự tự nguyện của chính bản thân đương sự (trên thực tế nhiều trường hợp không muốn được xác định). Do vậy, nếu ta sử dụng khái niệm "người đang trong quá trình xác định là nạn nhân" ngay tại Chương IV và mục 1 thì chưa phù hợp. Theo đó, đề nghị sử dụng từ ngữ "người có dấu hiệu bị mua bán" trong Chương IV và chỉ sử dụng từ ngữ "người đang trong quá trình xác định nạn nhân" trong giai đoạn sau khi tiếp nhận.

(iii) Điều 26 mới được bổ sung vào dự thảo nhưng chưa có sự khác biệt so với Điều 27, cơ bản vẫn tập trung vào sự phối hợp giữa cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và cơ quan trong nước khi xác định nạn nhân, đưa nạn nhân về nước, tiếp nhận nạn nhân khi trở về; đề nghị nghiên cứu để gộp 2 Điều này lại theo hướng làm rõ trình tự phối hợp giải cứu, xác định, tiếp nhận nạn nhân hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân trở về; **bổ sung quy định cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài cấp Giấy xác nhận nạn nhân.**

Vì những vấn đề trên, xin kiến nghị cơ quan chủ trì rà soát, điều chỉnh lại các Điều theo các nhóm đối tượng nêu trên và cân nhắc quy định khung trình tự phối hợp theo từng vấn đề (nội dung cụ thể xin tham khảo mục 4a Phụ lục kèm theo) và bổ sung Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận nạn nhân.

Ngoài ra, để quy trình thủ tục đơn giản hơn, nên nghiên cứu có cơ chế tiếp nhận thông tin *một cửa liên thông*, có phân cấp, phân quyền, bảo đảm thời gian xử lý nhanh chóng, cắt giảm về mặt thủ tục cũng như thời gian liên hệ, trao đổi giữa các cơ quan chức năng.

### c) Về hỗ trợ đối với nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội dung:

(i) về đối tượng được hưởng hỗ trợ: bổ sung đối tượng người nước ngoài được bị mua bán sang Việt Nam, trao trả qua Việt Nam; (ii) về chế độ hỗ trợ: nên chia theo chế độ hỗ trợ theo giai đoạn (tiếp nhận ban đầu; tại cơ sở trợ giúp xã hội; khi trở về tái hòa nhập), bảo đảm nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được hưởng đầy đủ các chế độ hỗ trợ y tế, tâm lý, pháp lý ngay từ giai đoạn tiếp nhận cho đến giai đoạn trở về tái hòa nhập cộng đồng; (iii) bổ sung rõ quy định bố trí chỗ ở tạm thời/cho phép lưu trú đối với người nước ngoài là nạn nhân bị mua bán

tại Việt Nam có nguyện vọng lưu trú tại Việt Nam do lo sợ bị đe dọa khi về nước để phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Căn cứ thực tiễn không có một cơ sở nạn nhân được thành lập trong 11 năm thi hành Luật, mô hình hỗ trợ nạn nhân thông qua thí điểm hợp tác với đối tác nước ngoài, mô hình Ngôi nhà Bình Yên, có thể nghiên cứu điều chỉnh cơ sở hỗ trợ nạn nhân thành cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân để vẫn bảo đảm được mục tiêu huy động, đa dạng hóa nguồn lực cho công tác hỗ trợ nạn nhân.

#### **d) Về trách nhiệm của Bộ Ngoại giao**

Điều 51 (Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao): đề nghị điều chỉnh như sau:

*"1. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị chức năng và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai công tác phòng, chống mua bán người, theo dõi tình hình và thực hiện bảo hộ công dân đối với công dân Việt Nam là nạn nhân bị mua bán ra nước ngoài hoặc đang trong quá trình xác định là nạn nhân; phối hợp kịp thời, chặt chẽ với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và của nước ngoài trong công tác giải cứu, tiếp nhận, xác định nạn nhân, đưa người đang trong quá trình xác định là nạn nhân hoặc nạn nhân về nước.*

*2. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và cơ quan đại diện của nước có công dân (hoặc người thường trú) là nạn nhân hoặc có dấu hiệu bị mua bán trong công tác trao trả họ về nước.*

*3. Chỉ đạo nghiên cứu các giải pháp phòng, chống mua bán người trong xây dựng chủ trương, chính sách về các vấn đề di cư quốc tế theo thẩm quyền.*

*4. Thực hiện hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người theo thẩm quyền".*

Ngoài ra, Bộ Ngoại giao xin có một số góp ý cụ thể tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

#### **2. Về dự thảo Tờ trình**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi năm 2020), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung về tính thống nhất của dự thảo Luật sửa đổi với các văn bản quy phạm pháp luật trong cùng lĩnh vực và các lĩnh vực có liên quan đến nội dung dự thảo; tính tương thích của dự thảo Luật sửa đổi với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

Bộ Ngoại giao xin trao đổi để Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp. / *h*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Vụ LPQT;
- Lưu: HC, LS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Hu Kim Ngọc*

## PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số 5892 /BNG-LS ngày 15 /11/2023)

### 1. Về Chương I. Những quy định chung

- Về giải thích từ ngữ (Điều 2):

+ Đề nghị bổ sung 1 khoản giải thích từ ngữ “mua bán người” trên cơ sở khái niệm “mua bán người” tại Nghị định thu Palermo.

+ Khoản 5 giải thích về nạn nhân, đề nghị dẫn chiếu đến giải thích mua bán người theo hướng: “*Nạn nhân là người bị xâm hại bởi hành vi mua bán người theo quy định của Bộ luật Hình sự tại khoản... Điều này và được cơ quan có thẩm quyền xác định là nạn nhân*”.

Về giải thích từ ngữ “nạn nhân” theo khuyến nghị của Cơ quan Liên hợp quốc về chống Ma túy và Tội phạm (UNODC) tại Luật mẫu về phòng, chống mua bán người (ấn bản năm 2000), các nước cần bám sát Tuyên bố của Liên hợp quốc năm 1985 về các nguyên tắc tư pháp cơ bản cho nạn nhân của các loại hình tội phạm và lạm dụng quyền lực (UN Declaration of Basic Principles of Justice for Victims of Crime and Abuse of Power, 1985): một người có thể được xác định nạn nhân nếu có đầy đủ tiêu chí mà không phụ thuộc vào việc người đó có phải là bị hại trong vụ án mua bán người hay không, cũng không cần phải xác định được thủ phạm rồi mới xác định nạn nhân. Do đó, việc điều chỉnh lại giải thích “nạn nhân” theo hướng như trên là phù hợp với quan điểm cốt lõi của Đảng và Nhà nước và bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

+ Nên bổ sung một khoản giải thích từ ngữ: “người có dấu hiệu bị mua bán”: *Người có dấu hiệu bị mua bán là người có dấu hiệu bị xâm phạm bởi hành vi mua bán người (lý do bổ sung xin xem thêm ý kiến tại mục 4).*

- Về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 3): Khoản 1 chỉ quy định chung nghiêm cấm hành vi mua bán người, không dẫn chiếu “mua bán người theo quy định của Bộ luật Hình sự” để phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và trong trường hợp Bộ luật Hình sự sẽ được sửa đổi trong thời gian tới; *bổ sung hành vi dung túng, bao che, không xử lý hoặc xử lý không đúng quy định của pháp luật đối với hành vi mua bán người.*

- Về nguyên tắc phòng, chống mua bán người (Điều 4): nên nghiên cứu bổ sung các nguyên tắc: *phòng ngừa là chính, lấy người bị mua bán và trong quá trình xác định nạn nhân làm trung tâm (có thể bổ sung vào khoản 1); chú trọng phối hợp liên ngành về phòng, chống mua bán người (có thể bổ sung vào khoản 3).*

- Về chính sách của Nhà nước về phòng, chống mua bán người (Điều 5): nghiên cứu bổ sung các chính sách: *ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống mua bán người; hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác phòng, chống mua bán người; đối với khoản 4 về bố trí ngân sách, nên bổ*

sung ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định nạn nhân, nạn nhân (Điều 6): nên điều chỉnh cụm từ "nghĩa vụ" thành "trách nhiệm" và tách riêng thành 2 nội dung về quyền và trách nhiệm, bổ sung *quyền được cung cấp thông tin việc hỗ trợ, bảo vệ theo quy định của pháp luật, quyền không bị xử phạt đối với bất kỳ hành vi trái pháp luật là hệ quả của việc bị mua bán.*

- Cân nhắc bổ sung quyền và trách nhiệm của cá nhân trong phòng, chống mua bán người.

## 2. Về Chương II. Phòng ngừa mua bán người

- Nội dung của Chương II chưa bổ sung nhiều điều khoản mới so với Luật năm 2011 trong khi Báo cáo tổng kết thi hành Luật xác định công tác này còn nhiều hạn chế. Đề nghị cơ quan chủ trì rà soát lại những hạn chế, vướng mắc trong công tác phòng ngừa và những vấn đề mới phát sinh thời gian qua (như lừa đảo tuyển dụng trực tuyến để mua bán người) để bổ sung những biện pháp tháo gỡ phù hợp, hiệu quả, ví dụ như quản lý tài khoản trên không gian mạng, tài khoản tín dụng, an ninh mạng.

- Về thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người (Điều 7): đề nghị điều chỉnh "tuyên truyền" thành "**truyền thông**" để phù hợp với xu hướng và tính chất của công tác tuyên truyền hiện nay, bổ sung yêu cầu đối với thông tin, truyền thông, giáo dục (ví dụ như: *chính xác, rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu; chú trọng các biện pháp thay đổi hành vi* do đây là hình thức truyền thông cộng đồng ở cơ sở đã đạt được hiệu quả hết sức tích cực thời gian qua).

- Về tư vấn về phòng ngừa mua bán người (Điều 8): đề nghị bổ sung những nội dung tư vấn cần thiết khác giúp ngăn ngừa nguy cơ mua bán người như tư vấn di cư an toàn, hướng nghiệp, việc làm...; bổ sung đối tượng tư vấn; trách nhiệm của các cơ quan trong hướng dẫn, tổ chức tư vấn để việc triển khai đi vào thực chất và có hiệu quả, nhất là ở cấp cơ sở.

- Về quản lý về an ninh, trật tự (Điều 9): đề nghị bổ sung: "*Tăng cường chủ động sàng lọc người nhập cảnh, xuất cảnh có dấu hiệu bị mua bán khi giải quyết thủ tục xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu nhằm phát hiện sớm và bảo vệ nạn nhân*".

- Về quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ (Điều 10): đề nghị bổ sung việc định kỳ thanh tra đối với các hoạt động kinh doanh, dịch vụ.

- Về gia đình tham gia phòng ngừa mua bán người (Điều 13): đề nghị bổ sung trách nhiệm của gia đình như sau: *giáo dục, nhắc nhở thành viên gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người và các quy định khác của pháp luật có liên quan* (do nhiều trường hợp chính bố/mẹ/người thân lại là người phạm tội mua bán con cái/anh chị em của mình); *hòa giải mâu*

*thuần tranh chấp gia đình, thực hiện các biện pháp phòng, chống mua bán người.*

- Do phòng, chống mua bán người được xem xét ở mọi góc độ nên cần bổ sung những biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật phòng, chống mua bán người ở lực lượng chức năng; phòng ngừa mua bán người trong lĩnh vực mua sắm công, sản xuất.

### **3. Về Chương III. Phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người**

Đề nghị bổ sung việc tiếp nhận tố giác, tin báo qua đường dây nóng, như Đường dây nóng về phòng, chống mua bán người III.

### **4. Về Chương IV. Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân**

a) **Đối với Mục 1. Tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân:**

- Xin kiến nghị cơ quan chủ trì rà soát, điều chỉnh lại các Điều theo các nhóm đối tượng đã nêu tại điểm 1b Công văn và cần nhắc quy định khung trình tự phối hợp từng vấn đề như sau:

*“Điều 24. Tiếp nhận, xác định nạn nhân đối với công dân Việt Nam có dấu hiệu bị mua bán trong nước*

*1. Trình tự tiếp nhận, xác định nạn nhân trong trường hợp công dân, người đại diện hợp pháp của họ tự đến trình báo hoặc do cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin*

*a) Sau khi nhận được trình báo của công dân, người đại diện hợp pháp của họ hoặc thông tin do cá nhân, tổ chức cung cấp, Công an hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tiếp nhận khai báo; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo ngay với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.*

*b) Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.....*

*(Phần này nên tham khảo kỹ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

*2. Trình tự tiếp nhận, xác định nạn nhân trong trường hợp chủ động phát hiện, giải cứu công dân*

*a) Trường hợp cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng phát hiện công dân có dấu hiệu bị mua bán trong khi giải quyết thủ tục xuất nhập cảnh tại cửa khẩu, thì chuyển ngay họ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều này.*

*b) Trường hợp qua thanh tra, kiểm tra các tổ chức cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ, cơ quan có thẩm quyền phát hiện công dân có dấu hiệu bị mua bán thì tiến hành thu thập thông tin, tài liệu và chuyển ngay họ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều này.*

*3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.*

**Điều 25. Tiếp nhận, xác định nạn nhân đối với công dân Việt Nam có dấu hiệu bị mua bán ở nước ngoài**

**1. Trình tự tiếp nhận, xác định nạn nhân trong trường hợp công dân chưa được giải cứu**

a) Sau khi tiếp nhận thông tin từ cơ quan chức năng trong nước, cá nhân, tổ chức về công dân Việt Nam có dấu hiệu bị mua bán ở nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự hoặc cơ quan khác được ủy quyền thực hiện chức năng lãnh sự (sau đây gọi là cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài) thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại để phối hợp kiểm tra, xác minh và tổ chức giải cứu nếu xác định nguồn thông tin có căn cứ.

b) Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin, thu thập tài liệu liên quan đến việc bị mua bán và các giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam, giấy tờ xuất nhập cảnh Việt Nam để phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an xác minh nhân thân, xác định nạn nhân.

c) Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện hỗ trợ cho người đang trong quá trình xác định là nạn nhân theo quy định tại Điều...; cấp Giấy xác nhận nạn nhân đối với trường hợp có đủ điều kiện xác định là nạn nhân theo quy định tại Điều..., làm thủ tục cần thiết, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại và cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong thủ tục đưa nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân về nước và tiếp nhận họ trở về.

d) Cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thực hiện việc tiếp nhận nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân. Nếu họ có nguyện vọng trở về nơi cư trú, thì hỗ trợ tiền tàu xe, tiền ăn theo quy định tại Điều... của Luật này. Nếu họ không có nơi cư trú hoặc có nguyện vọng được lưu trú tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân thì chuyển giao cho những cơ sở này. Nạn nhân hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là trẻ em thì thông báo cho người thân thích đến nhận hoặc bố trí người đưa về nơi người thân thích cư trú; trường hợp là trẻ em không nơi nương tựa thì làm thủ tục chuyển giao cho cơ sở trợ giúp xã hội hoặc cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân.

**2. Trình tự tiếp nhận, xác định nạn nhân trong trường hợp công dân đã được giải cứu hoặc tự giải cứu**

a) Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện theo trình tự tại điểm b và c Khoản 1 Điều này.

b) Cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao thực hiện xác minh nhân thân, xác định nạn nhân, tổ chức tiếp nhận nạn nhân trở về theo trình tự tại khoản 3 của Điều này.

**3. Trình tự tiếp nhận, xác định nạn nhân trong trường hợp công dân tự trở về**



a) Trường hợp tự trở về, đến trình báo tại đồn Biên phòng hoặc được Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển phát hiện tại khu vực biên giới, hải đảo, trên biển, thì Đồn Biên phòng, Cảnh sát biển thực hiện việc tiếp nhận, xác định, hỗ trợ nạn nhân theo quy định và bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trường hợp công dân đến trình báo tại Ủy ban nhân dân hoặc Công an cấp xã thì việc tiếp nhận, xác định, hỗ trợ nạn nhân được thực hiện như trường hợp nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán trong nước quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật này.

4. Việc tiếp nhận nạn nhân bị mua bán ra nước ngoài có đủ điều kiện trở về Việt Nam theo khuôn khổ thỏa thuận quốc tế song phương được thực hiện theo quy định của thỏa thuận quốc tế song phương đó.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 26. Tiếp nhận, xác định nạn nhân đối với người nước ngoài có dấu hiệu bị mua bán tại Việt Nam

.....

Điều 27. Tiếp nhận, xác định nạn nhân đối với người nước ngoài có dấu hiệu bị mua bán qua Việt Nam

.....

b) Đối với Mục 2. Căn cứ để xác định nạn nhân; giấy tờ chứng nhận nạn nhân

Đề nghị nghiên cứu chỉnh lý như nội dung góp ý tại mục 1a Công văn.

c) Đối với Mục 3. Bảo vệ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân

Đề nghị chuyển nội dung mang tính giải thích từ ngữ tại khoản 2 Điều 32 thành 1 khoản của Điều 2.

**5. Về Chương V. Hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân**

- Đề nghị nghiên cứu bổ sung những nội dung đã góp ý tại mục 1c Công văn (đối tượng hỗ trợ, chế độ hỗ trợ...) và bổ sung một điều về nguyên tắc hỗ trợ: *bảo đảm kịp thời, thống nhất, trên cơ sở nhu cầu của nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm, dựa trên hiểu biết về sang chấn; đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, đúng quy định của pháp luật.*

6. Ngoài những góp ý nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, cân nhắc bổ sung một Chương mới có nội dung về *Điều kiện bảo đảm phòng, chống mua bán người*, trong đó có các điều khoản quy định về kinh phí phòng, chống mua bán người, phối hợp liên ngành về phòng chống mua bán người, nâng cao năng lực trong phòng, chống mua bán người, hệ thống dữ liệu

thống kê về phòng, chống mua bán người; nghiên cứu chính thức đưa vào Luật việc tổ chức Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7 và tháng hành động phòng, chống mua bán người (hiện được triển khai theo Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 10/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ngày toàn dân phòng, chống mua bán người)./.

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM  
**ĐOÀN CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2686 /ĐCT-TG

V/v góp ý dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

BỘ CÔNG AN	
CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
ĐẾN	Số: 18835b
	Ngày: 12
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 4/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cơ bản nhất trí với các nội dung trong hồ sơ dự án Luật. Tuy nhiên, để hoàn thiện hơn, Trung ương Hội LHPN Việt Nam có một số ý kiến cụ thể như sau:

**I. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)**

**1. Về Nguyên tắc phòng, chống mua bán người (Điều 4)**

- Đề nghị xem xét bổ sung đảm bảo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới và cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm trong các nguyên tắc phòng, chống mua bán người.

+ Bổ sung nguyên tắc ưu tiên đối với trẻ em và phụ nữ đặc biệt là phụ nữ mang thai, phụ nữ sinh con, phụ nữ nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong công tác giải cứu, bảo vệ, tiếp nhận, xác minh, hỗ trợ nạn nhân mua bán người

Khoản 2 Điều 4 Luật hiện hành quy định nguyên tắc “Giải cứu, bảo vệ, tiếp nhận, xác minh, hỗ trợ nạn nhân kịp thời, chính xác” là quy định mang tính chất trung tính về giới. Tuy nhiên, theo số liệu thống kê<sup>1</sup> nạn nhân trong các vụ án mua bán người chủ yếu là phụ nữ (chiếm 73%). Nạn nhân là phụ nữ, trẻ em gái có đặc điểm khác với nạn nhân nam: phạm vi bóc lột rộng hơn ( cả bóc lột lao động, tình dục, ép làm vợ, ép đẻ thuê, khai thác nội tạng...), mức độ tổn thương đa dạng hơn ( thể chất, danh dự nhân phẩm, bệnh tình dục, tương lai và hòa nhập cộng đồng ); khả năng tự bảo vệ, tự giải thoát hạn chế hơn; dễ bị dụ dỗ, lừa gạt, đe dọa, mua chuộc, thỏa hiệp. Do đó, cần có nguyên tắc về việc ưu tiên đối với những nạn nhân là trẻ em và phụ nữ đặc biệt là

<sup>1</sup> Số liệu tại Công văn số 2247/KN-UBTP15 ngày 20/6/2023 của Ủy ban Tư pháp Quốc hội khóa XV kiến nghị việc chấp hành pháp luật về phòng, chống mua bán người

phụ nữ mang thai, phụ nữ sinh con, phụ nữ nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong quá trình thực hiện giải cứu, bảo vệ, tiếp nhận, xác minh, hỗ trợ nạn nhân.

Việc bổ sung nguyên tắc này cũng phù hợp và cụ thể hóa quy định của Điểm a Khoản 1 Điều 1 Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (ACTIP) mà Việt Nam là thành viên<sup>2</sup>.

+ *Đưa cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm là một trong những nguyên tắc của phòng, chống mua bán người.*

Tội phạm mua bán người xâm hại nghiêm trọng các quyền con người. Nạn nhân bị mua bán thường chịu những tổn thương nặng nề về thể chất và tinh thần, do đó rất cần được quan tâm hỗ trợ về mọi mặt trong toàn bộ quá trình điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người, đặc biệt là hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tinh thần và thể chất hợp lý, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng. Những tổn thương và hậu quả để lại của nạn mua bán người đều rất trầm trọng, nhưng tương đối khác nhau giữa nạn nhân nam và nạn nhân nữ. Cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm là một cách tiếp cận tổng thể, trong đó nạn nhân được đặt vào trung tâm, những nhu cầu, sự an toàn, sự trao quyền và các vấn đề an sinh của nạn nhân được ưu tiên, không kể giai đoạn nào của tiến trình hỗ trợ.

## 2. Về thông tin, tuyên truyền, giáo dục PCMBN (Điều 7)

- Khoản 2 Điều 7: Đề nghị bổ sung nội dung thông tin, tuyên truyền, giáo dục: chế độ chính sách hỗ trợ nạn nhân mua bán người, địa chỉ tin cậy, cơ sở hỗ trợ nạn nhân; kết quả công tác điều tra, xử lý các vụ việc mua bán người nhằm tạo niềm tin cho quần chúng nhân dân tố giác tội phạm.

- Điểm d khoản 3 Điều 7 : Đề nghị nghiên cứu bổ sung một điều khoản về “Đưa nội dung phòng ngừa bạo lực giới, mua bán người là một nội dung bắt buộc của chương trình giáo dục tại các cấp học, đặc biệt là các cơ sở giáo dục”. Dự thảo Luật đã quy định nhưng không bắt buộc. Một số nhà trường lồng ghép trong các chương trình ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, tuy nhiên nội dung giáo dục vẫn nặng về kiến thức mà còn coi nhẹ vấn đề đạo đức, kỹ năng sống và đặc biệt là giáo dục pháp luật ở các bậc học, cấp học. Chính vì vậy, việc đưa nội dung phòng ngừa bạo lực giới, mua bán người là một nội dung bắt buộc của chương trình giáo dục tại các cấp học, đặc biệt là các cơ sở giáo dục là cần thiết để nâng cao nhận thức về phòng ngừa mua bán người.

- Khoản 5 Điều 7: Đề nghị nghiên cứu sửa đổi theo hướng đối tượng truyền

<sup>2</sup> Điểm a Khoản 1 Điều 1 Công ước ACTIP “Phòng, chống có hiệu quả nạn buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em và bảo đảm các hình phạt thích đáng và hiệu quả đối với những đối tượng có hành vi buôn bán người”

thông cần *không phân biệt giới tính, trình độ nhận thức và điều kiện sống, trong đó tăng cường đối với phụ nữ, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng, học sinh, sinh viên và những người di cư; những địa bàn xảy ra nhiều vụ việc mua bán người*. Lý do: nghiên cứu gần đây của một số tổ chức đã chỉ ra số nạn nhân nam giới bị lừa bán có xu hướng tăng lên<sup>3</sup> và nạn nhân là người cư trú tại khu vực biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa chiếm tỷ lệ ít hơn so với các địa phương khác; số vụ mua bán người nội địa được dự báo xảy ra ở một số địa phương.

### **3. Về Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia phòng ngừa mua bán người ( Điều 17, Điều 18 )**

- Đề nghị điều chỉnh quy định trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội LHPN Việt Nam đưa vào trong Chương VI quy định về quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về phòng, chống mua bán người để đảm bảo tính lô gic, thống nhất, hệ thống. Lý do: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội, đại diện chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ. Hội LHPN Việt Nam đã và đang tham gia quản lý nhà nước theo quy định tại Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16-07-2012 của Chính phủ Quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

- Đề nghị bổ sung nội dung trách nhiệm của Hội LHPN Việt Nam ***“Vận hành cơ sở hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định nạn nhân”***. Lý do: trên thực tế từ năm 2007 cho đến nay, Hội LHPN Việt Nam đang vận hành và quản lý mô hình Ngôi nhà Bình yên (từ ngày 15/5/2023) được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội cấp giấy phép và đổi tên thành Trung tâm Trợ giúp xã hội - Ngôi nhà Bình yên (NNBY) là nhà tạm lánh hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em là nạn nhân của bạo lực giới. NNBY là mô hình nhà tạm lánh đầu tiên của Việt Nam, hỗ trợ nhóm nạn nhân là phụ nữ và trẻ em theo chuẩn quốc tế và được các bộ ngành chức năng ghi nhận, đánh giá, cụ thể: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu mô hình NNBY để xây dựng các quy định liên quan đến cơ sở hỗ trợ nạn nhân; ngành ngoại giao đã nhiều lần đưa đoàn cấp cao đi thăm mô hình NNBY để minh chứng cho việc bảo vệ nhân quyền của phụ nữ và trẻ em của Việt Nam....

---

<sup>3</sup> Nam giới bị lừa bán vào các hoạt động ở trung tâm lừa đảo trực tuyến toàn cầu chiếm 68%, trong khi con số này ở nữ là 32%; những nạn nhân này là người biết nhiều ngôn ngữ, am hiểu công nghệ và có trình độ học vấn từ trung học trở lên (IOM. 2023). Nghiên cứu của CORAM, UNICEF và Bộ LĐTBXH (2019) cho biết trẻ em gái và trẻ em trai Việt Nam có mức độ nguy cơ bị buôn bán như nhau

#### **4. Về tiếp nhận, xác minh nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân (Điều 25)**

- Khoản 1 điều 25: đề nghị bổ sung chuyên tuyến người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân đến cơ sở hỗ trợ nạn nhân/Trung tâm trợ giúp xã hội dành cho nạn nhân hoặc có nguy cơ là nạn nhân để được cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kịp thời, chuyên biệt, đảm bảo theo các nguyên tắc hỗ trợ nạn nhân mua bán trở về và đảm bảo quyền lợi của những người được hỗ trợ thay vì chỉ chuyên gửi đến *Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội gần nơi họ*.

#### **5. Căn cứ để xác định nạn nhân (Điều 29)**

- Tại điểm g, khoản 2 quy định các nguồn tài liệu, chứng cứ, đề nghị cân nhắc bổ sung nguồn thông tin từ cộng đồng địa bàn thôn bản, làng xã nơi biết sự việc cung cấp. Lý do: Từ thực tế quá trình tiếp cận cộng đồng để tuyên truyền, vận động phụ nữ, Hội nhận thấy có những vụ việc xảy ra lâu, không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nhưng thông tin được cộng đồng lưu giữ, cung cấp.

#### **6. Về đối tượng và chế độ hỗ trợ (Điều 35)**

- Tại điểm đ, khoản 1 đề nghị bổ sung thêm hỗ trợ “việc làm”. Do trên thực tế, có nhiều trường hợp được hỗ trợ học nghề xong nhưng lại không có nguồn lực tìm kiếm việc làm hoặc họ đã có kỹ năng nghề cơ bản và mong muốn được hỗ trợ kết nối, giới thiệu việc làm để có thu nhập, duy trì cuộc sống.

#### **7. Về hỗ trợ nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân**

- *Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại (Điều 36):* “Nạn nhân được bố trí chỗ ở tạm thời” đề nghị xem xét làm rõ quy định về thời gian tạm trú trong quá trình xác định nạn nhân. Trường hợp không xác định được là nạn nhân, không xác định được nhân thân, người thân thì phương án tiếp theo như thế nào. Điều này rất cần thiết để giảm tải áp lực, khó khăn cho các cơ sở hỗ trợ, đặc biệt tăng thêm vai trò, trách nhiệm của các cơ sở nhà nước, đặc biệt là các cơ sở bảo trợ khi nạn nhân không xác minh được nhân thân. Trường hợp nạn nhân hoặc người nghi ngờ là nạn nhân do thời gian dài bị lừa bán, chỉ nhớ được địa chỉ cấp tỉnh thì có được tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ tỉnh đó hay không.

Đề nghị xem xét bổ sung thêm quy định về cơ sở tiếp nhận nạn nhân lâu dài, chính thức đối với những nạn nhân bị mua bán nhiều năm, không xác định được nhân thân, quê quán, không có khả năng tái hòa nhập sau khi được bố trí chỗ ở tạm thời.

- **Hỗ trợ y tế (Điều 37):** Đối với nạn nhân hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân đã bị mua bán với mục đích làm vợ hoặc bóc lột tình dục cần được quy định hỗ trợ khám các bệnh lây truyền qua đường tình dục - việc này cần được coi như là gói hỗ trợ khẩn cấp, thiết yếu trong quá trình tiếp nhận và hỗ trợ với đối tượng này.

- **Hỗ trợ tâm lý (Điều 38):** Dự thảo mới quy định được hỗ trợ tâm lý mà chưa quy định cụ thể nội dung hỗ trợ là gì, ví dụ như chi phí tư vấn tâm lý, khóa tư vấn miễn phí,... Ngoài ra, thời gian 03 tháng hỗ trợ là quá ít, không đủ để ổn định tâm lý vì sang chấn tâm lý đối với nạn nhân mua bán người thường kéo dài. Vì vậy, nên qui định thời gian dài hơn theo hướng quy định mức tối đa và có tính đến trường hợp ngoại lệ, đặc thù. Đồng thời, đề nghị làm rõ dịch vụ hỗ trợ tâm lý này trong thời gian tạm trú tại các cơ sở bảo trợ, cơ sở hỗ trợ hay áp dụng khi nạn nhân trở về cộng đồng.

- **Hỗ trợ học văn hóa, học nghề (Điều 40):** Đề nghị cân nhắc hỗ trợ cả đối tượng là người trong quá trình xác định là nạn nhân bởi vì có nhiều trường hợp thời gian điều tra vụ việc kéo dài, chưa đủ căn cứ xác minh xác định nạn nhân thì cần cung cấp và hỗ trợ các đối tượng này để được đảm bảo quyền lợi hợp pháp và giúp họ gia tăng nguồn lực tái hòa nhập cộng đồng.

- **Cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân (Điểm b, khoản 1 Điều 44):** Ngoài việc quy định hỗ trợ phù hợp với lứa tuổi, giới tính, nguyện vọng, đề nghị bổ sung thêm quy định phù hợp với **đặc điểm, tình trạng bản thân** của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

## **8. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức**

- **Trách nhiệm của Bộ Tư pháp (Điều 52):** Tại khoản 4, đề nghị bổ sung thực hiện trợ giúp pháp lý cho cả những người trong quá trình xác định là nạn nhân.

- **Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp (Điều 57):** Đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của UBND tỉnh/thành phố trong việc cấp phép hoạt động các cơ sở hỗ trợ nạn nhân.

## **9. Một số nội dung khác**

- Tại khoản 4 Điều 2 giải thích từ ngữ: Đề nghị xem xét sửa đổi "người có dấu hiệu bị xâm hại bởi hành vi mua bán" sang "người có dấu hiệu bị xâm hại về quyền và lợi ích hợp pháp bởi hành vi mua bán".

- Xem xét đặt thứ tự “nạn nhân, người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân” thay vì “người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân, nạn nhân” để tránh lặp từ nạn nhân ở cuối câu.

- Đề nghị bổ sung thêm quy định về tuần tra, kiểm soát an ninh trên không gian mạng để phát hiện, phòng ngừa và ngăn chặn hành vi lừa đảo, mua bán người trên không gian mạng.

- Đề nghị bổ sung quy định về xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về phòng, chống mua bán người.

## II. Đối với Dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.

Tại Chương II. Cơ sở hỗ trợ nạn nhân: Đề nghị cân nhắc bổ sung đối tượng được hỗ trợ là “người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân” vì trên thực tế có rất nhiều trường hợp được cơ quan chức năng giải cứu hoặc chuyển tuyến đến Ngôi nhà Bình yên hoặc nạn nhân tự trở về, tự tìm đến sự hỗ trợ của Ngôi nhà Bình yên nhưng không có giấy xác minh, xác định là nạn nhân chiếm khoảng 75% so với số lượng các ca đến tạm trú tại Ngôi nhà Bình yên. Nếu áp dụng theo các quy định về hỗ trợ nạn nhân của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội thì họ không đủ điều kiện, trong khi nhóm đối tượng này thật sự cần được cung cấp một dịch vụ hỗ trợ toàn diện giống như những người đã được xác minh, xác định là nạn nhân.

Trên đây là một số nội dung góp ý của Hội LHPN Việt Nam kính gửi quý cơ quan tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu và hoàn thiện Hồ sơ dự án Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi).

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TG.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Minh Hương



Số: 4570 /BVHTTDL-PC  
V/v góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN  
Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Số: 26331  
ĐẾN Ngày: .....  
Ghi chú: V03

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có một số ý kiến góp ý đối với dự thảo Luật, cụ thể như sau:

BỘ CÔNG AN  
ĐỀ NGHỊ CHỈNH SỬA CÁC ĐIỀU  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH CÓ  
ĐẾN Số: 10521  
Ngày: 15/11  
Chuyên: .....  
Số và ký hiệu HS: .....

**1. Góp ý chung**

- Đề nghị rà soát dự thảo Luật nhằm bảo đảm tính chính xác việc dẫn chiếu đến các Điều, khoản (ví dụ: khoản 2, khoản 3 Điều 24 dẫn chiếu đến Điều 28 là chưa đúng).

- Rà soát, chỉnh sửa cụm từ “*người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân*” thành “*nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân*”.

**2. Chương I (Những quy định chung)**

- Điều 2 (Giải thích từ ngữ):

+ Đề nghị bỏ nội dung giải thích từ ngữ “*Cưỡng bức lao động*” tại khoản 3 do từ ngữ trên đã được giải thích tại khoản 7 Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2019.

+ Khoản 5 quy định “*Nạn nhân là người bị xâm hại bởi hành vi mua bán người theo quy định của Bộ luật Hình sự và được cơ quan có thẩm quyền xác định là nạn nhân*”. Quy định trên chưa rõ và chưa phù hợp bởi cụm từ “*xâm hại*” chưa rõ nghĩa và trong một số trường hợp, đối tượng bị mua bán mặc dù chưa bị “*xâm hại*”. Đề nghị nên cân nhắc chỉnh sửa theo hướng phù hợp với Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, theo đó, “*Nạn nhân*” là bất kỳ người nào là đối tượng của hành vi buôn bán người, không xét đến việc có “*bị xâm hại*” hay không, đồng thời chỉnh sửa giải thích từ ngữ “*Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*” để thống nhất với từ ngữ “*nạn nhân*” nêu trên.

- Điều 3 (Các hành vi bị nghiêm cấm): Cần quy định cụ thể hành vi “*Kỳ thị, phân biệt đối xử với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*” tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật để thống nhất thực hiện trong thực tiễn.

- Điều 6 (Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân)

+ Tại khoản 1, chỉnh sửa cụm từ “*chấp hành đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền ...*” thành “*chấp hành đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền...*”.

+ Chỉnh sửa khoản 6 như sau: “*Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến phòng, chống chống mua bán người*”.

+ Cần rà soát, bổ sung một số quyền được hỗ trợ theo quy định tại Chương V dự thảo Luật và quy định tại Nghị định thư về việc ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc như: quyền được hỗ trợ về nơi ở; được hướng dẫn và thông tin, đặc biệt đối với các quyền hợp pháp của các nạn nhân của việc buôn bán người bằng ngôn ngữ mà họ có thể hiểu được; được hỗ trợ y tế, tinh thần và vật chất; được hỗ trợ về các cơ hội việc làm, giáo dục và đào tạo; được hỗ trợ, tạo điều kiện trong việc hồi hương...

## 2. Chương II (Phòng, ngừa mua bán người)

- Từ Điều 7 đến Điều 10 dự thảo Luật quy định về nội dung các biện pháp phòng, ngừa mua bán người; mặt khác, tại Chương II có quy định về trách nhiệm của cá nhân, gia đình, nhà trường, Cơ quan thông tin đại chúng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, tuy nhiên, chưa có quy định về trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong việc phòng, ngừa mua bán người. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa nhằm bảo đảm hiệu quả và tính khả thi của các biện pháp phòng, ngừa mua bán người.

- Điều 10 (Quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ) và Điều 15 (Phòng ngừa mua bán người trong các tổ chức, cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ):

+ Cần xem xét lại quy định “*dịch vụ văn hóa, du lịch và các hoạt động kinh doanh, dịch vụ có điều kiện khác dễ bị lợi dụng*” vì quy định trên chưa bảo đảm chính xác; nội dung quá rộng, cụ thể: (1) Việc kinh doanh dịch vụ văn hóa và du lịch bao gồm rất nhiều dịch vụ khác nhau, dự thảo Luật cần xác định những dịch vụ cụ thể có thể xảy ra việc lợi dụng để thực hiện hành vi mua bán người (ví dụ, trong lĩnh vực du lịch chỉ có hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành là hoạt động dễ bị lợi dụng để thực hiện hành vi mua bán người). (2) Không phải dịch vụ văn hóa, du lịch nào cũng là hoạt động kinh doanh có điều kiện. Đối với những hoạt động kinh doanh có điều kiện (như kinh doanh dịch vụ lữ hành, dịch vụ lưu trú du lịch), pháp luật đã quy định cụ thể về điều kiện kinh doanh, trong đó có điều kiện về an ninh, trật tự. Do vậy, việc bổ sung thêm nghĩa vụ tại Điều 15 dự thảo

Luật là dẫn đến chông chéo, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ và dễ dẫn đến tùy tiện trong việc áp dụng. (3) trách nhiệm “*Ký hợp đồng lao động*” tại điểm a khoản 1 Điều 15 dự thảo Luật cần được thực hiện theo pháp luật về lao động; trách nhiệm “*Nắm thông tin về đối tượng được cung cấp dịch vụ*” tại điểm b khoản 1 Điều 15 quá rộng và không thuộc trách nhiệm, nghiệp vụ của cơ sở kinh doanh dịch vụ; trách nhiệm “*Ký cam kết chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người*” tại điểm c khoản 1 Điều 15 và khoản 2 Điều 15 làm phát sinh thêm thủ tục không cần thiết do việc chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, không phụ thuộc vào việc cơ quan, tổ chức, cá nhân có cam kết hay không có cam kết. Do vậy: (1) Nên quy định cụ thể hoạt động kinh doanh dịch vụ nào cần có hoạt động phòng ngừa hành vi mua bán người; (2) Có thể ghép Điều 10 (Quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ) với Điều 15 (Phòng ngừa mua bán người trong các tổ chức, cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ) do có nội dung tương đồng, đồng thời bỏ các nội dung quy định về trách nhiệm của tổ chức, cơ sở kinh doanh dịch vụ tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 dự thảo Luật.

### **3. Chương IV (Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân)**

- Tại Điều 24 (Tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân bị mua bán trong nước):

+ Khoản 1 quy định cá nhân “*có thể đến Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức nơi gần nhất khai báo về việc bị mua bán*”: cần làm rõ “*Cơ quan, tổ chức*” tại khoản 1 Điều 24 là cơ quan, tổ chức nào.

- Điều 28 (Tiếp nhận, xác minh và trao trả người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam): Tại khoản 1 Điều 28 cần quy định rõ cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thông tin về việc người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam.

- Điều 29 (Căn cứ để xác định nạn nhân):

+ Cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, chỉnh sửa điểm đ khoản 1 Điều 29, bảo đảm phù hợp với quy định tại c khoản 1 Điều 150 Bộ luật Hình sự.

+ Khoản 2 Điều 14 Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em quy định “*Trường hợp việc buôn bán người xảy ra ở hai hay nhiều Bên, mỗi Bên phải tôn trọng và công nhận việc xác định nạn nhân của hành vi buôn bán người do các cơ quan có thẩm quyền của Bên nhận tiến hành*”, do đó, cần bổ sung vào dự thảo Luật quy định về căn cứ xác định nạn nhân theo pháp luật của Bên nhận trong trường hợp việc buôn bán người xảy ra ở hai

hay nhiều quốc gia nhằm bảo đảm phù hợp với Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

- Điều 30 (Giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân): Cần bổ quy định tại Điều 30 vì thiếu tính khả thi. Dự thảo Luật cần quy định rõ việc xác định nạn nhân của hành vi mua, bán người để có biện pháp bảo vệ nhóm người yếu thế này là trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, theo đó, các cơ quan có thẩm quyền sau khi xác định cá nhân là nạn nhân thì thực hiện các hoạt động hỗ trợ theo quy định trên cơ sở hoạt động liên thông giữa các cơ quan, không cần thiết phải cấp giấy xác nhận cho nạn nhân vì việc cấp giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân sẽ làm phát sinh thủ tục hành chính.

#### **4. Chương V (Hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân)**

Theo Điều 6 (Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân) và Điều 39 (Trợ giúp pháp lý) dự thảo Luật, nạn nhân có quyền “*đòi bồi thường thiệt hại*”, tuy nhiên dự thảo Luật chưa có quy định cụ thể về thủ tục bồi thường, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nhằm bảo đảm tính khả thi của quy định.

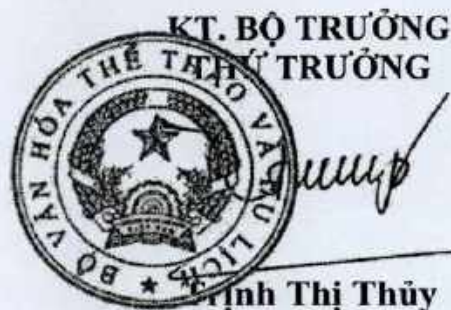
#### **5. Chương VI (Quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về phòng, chống mua bán người)**

Đề nghị chỉnh sửa khoản 3 Điều 53 (Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) như sau: “*Tổ chức, hướng dẫn việc tuyên truyền về phòng, chống mua bán người ở cơ sở và trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp lữ hành, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác*” để phù hợp với Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây một số góp ý về dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính gửi Bộ Công an để nghiên cứu, tổng hợp. *ĐHK*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng;
- Cục PC và CCHC, Bộ CA;
- Lưu: VT, PC, TT(08).



Số: 4768/LĐT BXH-PC

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an

Ngày 04/10/2023, Bộ Công an có Công văn số 3584/BCA-V03 về việc xin ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

### **1. Đối với dự thảo Tờ trình**

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội nhất trí với việc sửa đổi Luật phòng, chống mua bán người 2011 để giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật như: xác định nạn nhân, chế độ hỗ trợ nạn nhân, đối tượng hỗ trợ...

- Đề nghị bổ sung, đánh giá quy định không đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa Luật Phòng, chống mua bán người 2011 với Luật Trẻ em 2016, trong đó có nội dung về hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị mua bán (một trong những đối tượng trẻ em bị xâm hại).

### **2. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)**

#### **2.1. Góp ý chung**

Đề nghị nghiên cứu, bổ sung những vấn đề quan trọng như sau:

- Đề nghị bổ sung khái niệm “mua bán người” phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Theo Nghị định thư về ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, sửa đổi, bổ sung cho Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc (Nghị định thư Palermo), khái niệm “mua bán người” gồm 03 cấu thành: i) Hành vi (5 hành vi: tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, tiếp nhận, chuyển giao người); ii) Mục đích (bóc lột) và iii) Thủ đoạn (không xét yếu tố thủ đoạn đối với hành vi mua bán người dưới 18 tuổi). Trên cơ sở khái niệm này, Nghị định thư quy định các quốc gia hình sự hóa với 05 hành vi mua bán người (khi có 01 trong 05 hành vi trên thì cấu thành tội phạm mua bán người).

Tuy nhiên, theo khoản 1 Điều 150 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người chỉ cấu thành tội phạm mua bán người khi có một trong hai hành vi chuyển giao hoặc tiếp nhận.

- Hiện nay, dự thảo Luật không đưa ra khái niệm về “mua bán người” nên chỉ căn cứ vào các hành vi quy định tại Điều 150 và Điều 151 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xác định nạn nhân.

Trong khi đó, tại Điều 27 Luật Phòng, chống mua bán người 2011 đã quy định căn cứ xác định nạn nhân dựa trên 01 trong 05 hành vi mua bán người theo Nghị định thư Palermo. Việc xác định nạn nhân chỉ dẫn chiếu theo Điều 150 và Điều 151 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như tại dự thảo Luật là đã thu hẹp phạm vi so với Luật Phòng, chống mua bán người hiện hành, đồng thời sẽ không giải quyết được vướng mắc trong thực tiễn xác định nạn nhân do: (i) trên thực tế có nhiều hành vi tuyên mộ, vận chuyển, chứa chấp người nhằm mục đích bóc lột nhưng không có hành vi tiếp nhận, chuyển giao nên không xử lý được về hành vi mua bán người; (ii) trong bối cảnh hiện nay các đối tượng tội phạm tiếp cận nạn nhân phần lớn trên môi trường mạng mà không có hành vi “tiếp nhận”, “chuyển giao” người cụ thể.

Do đó, để thực sự bảo vệ quyền con người, quyền công dân như quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người sửa đổi tại dự thảo Tờ trình, **đề nghị không đồng nhất việc xác định nạn nhân với xác định bị hại trong các vụ án hình sự về tội phạm mua bán người**; đề nghị mở rộng căn cứ xác định nạn nhân theo hướng chỉ cần 01 trong 05 hành vi tuyên mộ, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ để xác định nạn nhân.

Trường hợp Luật chỉ quy định chung mang tính nguyên tắc, đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Đề nghị cân nhắc về việc bổ sung thẩm quyền xác định nhanh nạn nhân cho các cơ quan thực hiện việc tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán (Cơ quan Ngoại giao, Lao động – Thương binh và Xã hội) khi có đủ căn cứ xác định nhằm đảm bảo xác định và hỗ trợ nạn nhân một cách kịp thời và hiệu quả.

- Đối với Chương V (Hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân), đề nghị thiết kế theo giai đoạn, gồm: Hỗ trợ ban đầu, hỗ trợ phục hồi và hỗ trợ hoà nhập cộng đồng. Mỗi giai đoạn sẽ quy định: đối tượng hỗ trợ, chế độ hỗ trợ và trách nhiệm hỗ trợ.

## 2.2. Góp ý chi tiết

- Đề nghị rà soát thay cụm từ “cơ sở bảo trợ xã hội” thành “cơ sở trợ giúp xã hội” để phù hợp với Nghị định số 103/2017/NĐ-CP<sup>1</sup> và Nghị định số 20/2021/NĐ-CP<sup>2</sup> và tránh việc phải sửa lại các Nghị định này sau khi Luật được ban hành; đề nghị rà soát bỏ “cơ sở hỗ trợ nạn nhân” ra khỏi dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay, số lượng đối tượng ít, thành lập cơ sở này không khả thi (Chính phủ đã giao cơ sở trợ giúp xã hội hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 103/2017/NĐ-CP).

- Tại Điều 2 (Giải thích từ ngữ):

<sup>1</sup> Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

<sup>2</sup> Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

+ Tại khoản 3, đề nghị bỏ định nghĩa “cưỡng bức lao động” vì đã được quy định tại Bộ luật Lao động 2019; bổ sung định nghĩa về người được giải cứu.

Trường hợp vẫn giữ nguyên khoản 3 thì đề nghị thay cụm từ “nhằm buộc” thành cụm từ “đ ép buộc” để bảo đảm thống nhất với quy định tại Bộ luật Lao động 2019.

+ Tại khoản 4, đề nghị sửa như sau: “Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là người có dấu hiệu bị xâm hại bởi hành vi mua bán người *theo quy định của pháp luật* và đang được cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác minh theo quy định để xác định nạn nhân”.

+ Văn phòng Liên hợp quốc về chống ma túy và tội phạm (UNODC) dẫn Tuyên bố của Liên hợp quốc năm 1985 về các nguyên tắc tư pháp cơ bản cho nạn nhân của tội phạm và lạm dụng quyền lực<sup>3</sup> và hướng dẫn như sau: một người có thể được xác định nạn nhân nếu có đầy đủ tiêu chí mà không phụ thuộc vào việc người đó có phải là bị hại trong vụ án mua bán người hay không, cũng không cần phải xác định được thủ phạm rồi mới xác định nạn nhân (hướng dẫn này có tính chất khuyến nghị). Ngoài ra, quan điểm cốt lõi của Đảng và Nhà nước là bảo vệ một cách tốt nhất quyền con người, quyền công dân.

Do đó, đề nghị sửa khoản 5 như sau: “Nạn nhân là người bị xâm hại bởi hành vi mua bán người *theo quy định của pháp luật hoặc* được cơ quan có thẩm quyền xác định là nạn nhân”.

+ Đề nghị bổ sung một khoản giải thích thuật ngữ “người có dấu hiệu bị mua bán” như sau: “Người có dấu hiệu bị mua bán là người có dấu hiệu bị xâm phạm bởi hành vi mua bán người”.

- Tại Điều 3 (Các hành vi bị nghiêm cấm):

+ Đề nghị bổ sung hành vi bị nghiêm cấm “tiết lộ thông tin người tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi vi phạm khi chưa có sự đồng ý của họ hoặc người đại diện hợp pháp của họ”, “lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che, dung túng, xử lý không đúng, không đầy đủ hoặc không xử lý hành vi mua bán người”.

+ Đề nghị sửa khoản 1 như sau: “Mua bán người theo quy định *pháp luật*”.

- Tại Điều 4 (Nguyên tắc phòng, chống mua bán người):

+ Đề nghị bổ sung nguyên tắc “đảm bảo cho nạn nhân bị mua bán và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được sử dụng ngôn ngữ mà họ có thể nghe và hiểu được”.

+ Đề nghị bổ sung nguyên tắc “đảm bảo nạn nhân không bị truy tố hoặc trừng phạt đối với bất kỳ tội danh nào trực tiếp xuất phát từ việc mua bán người hoặc do bị ép buộc thực hiện” vì nguyên tắc này đã được ghi nhận trong Nghị quyết 2331 của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc năm 2016<sup>4</sup>, Nghị quyết 2388

<sup>3</sup> UN Declaration of Basic Principles of Justice for Victims of Crime and Abuse of Power, 1985.

<sup>4</sup> Nghị quyết số S/RES/2331 (2016) của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc năm 2017<sup>5</sup> (Nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc có giá trị pháp lý ràng buộc các thành viên) và Công ước ASEAN về phòng chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em năm 2015<sup>6</sup> (Điều 14(7)).

- Tại Điều 5 (*Chính sách của Nhà nước về phòng, chống mua bán người*), đề nghị bổ sung các chính sách sau: (i) miễn, giảm thuế đất, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; (ii) bảo vệ, hỗ trợ cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

- Tại Điều 6 (*Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân*), đề nghị bổ sung quyền được trợ giúp pháp lý của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

- Đối với Chương II (*Phòng ngừa mua bán người*), đề nghị nghiên cứu và tiếp cận theo hướng quy định nội dung, biện pháp phòng ngừa mua bán người ở từng cấp độ (cấp độ cộng đồng và cấp độ cá nhân; phòng ngừa diện rộng và phòng ngừa có chủ đích).

- Tại điểm g khoản 2 Điều 7 (*Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người*), đề nghị sửa cụm từ “cơ sở hỗ trợ nạn nhân” thành “cơ sở có dịch vụ hỗ trợ nạn nhân”.

- Tại Điều 9 (*Quản lý về an ninh, trật tự*), đề nghị bổ sung quy định về việc xem xét, áp dụng các biện pháp cho phép từ chối nhập cảnh hoặc thu hồi thị thực của những đối tượng có liên quan đến việc thực hiện các hành vi mua bán người vi phạm khoản 5 Điều 11 Nghị định thư Palermo có quy định về nội dung này.

- Tại Điều 10 (*Quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ*), đề nghị sửa cụm từ “đưa người Việt Nam đi lao động” thành “đưa người Việt Nam đi làm việc” để thống nhất với thuật ngữ “đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng” quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 2020.

Đồng thời, đề nghị sửa đoạn “...phải được quản lý, kiểm tra thường xuyên...” thành “...phải được quản lý, thanh tra, kiểm tra thường xuyên...” để bảo đảm tính toàn diện trong công tác quản lý nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

- Tại Điều 15 (*Phòng ngừa mua bán người trong các tổ chức, cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ*):

+ Tại khoản 1, đề nghị sửa đoạn “đưa người Việt Nam đi lao động” thành “đưa người Việt Nam đi làm việc”.

+ Tại điểm a khoản 1, đề nghị cân nhắc bỏ đoạn “đăng ký lao động với cơ quan quản lý lao động địa phương” vì pháp luật lao động không quy định trách

<sup>5</sup> Nghị quyết số S/RES/2388 (2017) của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

<sup>6</sup> ASEAN Convention Against Trafficking in Persons, Especially Women and Children (ACTIP).



nhiệm này; đề nghị bổ sung nội dung “báo cáo tình hình thay đổi về lao động theo quy định của pháp luật lao động”<sup>7</sup>.

+ Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau: “Phối hợp, tạo điều kiện cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động, thực hiện việc sàng lọc dấu hiệu bị mua bán đối với người lao động tại cơ sở mình” vì trên thực tế, việc hoạt động của các cơ sở này đang biến tướng thông qua kinh doanh dịch vụ để thực hiện hành vi mua bán dâm, cưỡng bức lao động...

+ Tại khoản 2 Điều 15, đề nghị cần nhắc bỏ quy định việc ký cam kết không vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người vì quy định này có thể làm phát sinh chi phí; ngoài ra việc thực hiện ký cam kết nên coi là biện pháp tổ chức thực hiện thay vì là quy định bắt buộc phải quy phạm hóa trong dự thảo Luật.

- Đề nghị cần nhắc gộp Điều 17 (*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia phòng ngừa mua bán người*) và Điều 18 (*Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia phòng ngừa mua bán người*) vì Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tại Chương III (Phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người), đề nghị bổ sung việc tiếp nhận tố giác, tin báo qua đường dây nóng, như Đường dây nóng về phòng, chống mua bán người.

- Tại Điều 19 (*Tố giác, tin báo, tố cáo hành vi vi phạm*):

+ Đề nghị sửa tên Điều 19 như sau: “Điều 19. Thông tin, thông báo, tố giác, tin báo, tố cáo hành vi vi phạm”.

+ Tại khoản 1, đề nghị sửa như sau: “Cá nhân có nghĩa vụ thông tin, thông báo, tố giác, tố cáo hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã), Đường dây nóng phòng, chống mua bán người hoặc với bất kỳ cơ quan, tổ chức nào”.

+ Tại khoản 2, đề nghị bỏ cụm từ “để xử lý” để đảm bảo rõ nghĩa.

+ Đề nghị quy định rõ cơ quan đầu mối tổng hợp, xử lý thông tin về tin báo, tố giác, tố cáo hành vi vi phạm tại Điều 19 để thống nhất trong quản lý nhà nước cũng như quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành về mua bán người.

- Tại Điều 21 (*Phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm thông qua hoạt động nghiệp vụ phòng, chống tội phạm*), đề nghị bổ sung chủ thể thực hiện việc phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm là Thanh tra lao động, đồng thời đề nghị sửa tên Điều 21 để đảm bảo phù hợp với mục đích hoạt động của thanh tra theo quy định tại Luật Thanh tra 2022 (không có phòng, chống tội phạm).

- Tại Điều 22 (*Giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người*), đề nghị sửa khoản 1, 2 để phù hợp với quy định pháp luật vì Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 không quy định về tố cáo (tố cáo được quy định tại Luật Tố cáo 2018) và tố giác

<sup>7</sup> Khoản 2 Điều 12 Bộ luật Lao động 2019.

tội phạm không được quy định tại Luật Tố cáo 2018 (tội giết tội phạm được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015).

- Đối với Chương IV (*Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân*), khi có thông tin về người bị mua bán thì người đó chưa được xem là người đang trong quá trình xác định là nạn nhân (theo giải thích từ ngữ tại khoản 4, Điều 2), bên cạnh đó, việc xác định phải dựa trên cơ sở thông tin và sự tự nguyện của chính bản thân đương sự. Việc sử dụng thuật ngữ “người đang trong quá trình xác định là nạn nhân” tại Chương IV và mục 1 là chưa phù hợp.

Do đó, đề nghị sử dụng cụm từ “người có dấu hiệu bị mua bán” trong Chương IV và chỉ sử dụng cụm từ “người đang trong quá trình xác định nạn nhân” trong giai đoạn sau khi tiếp nhận.

- Tại Mục 2, đề nghị quy định theo hướng cần một trong các hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chuyên giao, chứa chấp hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích bóc lột sẽ cấu thành tội mua bán người. Đồng thời, trong Luật, chỉ quy định về mặt nguyên tắc và giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Tại Điều 29 (*Căn cứ để xác định nạn nhân*):

+ Đề nghị bổ sung các quy định về căn cứ xác định nạn nhân. Theo đó, các căn cứ này không chỉ dựa trên các quy định của pháp luật về hình sự mà còn các dấu hiệu về thể chất, tinh thần, thời gian rời khỏi nơi cư trú... cũng cần được coi là căn cứ để xác định nạn nhân.

+ Đề nghị gộp điểm a, điểm b thành một điểm như sau: “*Chuyên giao hoặc tiếp nhận người để giao, nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác*”.

+ Đề nghị gộp điểm c, điểm d thành một điểm như sau: “*Chuyên giao hoặc tiếp nhận người để bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân hoặc vì mục đích vô nhân đạo khác*”.

+ Tại điểm c khoản 3, đề nghị quy định việc xác định dấu hiệu trầm cảm cần phải căn cứ vào xác nhận của cơ sở y tế có chuyên môn.

- Tại tên đề mục của Mục 3 Chương IV, đề nghị bổ sung cụm từ “người thân thích của họ” sau cụm từ “nạn nhân” để phù hợp với đối tượng được quy định tại Mục này.

- Đề nghị bổ sung quy định về việc bảo vệ an toàn, tính mạng cho người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân trong thời gian họ ở Cơ sở trợ giúp xã hội.

- Đề nghị chuyển khoản 2 Điều 32 (*Đối tượng bảo vệ*) lên Điều 2 (*Giải thích từ ngữ*) và mở rộng đối tượng bảo vệ (ví dụ: bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ, con riêng của chồng...).

- Tại điểm c khoản 3 Điều 33 (*Các biện pháp bảo vệ và thẩm quyền áp dụng*), đề nghị cân nhắc việc quy định việc hạn chế đi lại để tránh vi phạm quyền con người<sup>8</sup>, quyền công dân<sup>9</sup>.

- Điều 34 (*Bảo vệ bí mật thông tin, dữ liệu về người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân, nạn nhân*) có quy định trách nhiệm giữ bí mật các thông tin, dữ liệu về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình của người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân, nạn nhân. Tuy nhiên, Điều 3 (*các hành vi bị nghiêm cấm*) đã quy định về điều này. Do đó, đề nghị không lặp lại quy định này tại Điều 34. Ngoài ra, đề nghị cân nhắc quy định cụm từ “trừ trường hợp pháp luật có quy định khác” để tránh mâu thuẫn với khoản 6 Điều 3.

- Tại Chương V (*hỗ trợ người đang trong quá trình là nạn nhân, nạn nhân*):

+ Đề nghị bổ sung quy định về đối tượng là người nước ngoài bị mua bán ở nước ngoài và trao trả qua Việt Nam.

+ Đề nghị bổ sung quy định bố trí chỗ ở tạm thời/cho phép lưu trú đối với người nước ngoài là nạn nhân bị mua bán tại Việt Nam có nguyện vọng lưu trú tại Việt Nam do lo sợ bị đe dọa khi về nước để phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

+ Rà soát lại, bảo đảm nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được hỗ trợ tâm lý, y tế, pháp lý ngay từ khi mới tiếp nhận, trong thời gian hỗ trợ phục hồi cho đến khi hòa nhập cộng đồng.

+ Đề nghị quy định nạn nhân bị mua bán nếu có nhu cầu vay vốn thì được hưởng các chính sách tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Việc quy định điều kiện kếp là nạn nhân thuộc đối tượng được hưởng các chính sách tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng chính sách xã hội sẽ dẫn đến việc nạn nhân gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn.

+ Đề nghị thống nhất quan điểm đơn vị nào thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân thì đơn vị đó thực hiện việc hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại. Việc quy định phòng Lao động – Thương binh và Xã hội là đơn vị hỗ trợ chi phí đi lại sẽ gây khó khăn cho cơ quan tiếp nhận, không phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

+ Đề nghị bổ sung quy định bảo đảm nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân khi trở về nơi cư trú được đơn vị tiếp nhận, hỗ trợ, bố trí người và xe đưa về nơi cư trú.

- Tại điểm c khoản 1 Điều 35 (*Đối tượng và chế độ hỗ trợ*), đề nghị sửa như sau: “c) Hỗ trợ tâm lý và dịch vụ công tác xã hội theo quy định của pháp luật”.

<sup>8</sup> Điều 13 Tuyên ngôn thế giới về nhân quyền 1948 (Tuyên ngôn này không phải điều ước quốc tế nhưng đã được các quốc gia trên thế giới chấp nhận rộng rãi, áp dụng nên đã trở thành tập quán quốc tế và có giá trị pháp lý ràng buộc).

<sup>9</sup> Điều 23 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013.

- Tại Điều 36 (*Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại*), đề nghị sửa cụm từ “tiền tàu xe” thành “chi phí đi lại” để thống nhất về lời văn trong dự thảo Luật.

- Tại Điều 38 (*Hỗ trợ tâm lý*), đề nghị sửa như sau:

“1. Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được hỗ trợ để ổn định tâm lý, *dịch vụ công tác xã hội* trong thời gian chờ xác định là nạn nhân trong thời gian 03 tháng.

2. Nạn nhân được hỗ trợ để ổn định tâm lý, *dịch vụ công tác xã hội* trong thời gian lưu trú tại *cơ sở trợ giúp xã hội*”.

- Tại Điều 39 (*Trợ giúp pháp lý*), đối tượng được trợ giúp pháp lý theo dự thảo có sự mở rộng hơn so với Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. Đề nghị bổ sung điều, khoản về sửa đổi, bổ sung Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 tại Chương VIII (*Điều khoản thi hành*) để đảm bảo rõ ràng và chặt chẽ, tránh phát sinh vướng mắc khi triển khai thực hiện Luật.

- Tại khoản 5 Điều 43 (*Cơ quan, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ*), đề nghị sửa như sau: “5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội *chi đạo* thực hiện trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân; phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện hỗ trợ y tế cho người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và hỗ trợ học văn hóa, học nghề cho nạn nhân”.

- Tại khoản 1 Điều 44 (*Cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân*), đề nghị bổ sung hỗ trợ tâm lý và dịch vụ công tác xã hội theo quy định của pháp luật.

- Tại Điều 45 (*Nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống mua bán người*), đề nghị bổ sung 01 khoản quy định về công tác hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân.

- Tại điểm c khoản 1 Điều 47 (*Trách nhiệm của Bộ Công an*), đề nghị điều chỉnh lại quy định để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ phối hợp giữa Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Tại Điều 49 (*Trách nhiệm của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội*):

+ Hiện nay, nạn nhân bị mua bán là đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp quy định tại khoản 2 Điều 24, được hưởng các chính sách hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội theo Điều 25 và tiếp nhận theo Điều 27 và Điều 28 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

Do đó, tại khoản 3, đề nghị bổ sung như sau: “Chi đạo việc lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình giảm nghèo, *bảo trợ xã hội*, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phòng, chống tệ nạn xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em”.

+ Tại khoản 5, đề nghị sửa như sau: “Phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo để *thực hiện* việc hỗ trợ y tế và hỗ trợ học văn hóa, học nghề”.

+ Đề nghị bổ sung trách nhiệm thực hiện công tác tiếp nhận tin báo, tố giác, tố cáo về hành vi vi phạm tới Đường dây nóng phòng, chống mua bán người; xử

lý thông tin, tư vấn, chuyển tuyến các trường hợp là nạn nhân hoặc nghi là nạn nhân bị mua bán.

- Đề nghị cân nhắc quy định về “sự ưu tiên” tại Điều 61 (*Tương trợ tư pháp*) để tránh vi phạm nguyên tắc không phân biệt đối xử tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Luật.

- Tại Chương VIII (*Điều khoản thi hành*), đề nghị bổ sung quy định về điều khoản chuyển tiếp đối với các quy định của pháp luật có liên quan còn chưa thống nhất với Luật Phòng, chống mua bán người, ví dụ như “thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị mua bán thì thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người”.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gửi quý Bộ đề tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục PCTNXH, Cục QLĐNN, Cục TE, Cục BTXH, Thanh tra Bộ, Tổng Cục GDNN;
- Lưu: VT, Vụ PC.



KT. BỘ TRƯỞNG  
TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hồi

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5341/BTP-PLHSHC  
V/v ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

*Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 2023*

Kính gửi: Bộ Công an

Trả lời Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (dự án Luật), sau khi nghiên cứu hồ sơ dự án Luật, Bộ Tư pháp có một số ý kiến như sau:

### **I. Sự cần thiết xây dựng dự án Luật**

Luật Phòng, chống mua bán người được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 29/3/2011, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2012. Luật đã tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng trong phòng ngừa, đấu tranh chống mua bán người, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân. Tuy nhiên, sau hơn 12 năm thi hành Luật đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có những sửa đổi, bổ sung cơ bản và toàn diện đối với tội mua bán người và tội mua bán người dưới 16 tuổi và những sửa đổi, bổ sung này có ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều quy định tại Luật Phòng, chống mua bán người. Do đó, để khắc phục được những bất cập, hạn chế trong các quy định của Luật, đồng thời đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, Bộ Tư pháp nhất trí với sự cần thiết xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

### **II. Về dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người**

#### **1. Về phạm vi điều chỉnh**

Liên quan đến phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, Bộ Tư pháp cho rằng, trong công tác đấu tranh phòng, chống mua bán người thì vấn đề đấu tranh chống tội phạm mua bán người đã được quy định tương đối toàn diện trong Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phòng, chống mua bán người cần tập trung vào nhiệm vụ cốt lõi là phòng ngừa mua bán người và hỗ trợ nạn nhân. Tuy nhiên, dự án Luật Phòng, chống mua bán người mới chỉ tập trung vào việc hoàn thiện các quy định về xác định và hỗ trợ nạn nhân mà chưa đặt ra vấn đề về sửa đổi các quy định về phòng ngừa và phát hiện mua bán người. Trong khi đó, Luật Phòng, chống mua bán người đã có hiệu lực thi hành hơn 10 năm, kể từ khi

ban hành cho đến nay, tình hình an ninh-chính trị, kinh tế-xã hội trong và ngoài nước đã có nhiều thay đổi: sự phổ cập mạng internet và công nghệ dẫn đến những thủ đoạn mua bán người mới, khó phát hiện, mục đích mua bán người không chỉ nhằm bóc lột sức lao động, bóc lột tình dục, mua bán nội tạng mà còn nhằm để thực hiện các hoạt động tội phạm khác<sup>1</sup>, việc di cư quốc tế thuận tiện hơn làm gia tăng nhu cầu tìm việc làm bên ngoài lãnh thổ Việt Nam, các loại hình kinh doanh, dịch vụ trong nước phát triển, thu hút nhiều lao động từ các vùng kinh tế khác nhau đổ về các thành phố lớn làm gia tăng nguy cơ mua bán người trong nội địa. Bởi vậy, để thực thi Luật hiệu quả, cần đẩy mạnh các giải pháp về phòng ngừa như tuyên truyền giáo dục, quản lý an ninh trật tự, quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, tăng cường trách nhiệm và sự tham gia của toàn xã hội vào việc phát hiện mua bán người. Do đó, đề nghị nghiên cứu để quy định thêm các nội dung về phòng ngừa và phát hiện mua bán người.

## 2. Về Giải thích từ ngữ (Điều 2)

- Theo dự thảo Tờ trình cũng như tại Báo cáo số 520/BC-BCA ngày 03/6/2022 của Bộ Công an về tổng kết 09 năm thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 thì một trong những khó khăn, vướng mắc hiện nay đó là khái niệm “mua bán người” theo quy định của pháp luật Việt Nam, mà cụ thể là BLHS năm 2015 chưa tương thích và phù hợp với định nghĩa “buôn bán người” tại Điều 3 Nghị định thư về ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Sự không tương thích này dẫn tới nhiều trường hợp phía nước ngoài xem là nạn nhân bị mua bán người nhưng theo quy định của pháp luật Việt Nam thì chưa đủ cơ sở để xác định là nạn nhân bị mua bán người. Chính vì thế, để đảm bảo có cách hiểu thống nhất, đồng bộ và tạo thuận lợi cho việc xác định nạn nhân bị mua bán người, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung giải thích từ ngữ đối với thuật ngữ “*mua bán người*” vào Điều 2 dự thảo Luật.

- Khoản 5 Điều 2 dự thảo Luật giải thích từ ngữ “nạn nhân”, theo đó “*nạn nhân là người bị xâm hại bởi hành vi mua bán người theo quy định của Bộ luật Hình sự và được cơ quan có thẩm quyền xác định là nạn nhân*”. Bộ Tư pháp cho rằng, cách giải thích này của dự thảo Luật chưa thực sự phù hợp, bởi lẽ việc quy định khái niệm “nạn nhân” như vậy đã gây nên sự đồng nhất nạn nhân bị mua bán người trong Luật Phòng, chống mua bán người với người bị hại trong vụ án mua bán người. Trong khi đó, thực tiễn đã chứng minh nhiều trường hợp

<sup>1</sup> Những vụ việc mua bán người Việt Nam (và một số quốc gia Đông Nam Á) sang Campuchia để làm việc trong những khu phức hợp lừa đảo online.

nạn nhân bị mua bán người không nhất thiết phải là người bị hại trong một vụ án hình sự đã bị khởi tố (khởi tố vụ án), bởi có những trường hợp mà nạn nhân bị mua bán tự giải thoát trở về hoặc nạn nhân được một tổ chức giải cứu, cứu giúp...

Bên cạnh đó, Điều 29 dự thảo Luật quy định về căn cứ xác định nạn nhân với phạm vi tương đối rộng. Như vậy, quy định tại khoản 5 Điều 2 dự thảo Luật cũng chưa phù hợp và thống nhất với quy định tại Điều 29 dự thảo Luật về căn cứ để xác định nạn nhân.

Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý nội dung này theo hướng mở rộng hơn nữa phạm vi nạn nhân bị mua bán, đảm bảo bao quát các trường hợp xảy ra trong thực tiễn.

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc đưa giải thích về “người thân thích” tại khoản 2 Điều 32 lên Điều 2 để đảm bảo phù hợp về nội dung và bố cục của dự thảo Luật.

### **3. Về nguyên tắc phòng, chống mua bán người (Điều 4)**

Điều 4 dự thảo Luật đưa ra 06 nguyên tắc trong phòng, chống mua bán người. Tuy nhiên, trong phòng, chống mua bán người thì vấn đề bảo mật thông tin đời tư cá nhân của nạn nhân bị mua bán cũng là vấn đề hết sức quan trọng. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc bổ sung nguyên tắc trong phòng, chống mua bán người, đó là “*giữ bí mật thông tin của nạn nhân, người đang trong thời gian xác định là nạn nhân*”.

### **4. Về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân, nạn nhân (Điều 6)**

Khoản 1 Điều 6 dự thảo Luật quy định về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, theo đó, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân có quyền đề nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến phòng, chống mua bán người. Bộ Tư pháp cho rằng, việc không xác định cụ thể “*quyền và lợi ích khác có liên quan đến phòng, chống mua bán người*” mà người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân được đề nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo vệ là chưa thực sự rõ ràng và khó khả thi trong thực tiễn khi người đang trong quá trình xác định là nạn nhân không rõ họ được bảo vệ những quyền và lợi ích hợp pháp nào để đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bảo vệ. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định cụ thể những *quyền và lợi ích khác* mà người đang trong quá trình xác định là nạn



nhân được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bảo vệ, đảm bảo sự minh bạch, rõ ràng và thuận lợi trong thực tiễn áp dụng pháp luật.

Bên cạnh đó, theo cách quy định tại khoản này thì quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân đang được quy định lẫn trong cùng một khoản. Do vậy, để đảm bảo rõ ràng, minh bạch, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân định rõ quyền và nghĩa vụ của đối tượng này tại những khoản độc lập.

#### **5. Về giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (Điều 22)**

Khoản 1 và khoản 2 Điều 22 dự thảo Luật đều quy định về việc giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, tuy nhiên, khoản 1 quy định việc giải quyết được thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, trong khi khoản 2 lại quy định việc giải quyết được thực hiện theo quy định pháp luật về tố cáo. Bộ Tư pháp thấy rằng, nội dung của hai khoản này là như nhau, nhưng viện dẫn pháp luật để giải quyết thì lại khác nhau. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát lại hệ thống pháp luật tố tụng hình sự, pháp luật tố cáo để đảm bảo sự chính xác và thống nhất của hệ thống pháp luật.

#### **6. Về tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân bị mua bán trong nước (Điều 24)**

- Khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật quy định: “sau khi nhận được thông báo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ và...”. Bộ Tư pháp nhận thấy, Chương V dự thảo Luật quy định về hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân với nhiều chế độ hỗ trợ khác nhau (khoản 1 Điều 35 dự thảo Luật). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, quy định cụ thể Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội sẽ thực hiện chế độ hỗ trợ cụ thể nào đối với người có căn cứ cho là nạn nhân bị mua bán.

- Khoản 3 Điều 24 dự thảo Luật quy định về việc Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thực hiện hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân, trong đó quy định “trường hợp nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân cần chăm sóc về sức khỏe, tâm lý và có nguyện vọng được lưu trú tại cơ sở bảo trợ xã hội ...”. Tuy nhiên, trong thực tiễn có thể xuất hiện trường hợp người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân cần chăm sóc về sức khỏe, tâm lý nhưng họ không có nguyện vọng được lưu trú tại cơ sở bảo trợ xã hội thì dự thảo Luật chưa quy định việc hỗ trợ sẽ được thực

hiện hỗ trợ như thế nào. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nội dung này.

### **7. Về căn cứ để xác định nạn nhân (Điều 29)**

- Khoản 1 Điều 29 dự thảo Luật quy định việc xác định một người là nạn nhân bị mua bán theo hướng căn cứ vào quy định tại Điều 150 BLHS. Tuy nhiên, việc quy định xác định nạn nhân như quy định tại khoản 1 Điều 29 sẽ dẫn tới bỏ sót một đối tượng nạn nhân bị mua bán là người dưới 16 tuổi nếu căn cứ vào quy định tại Điều 151 BLHS. Theo đó, người dưới 16 tuổi sẽ là nạn nhân bị mua bán nếu là đối tượng của một trong các hành vi quy định tại các điểm từ điểm a đến đ khoản 1 Điều 29 này mà không cần yếu tố "*dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác*". Bên cạnh đó, việc quy định trường hợp loại trừ tại điểm a khoản 1 Điều này cũng không phù hợp, bởi lẽ nếu vì mục đích nhân đạo thì sẽ không thể có yếu tố *dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác* như quy định tại khoản 1 Điều này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý lại quy định này đảm bảo bao quát, chặt chẽ, phù hợp và thống nhất.

- Khoản 3 Điều 29 dự thảo Luật quy định các căn cứ để xác định một người là nạn nhân bị mua bán trong trường hợp cơ quan chức năng không chứng minh được. Bộ Tư pháp cho rằng, việc xác định một người là nạn nhân có ý nghĩa và vai trò quan trọng, tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều chính sách pháp luật, đặc biệt là các quy định về chính sách hỗ trợ đối với nạn nhân bị mua bán. Tuy nhiên, quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 3 Điều này về các căn cứ để xác nhận một người là nạn nhân là thiếu cơ sở và chưa rõ ràng, cụ thể, bởi điều luật này quy định về các căn cứ xác định một người là nạn nhân thì việc xác định người đó đã có thời gian chung sống với nạn nhân (điểm b), biểu hiện về thể chất và tinh thần (điểm c) cần dựa trên căn cứ, tài liệu nào. Bên cạnh đó, việc xác định một người là nạn nhân bị mua bán chỉ dựa vào lời trình báo của thân nhân người đó với cơ quan chức năng (điểm d) và "*những thông tin hợp pháp khác có cơ sở để tin rằng người đó là nạn nhân*" (điểm đ) là chưa phù hợp và dễ dẫn tới việc lạm dụng chính sách. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc để chỉnh lý nội dung này đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch cũng như tính khả thi, phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

### **8. Về đối tượng bảo vệ (Điều 32)**

Khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật quy định đối tượng được bảo vệ gồm người thân thích của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân,

trong đó gồm cả cụ nội, cụ ngoại, bác ruột, chú ruột, cậu ruột, dì ruột, cô ruột, cháu ruột. Bộ Tư pháp cho rằng, việc xác định phạm vi đối tượng được bảo vệ cần tính toán đến tính khả thi và nguồn lực thực hiện, trong khi quy định phạm vi những người được bảo vệ như dự thảo Luật là quá rộng. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc thêm về nội dung này.

### **9. Về các biện pháp bảo vệ và thẩm quyền áp dụng (Điều 33)**

Khoản 3 Điều 33 dự thảo Luật quy định các biện pháp bảo vệ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân, trong đó có biện pháp “*hạn chế phạm vi đi lại, giao tiếp của người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và người thân thích của họ*” và thẩm quyền áp dụng biện pháp này của các “*Trường phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Giám đốc Cơ sở bảo trợ xã hội, Giám đốc Cơ sở hỗ trợ nạn nhân, thủ trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài*”. Bộ Tư pháp cho rằng, việc quy định biện pháp bảo vệ cần cân nhắc hết sức thận trọng, việc quy định và áp dụng biện pháp bảo vệ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân, người thân thích của họ cần đảm bảo bảo vệ an toàn tốt nhất cho họ nhưng cũng không làm ảnh hưởng tới các quyền tự do của họ. Theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì các biện pháp “*hạn chế việc đi lại, tiếp xúc*” phải do Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân quyết định áp dụng. Do vậy, việc quy định biện pháp bảo vệ “*hạn chế phạm vi đi lại, giao tiếp của người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và người thân thích của họ*” và do “*Trường phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Giám đốc Cơ sở bảo trợ xã hội, Giám đốc Cơ sở hỗ trợ nạn nhân, thủ trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài*” quyết định áp dụng tại khoản 3 Điều này cần được cân nhắc hơn nữa.

### **10. Về hỗ trợ tâm lý (Điều 38)**

Khoản 2 và khoản 3 Điều 38 dự thảo Luật đều quy định về thời gian nạn nhân được hỗ trợ để ổn định tâm lý. Theo đó, khoản 2 quy định nạn nhân được hỗ trợ để ổn định tâm lý trong thời gian 03 tháng và khoản 3 quy định nạn nhân được hỗ trợ để ổn định tâm lý trong thời gian lưu trú tại cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Bộ Tư pháp nhận thấy, quy định này chưa thực sự rõ ràng bởi việc áp dụng thời hạn 03 tháng là chung cho nạn nhân ở trong và ngoài cơ sở hỗ trợ nạn nhân hay chỉ áp dụng cho thời gian nạn nhân không ở trong cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa lại quy định này.

### **11. Về trợ giúp pháp lý (Điều 39)**

Dự thảo Luật quy định người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được hưởng trợ giúp pháp lý như nạn nhân. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý hiện hành thì chỉ những nạn nhân mua bán người có khó khăn về tài chính mới thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thêm về quy định này, đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật.

### **12. Về kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Luật để đảm bảo chuẩn xác về cách thức trình bày và thống nhất trong cách sử dụng từ ngữ. Ví dụ, trong nhiều điều luật của dự thảo, có điều luật sử dụng cụm từ “*nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*”, nhưng có điều luật khác lại sử dụng “*người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân*”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), xin gửi Bộ Công an nghiên cứu, tham khảo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PLHSHC (02)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
T. KHU TRƯỞNG**



**Đặng Hoàng Oanh**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8273 /NHNN-PC  
V/v Tham gia ý kiến đối với Hồ  
sơ dự án Luật Phòng, chống mua  
bán người

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp đề nghị của Quý Cơ quan tại Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 4/10/2023 về việc xin ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sau đây gọi tắt là dự thảo Luật), sau khi nghiên cứu, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến như sau:

**Điều 41 Khoản 2:** Đề nghị sửa lại quy định về việc hỗ trợ vay vốn đối với các nạn nhân khi về nơi cư trú có nhu cầu vay vốn để sản xuất, kinh doanh như sau: "Nạn nhân khi về nơi cư trú có nhu cầu vay vốn để sản xuất, kinh doanh được xem xét cho vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo các chính sách tín dụng ưu đãi theo quy định của pháp luật.", do hiện nay Ngân hàng Chính sách xã hội đang triển khai 27 chương trình tín dụng chính sách theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đã quy định cụ thể về đối tượng vay vốn, điều kiện vay vốn, mức cho vay, lãi suất, thời hạn vay vốn theo từng chương trình. Việc quy định "được ưu tiên cho vay vốn" sẽ dẫn đến không đồng bộ, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành và khó khăn cho các cơ quan trong triển khai thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi Quý Cơ quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thống đốc (để báo cáo)
- PTĐ Đoàn Thái Sơn;
- Lưu VP, TDCNKT, PC2.BTTùng.

**KT.THỐNG ĐỐC**  
**PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Đoàn Thái Sơn**

Số: 5223 /BTTTT-CBC  
V/v góp ý kiến dự thảo Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp công văn số 3212/BCA-V03 ngày 11/9/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến dự thảo Luật, Phòng chống mua bán người (sửa đổi), trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, sau khi nghiên cứu, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

- Về cơ bản nhất trí với nội dung của Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung: Khoản 1, Điều 55 Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi): *Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 16 của Luật này, theo thông tin/thông cáo báo chí của cơ quan có thẩm quyền cung cấp.*

Trên đây là ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, xem xét, bổ sung vào Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Trân trọng. *huy*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Lâm;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
- Vụ Pháp chế (để p/h);
- Lưu: VT, CBC, AT (07).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Thanh Lâm*

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6093 /BNV-PC

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an  
(Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp)

Trả lời công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

**1. Sự cần thiết ban hành**

Thông nhất về việc Bộ Công an trình Chính phủ Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) nhằm thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về phòng, chống mua bán người, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và khắc phục những tồn tại, bất cập, hạn chế, đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống mua bán người trong tình hình mới.

**2. Về dự thảo Tờ trình**

a) Mục I (Sự cần thiết ban hành Luật) đề nghị bổ cục theo hướng:

“1.1. Cơ sở chính trị

1.2. Cơ sở pháp lý

1.3. Cơ sở thực tiễn”.

b) Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá và làm rõ nguồn nhân lực bảo đảm cho việc thi hành sau khi dự án Luật được thông qua, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng yêu cầu tại các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Dự thảo Luật bổ sung nhiều chính sách, nội dung cần bảo đảm nguồn lực thực hiện (như: Bảo vệ người trong quá trình xác định là nạn nhân; người thân thích của người trong quá trình xác định là nạn nhân), do đó đề nghị có đánh giá kỹ lưỡng tác động của chính sách này khi quy định trong Luật.

d) Nội dung Luật có yếu tố về giới, do đó đề nghị có đánh giá tác động về giới theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

### 3. Về dự thảo Luật

a) Về tính thống nhất đồng bộ: Nội dung dự án Luật có nhiều nội dung, thuật ngữ, khái niệm liên quan đến các Bộ luật, luật khác (nạn nhân, người thân thích,...) do đó: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các Bộ luật, Luật liên quan như: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Trợ giúp pháp lý... và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

b) Về phân cấp, phân quyền: Đề nghị rà soát, bổ sung các chính sách để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về phòng chống mua bán người giữa Trung ương và địa phương; phát huy vai trò phòng, chống mua bán người từ địa phương, cơ sở.

c) Về nguồn lực: Bổ sung quy định để thu hút, đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân của nạn mua bán người.

d) Về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 3): Đề nghị bổ sung một khoản quy định về hành vi “có điều kiện nhưng cố ý không hỗ trợ, bảo vệ hoặc giải cứu nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”.

đ) Trong dự thảo Luật có nhiều điều, khoản giao Chính phủ quy định chi tiết, ví dụ: Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28,... Theo đó, để bảo đảm đúng thẩm quyền lập pháp, đề nghị tiếp tục rà soát những nội dung thuộc thẩm quyền của Quốc hội nhưng không quy định cụ thể trong Luật thì ủy quyền Chính phủ quy định chi tiết; đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ thì Chính phủ có trách nhiệm tổ chức thực hiện, không cần thiết quy định trong Luật.

e) Để bảo đảm tính ổn định của Luật khi có sự thay đổi về tổ chức tạo sự linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo Luật để thay các cụm từ: “Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội” bằng “cơ quan quản lý nhà nước về Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện” và “Sở Lao động – Thương binh và Xã hội” bằng “cơ quan quản lý nhà nước về Lao động



– Thương binh và Xã hội cấp tỉnh”; cơ sở bảo trợ xã hội; cơ sở hỗ trợ nạn nhân,...

g) Về căn cứ xác định nạn nhân (Mục 2 Chương IV): Đề nghị rà soát, bảo đảm thống nhất với Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các văn bản quy phạm pháp luật khác cũng như Nghị định thư về việc ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung Công ước của Liên hiệp quốc về phòng, chống tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia năm 2020. ✓

h) Về Quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức phòng, chống mua bán người (Chương VI):

- Đề nghị bỏ khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 46 để tránh quy định lại vì đã được điều chỉnh từ Điều 47 đến Điều 57; đồng thời, ghép Điều 45 và Điều 46 để quy định chung về trách nhiệm, nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống mua bán người. ✓

- Đề nghị bỏ điểm a khoản 2 Điều 47 vì nội dung này thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công an (được quy định cụ thể tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an). ✓

i) Trong dự thảo Luật có nội dung quy định về thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân, do đó đề nghị có đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo hướng định lượng có số liệu minh chứng rõ ràng, cụ thể theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ, trình Chính phủ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ**



**Nguyễn Văn Thủy**

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1580/THVN-VP

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an

Đài Truyền hình Việt Nam nhận được Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 01/10/2023 của Bộ Công an về việc lấy ý kiến góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), gọi tắt là Hồ sơ. Gồm: dự thảo Tờ trình Chính phủ; dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu, Đài Truyền hình Việt Nam có ý kiến góp ý như sau:

Tại khoản 1 Điều 16 của dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Về cơ quan thông tin đại chúng tham gia phòng ngừa mua bán người: “1. Đưa tin kịp thời, chính xác chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người; phản ánh trung thực về tình hình mua bán người và công tác phòng, chống mua bán người; nêu gương các điển hình tiên tiến trong phòng, chống mua bán người, mô hình phòng, chống mua bán người có hiệu quả”.

Đề nghị đơn vị soạn thảo sửa đổi cụm từ “Đưa tin kịp thời, chính xác...” thành “Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời, chính xác...”. Vì: Để đưa một chủ trương, chính sách, pháp luật vào cuộc sống là một quá trình dài, không chỉ là đưa tin kịp thời, chính xác mà còn phải tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tiếp thu, phản hồi... thường xuyên. Mặt khác, cũng để thống nhất khái niệm sử dụng trong các Luật khác khi quy định về nhiệm vụ cơ quan thông tin đại chúng.

Trên đây là ý kiến góp ý của Đài Truyền hình Việt Nam, kính gửi Bộ Công an tổng hợp, hoàn thiện Hồ sơ.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (dề b/cáo);
- TKBT, VP (P.TKTHPC);
- Lưu: VT, VP.



**Lê Quyền**

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9270/BKHĐT-QPAN  
V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán  
người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023



Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp văn bản số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến tham gia như sau:

**1. Về sự cần thiết ban hành Luật:**

Luật Phòng, chống mua bán người được Quốc hội khóa XII thông qua năm 2011 đã tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng trong phòng ngừa, đấu tranh chống mua bán người, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân. Tuy nhiên, hiện tại Luật đã bộc lộ một số hạn chế ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa và đấu tranh chống mua bán người, vì vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất sự cần thiết xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

**2. Về Hồ sơ xây dựng dự án Luật:**

- Trong Báo cáo đánh giá tác động: Đề nghị bổ sung đánh giá cụ thể tác động về kinh tế của chính sách hỗ trợ đối tượng chi từ ngân sách nhà nước (trong đề nghị xây dựng dự án Luật, đối tượng và chính sách hỗ trợ được đề xuất mở rộng, nâng cao; tuy nhiên, trong Hồ sơ kèm theo mới có Báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính).

- Đề nghị bổ sung Báo cáo tổng kết thi hành Luật năm 2011; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các bộ, cơ quan liên quan và bản chụp ý kiến góp ý.

- Theo Mục IV.2.2 dự thảo Tờ trình, Chương II và Chương III về phòng ngừa mua bán người, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người đã sửa đổi, bổ sung 08 điều nhằm bảo đảm thống nhất giữa quy định của dự thảo Luật với quy định của pháp luật liên quan đối với người đang trong quá trình xác định là nạn nhân. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình giữ nguyên chưa thuyết minh cụ thể nội dung sửa đổi, bổ sung, vì vậy, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung này tại dự thảo Tờ trình.

**3. Về dự thảo Luật:**

- Đề nghị nghiên cứu bổ sung 01 điều về “Đối tượng áp dụng” để bảo đảm rõ các đối tượng chịu sự điều chỉnh của dự thảo Luật.

- Điều 10 dự thảo Luật quy định việc quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ. Tuy nhiên, nội dung điều này còn mang tính nguyên tắc, chưa cụ thể, vì vậy, đề nghị quy định rõ nội hàm quản lý để thuận tiện trong triển khai, áp dụng.

- Nghiên cứu ghép nội dung nêu tại khoản 2 và khoản 3 Điều 38 vì cùng đề cập đến thời gian hỗ trợ để ổn định tâm lý cho nạn nhân. rà soát nội dung nêu tại khoản 2 Điều 39 vì có nội dung trùng lặp với khoản 1 Điều 39.

- Đề nghị làm rõ nội hàm của cụm từ “nạn nhân khi trở về địa phương” được nêu tại Điều 40 và Điều 41 có khác với “nạn nhân khi về nơi cư trú” nêu tại Điều 41 hay không, có ý chỉ “địa phương” là nơi cư trú của người đó trước khi trở thành nạn nhân hay có thể là bất kỳ địa phương nào (vì nhiều nạn nhân có thể sẽ có nhu cầu sinh sống tại địa phương khác); thống nhất cách sử dụng trong toàn bộ dự thảo Luật.

- Quy định về cơ sở hỗ trợ nạn nhân trong dự thảo Luật (Điều 44) tiếp cận tương tự như Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011. Báo cáo thẩm định số 28/BCTĐ-BTP ngày 20/3/2023 của Bộ Tư pháp đã đề nghị cần đánh giá kỹ lưỡng hơn về sự cần thiết tiếp tục duy trì quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân trong khi tổng kết của cơ quan chủ trì cho thấy không có cơ sở nào được thành lập và trong thực tiễn mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội hiện có cũng đang cung cấp các chức năng hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán. Tuy nhiên, trong Hồ sơ chưa thấy bổ sung đánh giá hoặc giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, làm rõ.

Kính gửi Quý Bộ để tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, QPAN(K)<sub>2</sub>

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Ngọc

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4805/VKSTC-V14

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3548/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), sau khi nghiên cứu, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSND tối cao) về cơ bản nhất trí với nội dung các tài liệu trong Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), tuy nhiên để tiếp tục hoàn thiện VKSND tối cao có một số ý kiến như sau:

**I. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)** (sau đây gọi tắt là dự thảo Luật)

1. Về quyền và nghĩa vụ của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân (Điều 6)

- Nghiên cứu, rà soát, bổ sung đầy đủ các quyền của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân đã được quy định trong dự thảo Luật như: Quyền được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của Luật này (Điều 35); Quyền được bảo vệ bí mật thông tin, dữ liệu về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, nơi cư trú, làm việc và các thông tin khác (Điều 33, Điều 34); Quyền đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền cấp giấy xác nhận nạn nhân (Điều 24);...

- Ngoài ra cần bổ sung nêu rõ các quyền đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là trẻ em.

2. Về trách nhiệm “*Quản lý chặt chẽ việc học tập và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên, học viên*” của Nhà trường và các cơ sở giáo dục, đào tạo tham gia phòng ngừa mua bán người (khoản 1 Điều 14), đề nghị nghiên cứu lược bỏ quy định này vì đây là trách nhiệm thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo không liên quan trực tiếp đến hoạt động phòng ngừa mua bán người.

3. Về tên của Mục 1, Chương IV về “*Tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân*”.

Các điều luật tại Mục 1, Chương IV quy định về thẩm quyền, thủ tục tiếp nhận, xác minh nạn nhân không quy định về xác định nạn nhân. Vì vậy, để bảo đảm sự phù hợp giữa tên Mục và nội dung các điều luật, đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa tên Mục 1 như sau: “*Tiếp nhận, xác minh nạn nhân, người trong quá trình xác định là nạn nhân*”.



4. Về quy định tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân xác định nạn nhân bị mua bán trong nước (Điều 24)

Nội dung quy định tại Điều 24 được áp dụng đối với nạn nhân, người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân đang ở trong nước, không phải áp dụng đối với trường hợp bị mua bán trong nước, vì vậy, để tránh nhầm lẫn, đề nghị chỉnh sửa tên điều luật như sau: *“Tiếp nhận, xác minh nạn nhân, người trong quá trình xác định nạn nhân đang ở trong nước”*.

5. Về quy định *“Cơ quan, tổ chức tiếp nhận khai báo có trách nhiệm chuyển ngay người đó đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ quan, tổ chức có trụ sở”* (Khoản 1 Điều 24) có thể gây bất cập, vì đối với các cơ quan ở vùng sâu, vùng xa sẽ rất khó khăn trong việc thực tiễn. Vì vậy, đề nghị quy định được rõ ràng, có tính khả thi cần nhắc chỉnh sửa như sau:

*“1. Cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận thông tin về việc bị mua bán phải tiếp nhận đầy đủ, kịp thời và không được từ chối tiếp nhận thông tin về việc bị mua bán của cá nhân.*

*Sau khi tiếp nhận thông tin, báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ quan, tổ chức có trụ sở. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc hỗ trợ nhu cầu thiết yếu theo quy định và thông báo ngay cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.”*

6. Về trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân (Khoản 2 Điều 56)

Theo quy định của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Luật Tương trợ tư pháp năm 2007, Viện kiểm sát nhân dân tối cao là cơ quan chủ trì việc thống kê tội phạm và là cơ quan trung ương trong hoạt động tương trợ tư pháp hình sự vì vậy để bảo đảm chính xác, tính thống nhất giữa các quy định đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của VKSND tối cao như sau: *“2. Viện kiểm sát nhân dân tối cao là cơ quan trung ương trong hoạt động tương trợ tư pháp hình sự về phòng, chống mua bán người và chủ trì thực hiện việc thống kê tội phạm mua bán người”*

7. Về kỹ thuật: Đề nghị rà soát, thống nhất cách sử dụng cụm từ *“nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”* trong toàn bộ dự thảo Luật và các văn bản, tài liệu liên quan.

**II. Đối với dự thảo Tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)**

Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung các nội dung tương ứng trong dự thảo Tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) theo các ý kiến góp ý nêu trên để thống nhất với nội dung dự thảo Luật.

Trên đây là một số ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), kính gửi Bộ Công an để nghiên cứu, tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Lưu: VT Vụ 14.

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Huy Tiến



**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **221/TANDTC-PC**

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ  
dự án Luật Phòng, chống mua  
bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày **15** tháng **11** năm **2023**

BỘ CÔNG AN	
CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
Số: <b>18698</b>	ĐẾN
Chuyên: <b>Hành chính, tư pháp</b>	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Bộ Công an (Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) gửi kèm Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an, Toà án nhân dân tối cao nhất trí với với sự cần thiết xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) nêu trong dự thảo Tờ trình; nội dung, bố cục của dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Tuy nhiên, Tòa án nhân dân tối cao đề nghị xem xét một số nội dung sau:

**1. Về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân (Điều 6 Dự thảo)**

Đề nghị quy định riêng quyền của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân để nội dung quy định được rõ ràng, dễ áp dụng thực hiện thay vì quy định chung quyền và nghĩa vụ như dự thảo đang thể hiện.

**2. Về tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân bị mua bán trong nước (Điều 24 Dự thảo)**

Đề nghị xác định cụ thể điều kiện để xác định nạn nhân là gì, điều kiện này được quy định tại điều khoản nào trong Dự thảo (vì Điều 29 Dự thảo chỉ quy định về căn cứ để xác định nạn nhân và nguồn tài liệu, chứng cứ để xác định nạn nhân) và nội dung của giấy xác nhận nạn nhân được quy định tại văn bản nào để dễ áp dụng thực hiện. Bên cạnh đó, đề nghị xem xét, quy định thống nhất cơ quan xác nhận nạn nhân mua bán người tại khoản 5 Điều 25 và khoản 4 Điều 24 dự thảo Luật vì khoản 5 Điều 25 quy định cơ quan giải cứu xác nhận nạn nhân, khoản 4 Điều 24 lại quy định cơ quan đã tiến hành xác minh cấp giấy xác nhận nạn nhân.

**3. Về hỗ trợ chi phí phiên dịch (Điều 42 Dự thảo)**

Đề nghị xem xét, chỉnh sửa lại quy định về hỗ trợ chi phí phiên dịch cho nạn nhân là người dân tộc thiểu số trong thời gian lưu trú tại cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở hỗ trợ nạn nhân vì trong thực tế thì việc hỗ trợ chi phí phiên dịch đối với đối tượng là người dân tộc thiểu số được thực hiện cho đến khi họ ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.



Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại kỹ thuật, thể thức trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Toà án nhân dân tối cao đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) đề Quý cơ quan tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Đ/c Nguyễn Văn Tiền, PCA (để b/c);
- Đ/c Lê Thế Phúc, PVT;
- Lưu: VT; Vụ PC&PLKH-P1.

**TL. CHÁNH ÁN  
KT. VỤ TRƯỞNG  
VỤ PHÁP CHẾ VÀ QUẢN LÝ KHOA HỌC  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Tùng**

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4026** /BQP-BĐBP

Hà Nội, ngày **20** tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN

**ĐẾN** Số:.....**25678**.....  
Ngày:.....

Chuyên:.....**V03**.....

Lưu hồ sơ số:.....

Kính gửi: Bộ Công an. ✓

Phúc đáp Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an đề nghị tham gia ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

### **1. Đối với dự thảo Tờ trình**

Tại Mục I - Sự cần thiết ban hành Luật: Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá kết quả công tác phòng ngừa mua bán người từ năm 2012 đến nay; những bất cập trong quy định của Luật Phòng, chống mua bán người cần sửa đổi để đáp ứng công tác phòng ngừa mua bán người thời gian tới và những năm tiếp theo.

### **2. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)**

#### **a) Chương I - Những quy định chung**

- Điều 2: Đề nghị bổ sung khái niệm về “Mua bán người”. Lý do: Đây là luật chuyên ngành về phòng, chống mua bán người nên ngoài các khái niệm đã nêu trong dự thảo, Luật cần bổ sung khái niệm về “Mua bán người” để thống nhất nhận thức và là cơ sở để xây dựng các văn bản dưới luật, tạo sự thống nhất trong tổ chức triển khai thực hiện khi được Quốc hội thông qua.

- Về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và nạn nhân (Điều 6): Đề nghị kết cấu lại nội dung, tách quyền và nghĩa vụ thành 02 điều để phân biệt rõ ràng giữa quyền và nghĩa vụ nhằm bảo vệ quyền lợi cho người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và nạn nhân.

#### **b) Chương II - Phòng ngừa mua bán người**

Đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Lý do: Trẻ em và thanh thiếu niên là một trong những nhóm nạn nhân chính của tội phạm mua bán người. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội giữ vai trò nòng cốt trong phong trào thanh niên; tổ chức hướng dẫn hoạt động của thiếu niên, nhi đồng.

**c) Chương III - Phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người**

Về giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người (Điều 22): Khoản 2, đề nghị thay cụm từ “pháp luật về tố cáo” bằng cụm từ “Luật Tố cáo”.

Lý do: Pháp luật về tố cáo là một khái niệm mờ. Hiện nay, nhiều bộ luật, luật chuyên ngành cũng lồng ghép giải quyết về tố cáo.

d) Chương IV - Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người trong quá trình xác định là nạn nhân và nạn nhân

- Về tiếp nhận nạn nhân và người có dấu hiệu bị mua bán (Điều 24)

+ Khoản 1, đề nghị bổ sung, điều chỉnh là: “Người nào có căn cứ cho rằng mình là nạn nhân hoặc người đại diện hợp pháp của họ có thể đến Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức nơi gần nhất khai báo về việc bị mua bán. Cơ quan, tổ chức tiếp nhận khai báo có trách nhiệm chuyển ngay người đó đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ quan, tổ chức có trụ sở. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo ngay với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã đã tiếp nhận thực hiện việc hỗ trợ nhu cầu thiết yếu theo quy định. Trường hợp, người có căn cứ cho rằng mình là nạn nhân hoặc người đại diện hợp pháp của họ đến Đồn Biên phòng khai báo về việc bị mua bán, Đồn Biên phòng có trách nhiệm thông báo ngay với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; thực hiện việc hỗ trợ nhu cầu thiết yếu theo quy định nếu cần thiết”.

+ Khoản 2, đề nghị bổ sung, điều chỉnh là: “Trong thời hạn 03 ngày, kể từ khi nhận được thông báo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Đồn Biên phòng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ và phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp, Đồn Biên phòng xác định thông tin ban đầu trong trường hợp họ chưa có một trong các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 28 của Luật này.

Lý do: (1) Bộ đội Biên phòng có thẩm quyền hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân; (2) Đồn Biên phòng cần thiết phải hỗ trợ người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân để phục vụ công tác điều tra, xác minh, xử lý tội phạm mua bán người theo quy định của pháp luật.

+ Khoản 4, đề nghị bổ sung, điều chỉnh là: “Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an cùng cấp, Đồn Biên phòng có trách nhiệm xác minh và trả lời bằng văn bản cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn xác minh có thể kéo dài nhưng không quá 02 tháng. Trường hợp có đủ điều kiện xác định là nạn nhân thì cơ quan đã tiến hành xác minh cấp giấy xác nhận nạn nhân cho họ”.

Lý do: Điều 43 của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 và Điều 48 của dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) quy định: “Bộ Quốc phòng chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mua bán người tại khu vực biên giới và trên biển theo quy định của pháp luật”. Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 quy định: “Bộ đội Biên phòng

tham mưu Bộ Quốc phòng chủ trì, duy trì an ninh trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu”. Do đó, nếu nạn nhân hoặc người trong quá trình xác định là nạn nhân cư trú tại khu vực biên giới thì giao nhiệm vụ Đồn Biên phòng xác định thông tin ban đầu trong trường hợp họ chưa có một trong các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 28 của Luật này và cấp giấy xác nhận nạn nhân cho nạn nhân.

- Về tiếp nhận, xác minh và trao trả người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam (Điều 28):Khoản 1, đề nghị sửa cụm từ “Biên phòng” thành “Bộ đội Biên phòng” và được viết lại như sau “*Trường hợp họ đã được giải cứu hoặc khai là nạn nhân tự trình báo thì Cơ quan Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển nơi giải cứu nạn nhân...*”. Lý do: Biên phòng là tổng thể các hoạt động, biện pháp bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, còn chủ thể (cơ quan) thực hiện việc giải cứu nạn nhân là Bộ đội Biên phòng.

- Về căn cứ để xác định nạn nhân (Điều 29):Khoản 1, không nên đồng nhất căn cứ xác định nạn nhân với xác định bị hại trong các vụ án hình sự tội phạm mua bán người. Đề nghị nghiên cứu mở rộng căn cứ xác định nạn nhân theo hướng chỉ cần 01 trong 05 hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích bóc lột.

Lý do: Việc xác định nạn nhân chỉ dẫn chiếu theo Điều 150 và Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã thu hẹp phạm vi so với Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011, hạn chế quyền của nhóm người “yếu thế” trong xã hội, chưa đáp ứng quan điểm “bảo vệ quyền con người, quyền công dân” đã nêu trong dự thảo Tờ trình. Hơn nữa, thực tế các đối tượng tội phạm tiếp cận nạn nhân phần lớn trên môi trường mạng, không thực hiện hành vi tiếp nhận, chuyển giao người cụ thể. Nhiều đối tượng đã tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người nhằm mục đích bóc lột nhưng không có hành vi tiếp nhận, chuyển giao nên không xử lý được về hành vi mua bán người.

- Về giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân (Điều 30):Khoản 1, đề nghị bổ sung, điều chỉnh là: Giấy xác nhận của cơ quan Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Đồn Biên phòng theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Luật này. Lý do: Phù hợp với đề nghị bổ sung, điều chỉnh Khoản 4 Điều 24 đã nêu ở trên.

- Về bảo vệ bí mật thông tin, dữ liệu về người đang trong quá trình xác minh là nạn nhân và nạn nhân (Điều 34):Khoản 2, đề nghị bổ sung cụm từ “hoặc theo quy định của pháp luật” và điều chỉnh là: “2. Tòa án xem xét, quyết định việc xét xử kín đối với vụ án mua bán người theo yêu cầu của nạn nhân, người đại diện hợp pháp của nạn nhân hoặc theo quy định của pháp luật”.

Lý do: Điều 25 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “Tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, bảo đảm công bằng. Tòa án xét xử công khai, mọi người đều có quyền tham dự phiên tòa, trừ trường hợp do Bộ luật này quy định. Trường hợp đặc biệt cần giữ bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân

tộc, bảo vệ người dưới 18 tuổi hoặc để giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự thì Tòa án có thể xét xử kín nhưng phải tuyên án công khai”.

đ) Chương V - Hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và nạn nhân

Về chế độ hỗ trợ nạn nhân (Điều 35): Khoản 1, đề nghị bổ sung nội dung “hỗ trợ nơi ở hoặc hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật”.

Lý do: Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Công dân có quyền có nơi ở hợp pháp” (Điều 22, mục 1); “Mọi người có quyền sở hữu về nhà ở” (Điều 32, mục 1) và “Nhà nước có chính sách phát triển nhà ở tạo điều kiện để mọi người có chỗ ở” (Điều 59, mục 3). Nạn nhân trong vụ án mua bán người không có người thân, không có nơi cư trú rất khó khăn trong việc tái hòa nhập cộng đồng. Do vậy, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ nơi ở để tạo điều kiện cho họ có cuộc sống ổn định.

e) Chương VI - Quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về phòng, chống mua bán người

- Về trách nhiệm của Bộ Quốc phòng (Điều 48): Khoản 2, đề nghị bổ sung, điều chỉnh là: “Chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mua bán người tại khu vực biên giới và trên biển theo quy định của pháp luật; tiếp nhận, *xác minh, xác định*, hỗ trợ người trong quá trình xác định là nạn nhân và nạn nhân theo quy định tại các Điều 24, 25, 27 và 28 của Luật này”.

Lý do: Để phù hợp với thẩm quyền *xác minh, xác định* nạn nhân của Bộ đội Biên phòng quy định tại các Điều 25, 27 và 28 của dự thảo Luật và đề nghị bổ sung, điều chỉnh của Bộ Quốc phòng đối với Điều 24 của dự thảo Luật ở trên.

- Đề nghị bổ sung nhiệm vụ của Bộ Tài chính trong việc tham mưu cho Chính phủ hoạch định chính sách, kinh phí hàng năm đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng, chống mua bán người và kinh phí trong công tác hỗ trợ nạn nhân trong các vụ án mua bán người.

Bộ Quốc phòng gửi ý kiến tham gia đề Bộ Công an tổng hợp. *(Chữ ký)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (đề b/c);
- Đ/c Thứ trưởng Võ Minh Lương;
- Bộ Tư lệnh BĐBP;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, PC. B07.



Thứ trưởng Võ Minh Lương

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7894 /BNN-PC  
V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Trả lời Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cơ bản thống nhất với Hồ sơ dự án Luật.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát dự thảo dự án Luật để sửa đổi, hoàn thiện một số nội dung sau:

1. Khoản 6 Điều 6 (Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân), đề nghị bổ sung từ "*nghĩa vụ*" vào sau từ "*Quyền*" cho phù hợp với tên gọi của Điều 6.

2. Đề nghị cân nhắc việc bổ sung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 7 vào dự thảo Luật vì không phù hợp với tên gọi, nội dung của Điều 7 (Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người): "*g) Chế độ, chính sách hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, cơ sở hỗ trợ nạn nhân; kết quả công tác điều tra, xử lý các vụ việc mua bán người*"; và chưa thống nhất với các quy định về "*Giữ bí mật thông tin, dữ liệu về nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*".

3. Đề nghị xem lại quy định tại khoản 1, 2 Điều 22 để quy định rõ ràng đối với trường hợp: (1) Giải quyết tố giác tin báo về tội phạm, (2) kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người.

4. Đề nghị bổ sung quy định về "*Nghiên cứu khoa học về phòng, chống mua bán người*" tại khoản 5 Điều 45 (Nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống mua bán người) vào các Điều cụ thể về trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống mua bán người của các Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp, hiện chưa có quy định cụ thể nội dung này.

5. Đề nghị đưa chương VI (Quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan,

tổ chức về phòng, chống mua bán người) về sau chương VII (Hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người) cho phù hợp với bố cục của dự thảo Luật.

Trân trọng gửi Quý cơ quan tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hoàng Hiệp**

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12097 /BGTVT-VT  
V/v ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
Số: 13109	Ngày: 25/10/2023
<b>ĐẾN</b>	
Chuyên: <u>chế và cải cách hành</u>	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành  
chính, tư pháp Bộ Công an)

Bộ Giao thông vận tải nhận được Công văn số 3584/BCA - V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Bộ Giao thông vận tải có ý kiến như sau:

1. Bộ Giao thông vận tải thống nhất với nội dung Dự thảo Tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

2. Đối với Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi):

- Tại khoản 4, điều 3, chương I: "Cản trở việc phát hiện, báo tin, tố giác, tố cáo, ngăn chặn và xử lý hành vi mua bán người; cản trở việc tiếp nhận, bảo vệ, xác minh, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân."

- Đề nghị sửa đổi tiêu đề Chương IV. Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân như sau:

**Chương IV. Tiếp nhận, xác định và bảo vệ nạn nhân, người trong quá trình xác định là nạn nhân**

- Rà soát từ Điều 24 đến Điều 34 để sử dụng cụm từ **nạn nhân, người trong quá trình xác định là nạn nhân** theo thứ tự phù hợp và thống nhất với tiêu đề Chương IV.

- Đề nghị sửa đổi tiêu đề Chương V. Hỗ trợ người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân như sau:

**Chương V. Hỗ trợ nạn nhân, người trong quá trình xác định là nạn nhân**

- Rà soát từ Điều 35 đến Điều 44 để sử dụng cụm từ **nạn nhân, người trong quá trình xác định là nạn nhân** theo thứ tự phù hợp và thống nhất với tiêu đề Chương V.

- Tại điểm a, khoản 2, điều 47, chương VI: "Bổ trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống mua bán người;"



- Tại điều 62, chương VIII: “Luật Phòng, chống mua bán người số số 66/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.”

Bộ Giao thông vận tải kính gửi Bộ Công an xem xét, tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, VTài.

KT. BỘ TRƯỞNG  
PHỤ TRƯỞNG  
  
Lê Anh Tuấn

BỘ QUỐC PHÒNG  
BỘ TƯ LỆNH CẢNH SÁT BIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10752/BTL-NV

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
Số: 2470	Ngày: / /
<b>ĐẾN</b>	Chuyên: VDS
Lưu hồ sơ số: .....	

Kính gửi: Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp).

Phúc đáp Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển cơ bản nhất trí với dự thảo và có một số ý kiến đóng góp như sau:

1. Tại Chương II của dự thảo quy định về phòng ngừa mua bán người, đề nghị bổ sung điều khoản quy định về trách nhiệm của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh bên cạnh hai tổ chức chính trị xã hội là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Lý do: Trẻ em và thanh thiếu niên là một trong những nạn nhân chính của tội phạm mua bán người, trong khi đó, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội giữ vai trò nòng cốt trong phong trào thanh niên; tổ chức hướng dẫn hoạt động của thiếu niên, nhi đồng. Do đó, việc bổ sung như trên là cần thiết nhằm nâng cao trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phòng chống mua, bán người nói chung và mua bán trẻ em, thanh thiếu niên nói riêng.

2. Tại Điều 6 dự thảo quy định về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân, đề nghị xem xét kết cấu lại nội dung, tách quyền và nghĩa vụ thành 02 Điều để phân biệt rõ ràng giữa quyền và nghĩa vụ nhằm bảo vệ quyền lợi cho người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và nạn nhân.

3. Tại khoản 1 Điều 28 dự thảo Luật, đề nghị sửa câu "Trường hợp họ đã được giải cứu hoặc khai là nạn nhân tự trình báo thì Cơ quan Công an, Biên phòng, Cảnh sát biển nơi giải cứu nạn nhân..." thành "Trường hợp họ đã được giải cứu hoặc khai là nạn nhân tự trình báo thì Cơ quan Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển nơi giải cứu nạn nhân...".

Lý do: Biên phòng là tổng thể các hoạt động, biện pháp bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và bảo đảm an ninh, trật tự, an

toàn xã hội ở khu vực biên giới. Do đó, cần sửa thành Bộ đội Biên phòng để đúng với tên của lực lượng.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, kính gửi Bộ Công an tổng hợp./. *[Handwritten signature]*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, PC. M03. *[Handwritten signature]*



**Thiếu tướng Vũ Trung Kiên**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **V033** BTC-VI  
Về việc tham gia ý kiến về  
dự thảo Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2023

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
<b>ĐẾN</b>	Số:.....24806.....
	Ngày:...../...../.....
Chuyển:.....	V03
Lưu hồ sơ số:.....	

Kính gửi: Bộ Công an.

Bộ Tài chính nhận được Công văn số 3212/BCA-V03 ngày 11/9/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Bộ Tài chính cơ bản nhất trí với nội dung tại các văn bản dự thảo: Tờ trình Dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Dự thảo Báo cáo về rà soát các văn bản về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (gửi kèm theo Công văn số 3212/BCA-V03 ngày 11/9/2023 của Bộ Công an).

2. So với Luật Phòng, chống mua bán người năm 2021, tại Chương V của dự thảo luật bổ sung 1 điểm về hỗ trợ chi phí phiên dịch (nếu là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số). Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung đánh giá tác động về ngân sách khi luật có hiệu lực thi hành.

3. Ngoài ra, đề nghị Bộ Công an cân nhắc chỉnh sửa, bổ sung các quy định liên quan đến căn cứ xác định nạn nhân được nêu tại Khoản 3 Điều 27 của dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (gửi kèm Công văn số 3212/BCA-V03 ngày 11/9/2023 của Bộ Công an) để phù hợp với thực tế, tránh tình trạng cá nhân ra nước ngoài (không loại trừ xuất cảnh trái phép) để lao động nhưng khi bị phát hiện thì khai báo là nạn nhân của mua bán người, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc xác minh, làm rõ và hỗ trợ cho nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

Đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT, VI (6b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Võ Thanh Hưng**

SAO Y

Ký bởi Bộ Y tế  
Cơ quan Bộ Y tế  
Ngày ký: 23-10-  
2023 11:05:07  
+07:00

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6778/BYT-TTrB  
V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự thảo  
Luật Phòng, chống mua bán người

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an.

Bộ Y tế nhận được Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an đề nghị Bộ Y tế tham gia ý kiến vào Hồ sơ dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) lần thứ 2.

Sau khi nghiên cứu, Bộ Y tế nhất trí với nội dung Hồ sơ dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) do Bộ Công an dự thảo nêu trên.

Trên đây là ý kiến tham gia Hồ sơ dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Bộ Y tế kính gửi Bộ Công an để tổng hợp, hoàn thiện dự án Luật./ *Huythua*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TTrB.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG** *uoy*

**Đỗ Xuân Tuyên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7609**/BCT-TTB  
V/v góp ý dự thảo Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Hà Nội, ngày **31** tháng **10** năm **2023**

Kính gửi: Bộ Công an  
(Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp)

BỘ CÔNG AN	
CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
Số: <b>114.382</b>	✓
Ngày: .....	
Số và ký hiệu HS: .....	

Bộ Công Thương nhận được Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu Dự thảo, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Dự thảo đã bao quát các nội dung quản lý về hoạt động phòng, chống mua bán người và chức năng phối hợp của các Bộ, Ngành, UBND địa phương. Bộ Công Thương nhất trí với nội dung Dự thảo.

2. Căn cứ lĩnh vực quản lý nhà nước được giao, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong công tác phòng, chống mua bán người.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Công Thương, kính gửi Bộ Công an tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Lưu: VT, TTĐ (P4).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỊ TRƯỞNG**

**Nguyễn Sinh Nhật Tân**

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG  
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM  
**BAN THƯỜNG TRỰC**

Số: 69/MTTW-BTT

V/v tham gia ý kiến dự thảo  
Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

BỘ CÔNG AN	
CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH	
HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
ĐẾN	Số: 1032
	Ngày: 20/9
Chuyên: .....	
Số và ký hiệu HS: .....	

Ngày 11/9/2023, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhận được công văn số 3212/BCA-V03 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến vào hồ sơ dự thảo Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu dự thảo hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) do Bộ Công an soạn thảo gồm:

- (1) Dự thảo Tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).
- (2) Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).
- (3) Dự thảo Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).
- (4) Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhất trí với dự thảo hồ sơ dự án Luật, đề nghị Bộ Công an hoàn thiện dự thảo dự án Luật theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Đỗ Văn Chiến (để báo cáo);
- Ban Thường trực MTTW;
- Trợ lý, Thư ký, Giúp việc CT;
- Lưu: VT, BPT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
PHÓ CHỦ TỊCH



Công Thủy

ky do nien 20/10





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 12374/UBND-THNC

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 17 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Cục V03 – Bộ Công an

UBND tỉnh Đồng Nai nhận được Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc góp ý Hồ sơ dự án Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Đồng Nai có một số góp ý như sau:

1. Tại khoản 2 Điều 21, đề nghị bỏ từ **“các”** ngay sau cụm từ **“Điều 3”**, vì thừa.
2. Tại khoản 1 Điều 30, đề nghị bổ sung cụm từ **“thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương”** ngay sau cụm từ **“thành phố thuộc tỉnh”** cho đầy đủ.
3. Tại khoản 1 Điều 39, đề nghị thay cụm từ **“đăng ký hộ khẩu”** thành **“đăng ký cư trú”** cho phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Cư trú năm 2020.
4. Tại khoản 2 Điều 57, đề nghị thay cụm từ **“Cùng với”** thành **“Ngoài”** cho phù hợp.
5. Tại Điều 58 và khoản 1 Điều 59, đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ **“điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”** theo quy định tại Điều 12 Hiến pháp năm 2013 thay cho cụm từ **“điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”**.
6. Tại Điều 36 đề nghị thay cụm từ **“... và đồ dùng sinh hoạt cá nhân để trở về nơi cư trú”** thành cụm từ **“... hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại để trở về nơi cư trú”**.
7. Tại khoản 2 Điều 40, đề nghị chỉnh sửa lại như sau: **“Nạn nhân trở về địa phương được xem xét hỗ trợ học nghề (nếu chưa có nghề nghiệp), tạo điều kiện để có việc làm, ổn định cuộc sống.**

Trên đây là ý kiến đóng góp dự thảo Hồ sơ dự án Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi), UBND tỉnh Đồng Nai kính gửi Cục V03 – Bộ Công an để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; Sở Tư pháp;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC.



**Q. CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Đức**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *6027* /UBND-NC

Phú Yên, ngày *13* tháng *11* năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người  
(sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp).

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Qua nghiên cứu, UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung các dự thảo trong Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và có một số ý kiến góp ý đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người như sau:

**1. Về bố cục**

Tại Chương II (Phòng ngừa mua bán người), đề nghị chia thành 2 mục nhằm đảm bảo rõ ràng, cụ thể nội dung các điều luật:

- Mục 1 (Nội dung phòng ngừa mua bán người) từ Điều 7 đến Điều 11.

- Mục 2 (Trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong phòng ngừa mua bán người) từ Điều 12 đến Điều 18. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung thêm Điều 19 quy định về trách nhiệm của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia phòng ngừa mua bán người, vì trong những năm gần đây nạn nhân của tội phạm mua bán người là nam giới có xu hướng gia tăng, nhất là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên... Đây là nhóm đối tượng dễ bị "mắc bẫy" bởi những thủ đoạn mới của tội phạm mua bán người hiện nay, như: Sử dụng các nền tảng mạng xã hội để kết nối, dụ dỗ đưa người ra nước ngoài với vỏ bọc đi du lịch hoặc tìm kiếm việc làm "việc nhẹ, lương cao" rồi khống chế, cưỡng ép bóc lột tình dục hoặc cưỡng bức lao động... Do đó, cần có điều luật quy định cụ thể về trách nhiệm của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong phòng ngừa mua bán người cho đoàn viên, thanh niên.

**2. Về nội dung**

- Tại Điều 7 (Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người) đề nghị bỏ cụm từ "*cơ sở hỗ trợ nạn nhân*", vì cụm từ này không phải là nội dung thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người. Đồng thời, tại khoản 4 Điều này đề nghị bổ sung cụm từ "*cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò*" và viết lại như sau: "*4. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên ở cơ sở; huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò*

của các đoàn thể xã hội”, vì trách nhiệm thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người là của cả hệ thống chính trị, chứ không chỉ các đoàn thể xã hội.

- Tại đoạn 2 khoản 1 Điều 25 (Tiếp nhận, xác minh người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân được giải cứu) đề nghị quy định rõ “*Cơ quan giải cứu*” là cơ quan nào (Cơ quan Công an hay cả 03 cơ quan (Cơ quan Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển)), nhằm xác định rõ trách nhiệm trong việc cấp giấy xác nhận nạn nhân cho người được giải cứu trước khi chuyển giao.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 26 (Tiếp nhận, xác định nạn nhân đang ở nước ngoài) đề nghị bổ sung từ “*cảnh*” vào sau cụm từ “*cấp giấy tờ xuất nhập*” để đảm bảo đúng tên gọi của các loại giấy tờ được cấp.

- Tại điểm a khoản 1 Điều 27 (Tiếp nhận, xác minh người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân từ nước ngoài trở về) đề nghị bổ sung và viết lại như sau: “*a) Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tiếp nhận và xử lý thông tin, tài liệu về người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc xác minh...*” nhằm bảo đảm thẩm quyền phối hợp và phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

- Tại khoản 1 Điều 30 (Giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân) đề nghị thay cụm từ “*Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh*” bằng cụm từ “*Công an cấp huyện*” để đảm bảo thống nhất trong toàn bộ nội dung dự thảo Luật và tránh trường hợp liệt kê cụ thể nhưng vẫn thiếu đơn vị hành chính cấp huyện trên thực tế (thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh)).

- Tại khoản 2 Điều 32 (Đối tượng bảo vệ) đề nghị chuyển nội dung của khoản này thành một khoản tại Điều 2 (Giải thích từ ngữ), vì nội dung của khoản này giải thích cụ thể như thế nào là người thân thích của người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân.

- Tại khoản 3 Điều 33 (Các biện pháp bảo vệ và thẩm quyền áp dụng) đề nghị viết lại cụm từ “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn*” thành “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã*” nhằm đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 19. Đồng thời, tại điểm d khoản 3 Điều này, đề nghị điều chỉnh cụm từ “*nơi tạm lánh*” thành “*chỗ ở tạm thời*” nhằm đảm bảo thống nhất với quy định tại Điều 36 và tránh gây khó hiểu khi áp dụng thi hành Luật.

- Tại Điều 39 (Trợ giúp pháp lý) đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*đăng ký hộ khẩu*” thành “*đăng ký cư trú*”, vì theo quy định của Luật Cư trú kể từ ngày 01/01/2023, Sổ hộ khẩu chính thức hết giá trị sử dụng nên việc sử dụng cụm từ “*đăng ký hộ khẩu*” là không phù hợp.

- Tại Điều 43 (Cơ quan, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ) đề nghị quy định rõ cơ quan, tổ chức nào thực hiện việc "hỗ trợ chi phí phiên dịch" cho người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân theo quy định tại Điều 42.

UBND tỉnh có ý kiến góp ý để Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp) biết, tổng hợp./. *Phu*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH** *lala*



*[Handwritten signature]*  
**Trà Anh Tuấn**

BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM

Số: 5105/CAT-PC02  
V/v tham gia ý kiến đối với  
Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 27 tháng 10 năm 2023

BỘ CÔNG AN	
CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
Số: 18823/	ĐẾN
Ngày: .....	pháp Bộ Công an
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6996/UBND-NCKS ngày 13/10/2023, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan tham gia góp ý một số nội dung sau:

- Tại khoản 4 Điều 3 dự thảo quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm” có nội dung: “Cản trở việc phát hiện, báo tin, tố giác, tố cáo, ngăn chặn và xử lý hành vi mua bán người; cản trở việc tiếp nhận, bảo vệ, xác minh, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”. Đề xuất sửa thành “Cản trở việc phát hiện, báo tin, tố giác, tố cáo, ngăn chặn và xử lý hành vi mua bán người; **cản trở việc giải cứu,** tiếp nhận, bảo vệ, xác minh, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”.

- Tại khoản 6 Điều 3 dự thảo quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm” có nội dung: “Tiết lộ thông tin về nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân khi chưa có sự đồng ý của họ hoặc người đại diện hợp pháp của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”. Đề xuất sửa thành “Tiết lộ thông tin về nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân khi chưa có sự đồng ý của họ hoặc người đại diện hợp pháp của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, **cơ quan chức năng đang giải quyết vụ việc liên quan hành vi mua bán người**”.

- Trong phần dự thảo còn có một số lỗi về chính tả (như dấu phẩy) đề nghị rà soát chỉnh sửa.

Trên đây là ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Công an tỉnh Quảng Nam báo cáo Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an biết đề tổng hợp. *X*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT UBND tỉnh (báo cáo)
- Lưu CAT, PC02(Đ3).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*Đại tá Nguyễn Hà Lai*

**Đại tá Nguyễn Hà Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6227 /UBND-CATP

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người  
(sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03, ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (gọi tắt là dự án Luật); qua nghiên cứu nội dung dự án Luật, UBND thành phố Đà Nẵng tham gia một số ý kiến cụ thể như sau:

### **I. THỂ THỨC TRÌNH BÀY VĂN BẢN**

Đề nghị rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả và thực hiện đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị Quyết số 351/2017/UBTVQH14, ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

### **II. VỀ NỘI DUNG**

1. Bổ sung các cụm từ, các nội dung vào các điều của dự án Luật cụ thể như sau:

- Tại khoản 2, Điều 7: bổ sung các nội dung thông tin, tuyên truyền, giáo dục bao gồm:

+ Tình hình vi phạm pháp luật mua bán người trong nước, trong khu vực và trên thế giới.

+ Mô hình, cách làm hiệu quả, gương người tốt, việc tốt trong phòng, chống mua bán người.

- Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người có nêu quản lý việc đưa người Việt Nam đi lao động, học tập ở nước ngoài, tuyển dụng người nước ngoài đi làm việc tại Việt Nam là những biện pháp để phòng ngừa mua bán người, nội dung này liên quan đến công tác Quản lý xuất nhập cảnh do vậy, tại khoản 1 Điều 9, bổ sung nội dung "**quản lý xuất cảnh, nhập cảnh công dân Việt Nam và quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài**" thành: "**Quản lý thông tin cư trú thông qua công tác đăng ký, quản lý cư trú, quản lý xuất cảnh, nhập cảnh công dân Việt Nam và quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài, quản lý nhân khẩu thường trú, tạm**

trú, lưu trú, tạm vắng trên địa bàn, nắm rõ biến động dân cư có liên quan đến hoạt động mua bán người”.

- Tại Điều 10, bổ sung cụm từ “*xác minh làm rõ và xử lý theo quy định*” thành: “...phát hiện, ngăn chặn, *xác minh làm rõ và xử lý theo quy định* việc lợi dụng các hoạt động này để thực hiện hành vi *mua bán người*”. Đồng thời, có quy định giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 10.

- Điểm b Khoản 1 Điều 26, bổ sung cụm từ “*giấy tờ xuất nhập cảnh, các giấy tờ khác có liên quan*” thành: “...phối hợp với cơ quan chức năng nước sở tại thực hiện hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân và cấp *giấy tờ xuất nhập cảnh, các giấy tờ khác có liên quan* theo quy định.”

- Khoản 5 Điều 52, sửa đổi, bổ sung về Trách nhiệm của Bộ Tư pháp: “5. Phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan khác có thẩm quyền *trong đấu tranh, ngăn chặn các hành vi liên quan mua bán người*; thực hiện hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người.”

2. Tại khoản 2, Điều 16, đề nghị xem xét, bổ sung bảo vệ thông tin của cá nhân tham gia phòng, chống mua bán người vào nhóm đối tượng cần giữ bí mật thông tin, dữ liệu, nhằm bảo vệ sự an toàn của những người tham gia cung cấp thông tin, phục vụ phòng chống, mua bán người nhưng có nguyện vọng không công khai thông tin cá nhân lên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Tại khoản 1 Điều 30: “Giấy xác nhận của cơ quan Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 24 của Luật này”. Đề nghị xem xét, bổ sung “thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương” (như thành phố Thủ Đức trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh).

Trên đây là ý kiến tham gia Hồ sơ dự án Luật, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng báo cáo Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) tập hợp. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp- Bộ Công an;
- CATP Đà Nẵng;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Trung Chính

**BỘ CÔNG AN**  
**CÔNG AN TP CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2346/CATP-PTM

Cần Thơ, ngày 25 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với Hồ sơ  
dự án Luật Phòng, chống mua  
bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - BCA

Thực hiện Công văn số 4189/UBND-NC ngày 17/10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và ủy nhiệm Công an thành phố gửi về Bộ Công an.

Công an thành phố Cần Thơ đã tổ chức lấy ý kiến của các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện đối với dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Kết quả, đa số các ý kiến đều thống nhất với nội dung của dự thảo, đồng thời cũng có một số ý kiến đóng góp như sau:

1. Tại khoản 5 Điều 6 (Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân): Đề nghị bổ sung từ "**người**" vào trước từ "có thẩm quyền", cụ thể như sau: "5. Thực hiện yêu cầu của cơ quan, **người** có thẩm quyền liên quan đến vụ việc mua bán người", vì ngoài thực hiện yêu cầu của cơ quan chức năng còn phải thực hiện theo yêu cầu của người đang thi hành công vụ.

2. Tại khoản 1 Điều 19 (Tố giác, tin báo, tố cáo hành vi vi phạm): Đề nghị bổ sung từ "**báo tin**" vào trước từ "tố cáo", cụ thể như sau: "1. Cá nhân có nghĩa vụ tố giác, **báo tin**, tố cáo hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) hoặc với bất kỳ cơ quan, tổ chức nào", cho đúng với tiêu đề của Điều này.

3. Tại Điều 21 (Phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm thông qua hoạt động nghiệp vụ phòng, chống tội phạm):

- Tại khoản 2: Đề nghị bỏ từ "**các**", cụ thể như sau: "2. Áp dụng biện pháp nghiệp vụ theo quy định để phát hiện ngăn chặn các hành vi quy định tại các Điều 3 của luật này".

- Tại khoản 4: Đề nghị bổ sung cụm từ "**người tố cáo**" vào trước từ "người làm chứng", cụ thể như sau: "4. Áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, người tố giác, **người tố cáo**, người làm chứng, người thân thích của họ khi bị xâm hại hoặc bị đe dọa xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản", cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Luật.



4. Tại Điều 22 (Giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người):

- Tại khoản 1: Đề nghị bỏ từ “*tố cáo*”, cụ thể như sau: “1. Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; ~~tố cáo~~ hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự”, cho phù hợp.

- Tại khoản 2: Đề nghị bỏ từ “*giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố*”, cụ thể như sau: “Việc ~~giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố~~; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo pháp luật về tố cáo”, cho phù hợp.

5. Tại tiêu đề Chương IV và tiêu đề Mục 1 Chương IV: Đề nghị bổ sung từ “**ĐANG**” vào trước từ “**TRONG**”, cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Luật.

6. Tại khoản 1 Điều 30 (Giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân): Đề nghị bổ sung thêm cơ quan Công an cấp huyện là “**thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương**”, cụ thể như sau: “1. Giấy xác nhận của cơ quan Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, *thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương* theo quy định tại khoản 4 Điều 24 của Luật này”, cho đầy đủ.

Trên đây là ý kiến đóng góp đối với dự thảo Hồ sơ Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Công an thành phố Cần Thơ báo cáo Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an nắm, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBNDTP Cần Thơ (để b/c);
- Đ/c Giám đốc CATP (để b/c);
- Lưu: VT, PTM (Đ6).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Trần Hoàng Độ**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2989/CAT-PC02

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với  
Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi:

- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an;
- UBND tỉnh Lâm Đồng.

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an và Công văn số 9057/UBND-NC ngày 17/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc tham gia ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Qua tổng hợp ý kiến đóng góp của Sở Tư pháp (tại văn bản số 1615/STP-XDKTVB ngày 23/10/2023) và Công an các đơn vị, địa phương, Công an tỉnh Lâm Đồng có một số ý kiến cụ thể như sau:

1. Tại khoản 1 Điều 3 quy định hành vi bị nghiêm cấm: “Mua bán người theo quy định của Bộ luật Hình sự”, đề nghị bỏ quy định này vì mua bán người là hành vi vi phạm pháp luật hình sự, không cần phải “nghiêm cấm” thêm; hơn nữa, đây là Luật Phòng, chống mua bán người, nên hành vi bị nghiêm cấm là trong các hoạt động liên quan đến phòng, chống mua bán người.

2. Đề nghị chỉnh sửa tiêu đề của Điều 12 thành “Quyền và trách nhiệm của cá nhân tham gia phòng, chống mua bán người”.

3. Đề nghị bổ sung từ “Trách nhiệm” vào tiêu đề các điều từ 13 đến 18 (Trách nhiệm của gia đình, nhà trường và các cơ sở giáo dục, đào tạo, cơ quan, tổ chức... trong phòng, chống mua bán người).

4. Đề nghị chỉnh sửa lỗi chính tả:

Tại Điều 62: Hiệu lực thi hành: “Luật Phòng, chống mua bán người số số 66/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành” thành “Luật Phòng, chống mua bán người số 66/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành”.

Trên đây là ý kiến góp ý đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Công an tỉnh Lâm Đồng báo cáo Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an; UBND tỉnh Lâm Đồng biết, tập hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh;
- Lưu: VT, CA tỉnh (PC02).

**KT. GIÁM ĐỐC  
THO GIÁM ĐỐC**



**Đạt tá Đình Xuân Huy**



**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5034/CAT-PV01

Gia Lai, ngày 25 tháng 10 năm 2023


V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục V03 - Bộ Công an.

Ngày 04/10/2023, Cục V03 - Bộ Công an có Công văn số 3584/BCA-V03 về việc tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Qua nghiên cứu, Công an tỉnh thống nhất với nội dung của Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và có một số ý kiến tham gia như sau:

**1. Tại khoản 1 và khoản 3 Điều 28 dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi):** Đề nghị xem xét bổ sung “Cơ quan ngoại vụ địa phương” vào danh sách các cơ quan phối hợp thực hiện việc tiếp nhận, xác minh và trao trả người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam, vì căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Sở Ngoại vụ quy định tại điểm b khoản 9 Điều 3 Thông tư số 03/2021/TT-BNG ngày 28/10/2021 của Bộ Ngoại giao<sup>1</sup>; khoản 2 điều 8 Quy chế phối hợp số 2548/QCPH-LĐTĐBXH-CA-QP-NG ngày 18/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán<sup>2</sup>.

**2. Tại Điều 43 dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi):** Đề nghị bổ sung “*cơ quan, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ chi phí phiên dịch*” được quy định tại Điều 35 và Điều 42 của dự thảo Luật.

Công an tỉnh trao đổi Cục V03 - Bộ Công an biết, tổng hợp / . 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, PV01(Đ6).QL.04.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Phạm Hữu Trường**

<sup>1</sup> “Xử lý các vấn đề liên quan đến bảo hộ công dân địa phương ở nước ngoài và trong công tác lãnh sự đối với người nước ngoài tại địa phương”.

<sup>2</sup> Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ và Công an các cấp thực hiện ngay việc xác minh...; phối hợp với Cục Lãnh sự, Sở Ngoại vụ các tỉnh, thành phố nơi nạn nhân bị mua bán được lưu giữ để thực hiện phối hợp trong việc tiếp nhận thông tin, tài liệu về nạn nhân...”

Số: 5453/CAT-PV01

Bình Thuận, ngày 25 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với Hồ sơ  
dự thảo Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Công an (qua Cục V03).

Ngày 17/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận có Công văn số 3989/UBND-NCKSTTHC (gửi kèm), giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với dự thảo hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) theo đề nghị tại Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an và gửi báo cáo góp ý trực tiếp đến Bộ Công an. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các ngành và kết quả nghiên cứu của đơn vị; Công an tỉnh báo cáo kết quả tham gia ý kiến, như sau:

**1. Đối với dự thảo Tờ trình của Chính phủ trình dự thảo Luật**

Thống nhất như dự thảo, không tham gia ý kiến gì thêm.

**2. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người**

- Tại phần tên văn bản đề tên Luật là *Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi)* nhưng tại phần căn cứ ban hành văn bản lại đề tên là *Luật Phòng, chống mua bán người* và tại Điều 62 (Hiệu lực thi hành) có nêu Luật này thay thế Luật Phòng chống mua bán người năm 2011, vì vậy đề nghị điều chỉnh lại cho thống nhất.

- Tại khoản 6 Điều 6 (Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân), từ “Quyền khác” đề nghị bổ sung thành “Quyền và nghĩa vụ khác” để bảo đảm tính bao quát của quy định và phù hợp với tên của điều này; cụm từ “người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân” đề nghị điều chỉnh thành “*nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*” và sử dụng thống nhất trong văn bản Luật.

- Tại khoản 1 Điều 9, đề nghị bỏ dấu phẩy trong cụm từ “thông qua công tác, đăng ký quản lý cư trú”.

- Tại Điều 17 (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia phòng ngừa mua bán người) và Điều 18 (Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia phòng ngừa mua bán người) ngoài những nội dung công tác phòng ngừa mua bán người, còn có nội dung về tư vấn, hỗ trợ nạn nhân, dạy nghề và phối hợp phòng, chống mua bán người. Do đó, đề nghị chuyển Điều 17 và Điều 18 từ Chương II (Phòng ngừa mua bán người) vào Chương VI (Quản lý

nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về phòng, chống mua bán người) thì phù hợp hơn.

- Tên của Chương IV là “Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân” đề nghị điều chỉnh thành “Tiếp nhận, xác định và bảo vệ người **đang** trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân” cho chính xác, thống nhất với từ ngữ được sử dụng tại khoản 4 Điều 2 (đồng thời đề nghị điều chỉnh tương tự tại tên Mục 1 Chương này).

Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an (qua Cục V03) theo dõi, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (qua Văn phòng);
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT, PV01 (PCQLKH).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Đinh Kim Lập**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1882/UBND-NVK

Hòa Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán người  
(sửa đổi)

Kính gửi: Cục V03, Bộ Công an

Căn cứ Công văn số 3584/BCA-V03, ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình nhất trí với bố cục, nội dung các dự thảo và tham gia một số ý kiến đề nghị chỉnh sửa một số nội dung như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình: Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình không có ý kiến gì thêm.

2. Đối với dự thảo Luật:

- Tại điểm g, khoản 2, Điều 7: "...người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, cơ sở hỗ trợ nạn nhân...". Đề nghị sửa thành: "...người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, cơ sở hỗ trợ nạn nhân...".

- Tại khoản 1, Điều 9: "1. Quản lý cư trú thông qua công tác, đăng ký quản lý cư trú...". Đề nghị sửa thành: "**1. Quản lý cư trú thông qua công tác đăng ký quản lý cư trú...**".

Trên đây là một số ý kiến tham gia đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị Cục V03, Bộ Công an tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chánh, các Phó CVPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (V15b).



**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng  
Cơ quan: Tỉnh Sóc Trăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/15 /UBND-NC  
V/v góp ý dự thảo hồ sơ Dự án  
Luật phòng, chống mua bán  
người (sửa đổi)

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến hồ sơ Dự án Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi); qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Dự án Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Công an xem xét bổ sung giải thích từ ngữ thế nào là mua bán người tại Điều 2 Chương 2 của dự thảo Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi), nhằm tạo sự thống nhất trong cách hiểu thuật ngữ được sử dụng trong dự thảo Luật cũng như thống nhất với quy định của pháp luật hình sự về mua bán người.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng gửi Bộ Công an đề tổng hợp./. *h*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC *h*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*lamhoangnghiệp*  
**Lam Hoàng Nghiệp**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2178**/UBND-NCVX

Quảng Bình, ngày **26** tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an  
(Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp).

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến vào Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). UBND tỉnh Quảng Bình đã tổ chức lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh; cơ bản nhất trí với nội dung và bố cục của văn bản dự thảo và tham gia một số ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình Dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi): Nhất trí.
2. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi):
  - Tại khoản 4, Điều 4, đề nghị bổ sung từ "**các**", "**bị nghiêm cấm**" để thành: "**4. Ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời, chính xác các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 3 của Luật này**".
  - Tại khoản 2, Điều 6, đề nghị bổ sung từ "**thích**" để phù hợp với cách sử dụng từ ngữ "**người thân thích**" ở khoản 1, Điều 6; khoản 1b, Điều 27; khoản 2, Điều 32; khoản 3a, Điều 33...
  - Khoản 2, Điều 19, đề nghị bỏ cụm từ "**để xử lý**" để thành: "**có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời thông báo...**".
  - Tại khoản 1, Điều 40, đề nghị bổ sung thêm cụm từ "**và miễn giảm học phí năm liền kề**" để thành: "**...được hỗ trợ tiền học phí, tiền mua sách giáo khoa và đồ dùng học tập trong năm học đầu tiên và miễn giảm học phí năm liền kề**".

UBND tỉnh Quảng Bình gửi Bộ Công an để tập hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.



**Hồ An Phong**



Số: 4995/UBND-NC

Điện Biên, ngày 26 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Điện Biên cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung của các dự thảo và có tham gia một số ý kiến như sau:

**1. Đối với dự thảo Tờ trình Dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi):** UBND tỉnh Điện Biên nhất trí với bố cục, nội dung của dự thảo Tờ trình và không tham gia ý kiến gì thêm.

**2. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)**

- Tại khoản 4, Điều 9: Đề nghị bổ sung cụm từ "lối mở", cụ thể: "4. Tăng cường tuần tra, kiểm soát tại các cửa khẩu, lối mở, khu vực biên giới, hải đảo và trên biển...".

- Tại khoản 2, Điều 15: Đề nghị bổ sung cụm từ "Việt Nam", cụ thể: "... phải chấp hành quy định của pháp luật Việt Nam và ký cam kết không vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người" vì có liên quan đến người nước ngoài.

- Tại khoản 2, Điều 19: Đề nghị điều chỉnh vị trí cụm từ "để xử lý", cụ thể: "2. Cơ quan, tổ chức khi phát hiện hoặc nhận được tố giác, tin báo, tố cáo về hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật."

- Tại điểm b, khoản 1, Điều 26: Đề nghị bổ sung từ "cảnh", cụ thể: "... thực hiện hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân và cấp giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định."

- Đề nghị bổ sung "người đi cùng nạn nhân" vào đối tượng điều chỉnh, giải thích từ ngữ của dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) bên cạnh đối tượng là nạn nhân và người đang xác định là nạn nhân bị mua bán vì xuất phát từ tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh Điện Biên, một số nạn nhân là phụ nữ Việt Nam khi bị mua bán ra nước ngoài có con là người Việt Nam nhưng khi giải cứu về nước không mang được con về cùng hoặc có trường hợp phụ nữ về nước đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán lại sinh con, dẫn

đến gặp khó khăn về thực hiện các chính sách hỗ trợ cho con là người đi cùng do không được quy định cụ thể trong Luật Phòng, chống mua bán người.

Trên đây là nội dung tham gia ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); UBND tỉnh Điện Biên kính gửi Bộ Công an tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục V03, Bộ Công an;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Văn Tiến

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3444 /CAT-PV01

Bình Định, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý kiến hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an (qua V03).

Thực hiện Công văn số 7536/UBND-NC ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh tổng hợp như sau: Về cơ bản, các cơ quan, đơn vị thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật. Tuy nhiên, để hồ sơ dự án Luật được hoàn thiện hơn, đảm bảo nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật, các cơ quan, đơn vị tham gia một số ý kiến như sau:

**- Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Tại phần giải thích từ ngữ, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung nội dung giải thích từ ngữ đối với cụm từ "*Hoạt động phòng ngừa mua bán người*" để dễ áp dụng thực hiện, vì trong toàn Dự thảo, có nhiều điều, khoản quy định liên quan đến cụm từ này.

**- Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm**

Tại khoản 7 Điều 3, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung hành vi bị nghiêm cấm là hành vi "*Giả mạo là người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*", vì nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là hai đối tượng điều chỉnh khác nhau.

**- Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân**

Điều 6 quy định về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân. Tuy nhiên, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, tách Điều này thành 2 khoản riêng quy định về quyền của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân để nội dung quy định được rõ ràng, dễ áp dụng thực hiện. Hiện tại, Dự thảo quy định chung quyền và nghĩa vụ nên rất khó áp dụng, nhất là đối với các đối tượng là nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân mua bán người.

**- Điều 10. Quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ**

Điều 10 quy định về việc quản lý các hoạt động kinh doanh, dịch vụ. Tuy nhiên, trong nội dung quy định của Điều này lại quy định về “*Các hoạt động hỗ trợ kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài, cho, nhận con nuôi*”, các hoạt động này hoàn toàn không liên quan đến các hoạt động kinh doanh, dịch vụ. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất giữa tên và nội hàm của Điều, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại tên Điều hoặc nội dung quy định của Điều này cho phù hợp.

**- Điều 22. Giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người**

Khoản 1 Điều 22 quy định “*Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự*”. Khoản 2 Điều 22 lại quy định “*Việc giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo pháp luật về tố cáo*”. Theo cách trình bày trên thì không rõ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người sẽ được thực hiện theo quy định nào (Bộ luật Tố tụng hình sự hay pháp luật về tố cáo).

Do vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chỉnh sửa cách trình bày tại Điều 22 cho rõ ràng, dễ hiểu. Có thể trình bày theo hướng: Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; việc tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo pháp luật về tố cáo.

**- Điều 24. Tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân bị mua bán trong nước**

+ Khoản 1 Điều 24 quy định “*Người nào có căn cứ cho rằng mình là nạn nhân hoặc người đại diện hợp pháp của họ có căn cứ cho rằng họ là nạn nhân có thể đến Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức nơi gần nhất khai báo về việc bị mua bán*”. Tuy nhiên, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bỏ từ “*có thể*” trong quy định trên cho phù hợp, vì theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật này thì cá nhân có nghĩa vụ tố giác, tố cáo hành vi mua bán người với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc với bất kỳ cơ quan, tổ chức nào.

Quy định này sau khi chỉnh sửa là “*Người nào có căn cứ cho rằng mình là nạn nhân hoặc người đại diện hợp pháp của họ có căn cứ cho rằng họ là nạn nhân thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức nơi gần nhất khai báo về việc bị mua bán*” (chỉnh sửa phần in đậm, gạch chân).

+ Khoản 2 Điều 24 quy định “*Trong thời hạn 03 ngày, kể từ khi nhận được thông báo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã*

hội thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ và phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp xác định thông tin ban đầu trong trường hợp họ chưa có một trong các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 28 của Luật này". Tuy nhiên, Điều 28 dự thảo Luật không quy định về các giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân, nội dung này được quy định tại Điều 30 dự thảo Luật. Do vậy, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, quy định viện dẫn lại cho phù hợp.

Tương tự như vậy, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại quy định tại khoản 3 Điều 24 cho phù hợp.

+ Khoản 4 Điều 24 quy định "Trường hợp có đủ điều kiện xác định là nạn nhân thì cơ quan đã tiến hành xác minh cấp giấy xác nhận nạn nhân cho họ". Tuy nhiên, để đảm bảo tính khả thi của quy định, Ban soạn thảo cần xác định cụ thể điều kiện để xác định là nạn nhân là gì, điều kiện này được quy định tại điều khoản nào trong Dự thảo (Điều 29 Dự thảo chỉ quy định về căn cứ để xác định nạn nhân và nguồn tài liệu, chứng cứ để xác định nạn nhân) và nội dung của giấy xác nhận nạn nhân được quy định tại văn bản nào.

- Điều 25. Tiếp nhận, xác minh người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân được giải cứu

Khoản 5 Điều 25 quy định "Trường hợp chưa được cơ quan giải cứu xác nhận là nạn nhân, thì trước khi thực hiện việc hỗ trợ chi phí đi lại hoặc chuyển giao cho cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở hỗ trợ nạn nhân..."; theo đó, cơ quan giải cứu xác nhận nạn nhân. Khoản 2 Điều 30 cũng quy định giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân là "Giấy xác nhận của cơ quan giải cứu theo quy định tại Điều 25 của Luật này". Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 24 thì cơ quan đã tiến hành xác minh cấp giấy xác nhận nạn nhân cho nạn nhân.

Như vậy, các điều khoản trên quy định chưa thống nhất về cơ quan xác nhận nạn nhân mua bán người. Do vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại quy định tại khoản 4 Điều 24 cho phù hợp, thống nhất.

- Điều 39. Trợ giúp pháp lý

Khoản 2 Điều 39 quy định "Nạn nhân được trợ giúp pháp lý để làm thủ tục đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, nhận chế độ hỗ trợ, đòi bồi thường thiệt hại, tham gia tố tụng và các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến vụ việc mua bán người". Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại quy định trên cho phù hợp, vì theo quy định của Luật Cư trú thì bắt đầu từ ngày 01/01/2023, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết hiệu lực. Quy định này sau khi chỉnh sửa là "Nạn nhân được trợ giúp pháp lý để làm thủ tục đăng ký cư trú, hộ tịch, quốc tịch, nhận chế độ hỗ trợ, đòi bồi thường thiệt hại, tham gia tố tụng và các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến vụ việc mua bán người" (chỉnh sửa phần in đậm, gạch chân).

- Điều 42. Hỗ trợ chi phí phiên dịch

Khoản 2 Điều 42 quy định nạn nhân là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ chi phí phiên dịch trong thời gian lưu trú tại cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Tuy nhiên, trong thực tế thì việc hỗ trợ chi phí phiên dịch đối với đối tượng là người dân tộc thiểu số được thực hiện cho đến khi họ ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng. Do vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại quy định trên cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi khi áp dụng thực hiện.

**- Kỹ thuật soạn thảo văn bản**

+ Khoản 1 Điều 17: Đề nghị bỏ cụm từ "*Giám sát, phân biệt xã hội*" ở đầu khoản này vì thừa từ, không cần thiết. Quy định này sau khi chỉnh sửa là "*Tham gia giám sát, phân biệt xã hội trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người*".

+ Khoản 2 Điều 21: Đề nghị bỏ từ "*các*" trước cụm từ "*Điều 3 của Luật này*" vì thừa từ. Quy định này sau khi chỉnh sửa là "*Áp dụng biện pháp nghiệp vụ theo quy định để phát hiện, ngăn chặn các hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này*".

+ Điều 62: Đề nghị bỏ từ "*số*" vì thừa từ. Quy định này sau khi chỉnh sửa là "*Luật Phòng, chống mua bán người số 66/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011*".

Công an tỉnh kính báo cáo Bộ Công an (qua V03) biết, tập hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, PV01 (Đ6).



**GIÁM ĐỐC**

Đại tá Võ Đức Nguyên

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7293/CAT-PV01

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán người  
(sửa đổi)

Kính gửi: Cục V03 - Bộ Công an.

Thực hiện Văn bản số 5083/UBND-NC ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (theo Văn bản số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an). Qua tổng hợp, nghiên cứu, Công an tỉnh Tuyên Quang báo cáo cụ thể như sau:

- Thực hiện Văn bản số 4322/V03-P2 ngày 18/8/2023 của Cục V03 - Bộ Công an về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Công an tỉnh đã tổ chức cho các đơn vị Công an tỉnh nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự án Luật nêu trên. Các ý kiến tham gia đều đồng thuận, nhất trí với nội dung và sự cần thiết của việc ban hành dự án Luật.

- Ngày 05/9/2023, Chính phủ đã có Tờ trình số 435/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị bổ sung dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 của Quốc hội.

- Dự án Luật đã được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức và Nhân dân. Về cơ bản, dự án Luật đã thể chế hóa quan điểm của Đảng về công tác phòng, chống mua bán người; cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người. Quá trình xây dựng dự án Luật đã tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật và thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người của một số quốc gia trên thế giới phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam; bảo đảm phù hợp với pháp luật, thông lệ và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Vì vậy, đối với dự thảo Tờ trình và dự án Luật, Công an tỉnh nhất trí, không có ý kiến tham gia bổ sung.

Công an tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên
- UBND tỉnh
- Đ/c Giám đốc CAT
- Lưu: VT, PV01 (Đ6).

(để báo cáo);

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Phạm Hoàng Diệp**



Người ký: CÔNG AN TỈNH YÊN BÁI  
Email: yenbai@v01.bca  
Cơ quan: V01, BỘ CÔNG AN  
Thời gian ký: 24.10.2023 14:25:05  
+07.00

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH YÊN BÁI**

Số: 281/CAT-PTM

V/v tham gia ý kiến vào  
dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 23 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Bộ Công an;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03, ngày 04/10/2023 của Bộ Công an và chỉ đạo của UBND tỉnh Yên Bái tại Công văn số 3499/UBND-NC, ngày 19/10/2023 về việc giao Công an tỉnh Yên Bái chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), qua nghiên cứu, Công an tỉnh Yên Bái tổng hợp và báo cáo như sau:

1. Tại Điều 11. Lồng ghép nội dung phòng ngừa mua bán người vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, thay thế từ "cần" bằng từ "phải" tại dòng đầu tiên, sửa lại thành: "*Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương phải thực hiện việc lồng ghép nội dung...*".

Lý do: Đây là văn bản quy phạm pháp luật, nội dung trên bắt buộc phải thực hiện.

2. Tại mục c, khoản 1 Điều 47. Trách nhiệm của Bộ Công an

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, thay thế cụm từ "chỉ đạo" bằng cụm từ "đề nghị", sửa lại thành: "*Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh...*".

Công an tỉnh Yên Bái trân trọng báo cáo Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh biết để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Pháp chế và CCHC, TP Bộ Công an;
- Văn phòng UBND tỉnh Yên Bái;
- Đồng chí Giám đốc CAT;
- Lưu: VT, PTM.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đại tá Đặng Xuân Quỳnh**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *3497*/UBND-NCPC

Hà Giang, ngày *26* tháng *10* năm 2023

V/v tham gia ý kiến hồ sơ dự thảo  
Luật Phòng chống mua bán người  
(sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an.

Căn cứ Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi).

Qua tổ chức nghiên cứu hồ sơ dự thảo Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi), Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia ý kiến như sau:

**1. Về hình thức, bố cục văn bản:** Nhất trí như dự thảo.

**2. Về nội dung**

**2.1. Đối với tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi):** Nhất trí như dự thảo.

**2.2. Đối với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)**

- **Khoản 3, Điều 14:** Đề nghị bổ sung nội dung "*tư vấn việc làm*". Sửa thành: "Tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên, học viên là nạn nhân học văn hóa, học nghề, *tư vấn việc làm*, hòa nhập cộng đồng".

- **Tại khoản 1, Điều 19:** quy định về tố giác, tin báo, tố cáo hành vi vi phạm: "Cá nhân có nghĩa vụ tố giác, tố cáo hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này với cơ quan Công an, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là ủy ban nhân dân cấp xã) hoặc với bất kỳ cơ quan, tổ chức nào".

Tuy nhiên, tại khoản 2, Điều 145 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định về Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, gồm:

a) Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố;

b) Cơ quan, tổ chức khác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm.

Do vậy, với quy định như dự thảo Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi) chưa cụ thể như Bộ Luật Tố tụng hình sự, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi bảo đảm tương thích.

- **Tại khoản 2, Điều 19:** quy định về tố giác, tin báo, tố cáo hành vi vi phạm: "*Cơ quan, tổ chức khi phát hiện hoặc nhận được tố giác, tin báo, tố cáo về hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này có trách nhiệm xử lý theo*

thẩm quyền để xử lý hoặc kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật”.

Đề nghị sửa đổi thành như sau: “Cơ quan, tổ chức khi phát hiện hoặc nhận được tố giác, tin báo, tố cáo về hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này. Nếu thuộc thẩm quyền giải quyết cần xử lý nhanh chóng, kịp thời; nếu không thuộc thẩm quyền giải quyết thì chuyển toàn bộ hồ sơ vụ, việc đến Cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trong trường hợp khẩn cấp cần thông báo trước cho Cơ quan có thẩm quyền giải quyết biết”.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi bổ sung thêm về: **kiến nghị khởi tố**, cụ thể: tố giác, tin báo; kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm...

- **Tại Điều 22:** quy định về “giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người:

1. Việc giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo quy định của Bộ Luật Tố Tụng hình sự.

2. Việc giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo pháp luật về tố cáo”.

Đề nghị sửa lỗi, cụ thể: (thêm dấu phẩy sau tố giác; dấu chấm phẩy trước kiến nghị khởi tố) cho tương thích với Bộ Luật Tố Tụng hình sự năm 2015 và Thông tư liên tịch số 01/2017 ngày 29/12/2017 của Liên ngành Trung ương, quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (Thông tư liên tịch số 01/2017); Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNN-VKSNDTC ngày 29/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017.

Đề nghị sửa đổi Điều 22 thành như sau: “Giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người.

1. Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người được thực hiện theo pháp luật về tố cáo”.

- **Tại khoản 1, 2 Điều 22:** mâu thuẫn với nhau, dễ gây hiểu lầm cho người

đọc. Vẫn là quy định giải quyết nguồn tin tội phạm, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người (*khoản 1 quy định được thực hiện theo quy định BLTTHS; khoản 2 lại quy định được thực hiện theo pháp luật về tố cáo*). Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi lại theo hướng: Nếu cùng nội dung gộp lại; khác nội dung thì phải điều chỉnh sao cho phù hợp.

Nếu là giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người thì ngoài được thực hiện theo pháp luật khiếu nại, tố cáo còn được thực hiện theo các quy định pháp luật khác có liên quan như: BLTTHS năm 2015 cũng quy định khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự.

- **Khoản 4, Điều 24:** Đề nghị sửa đổi cụm từ “*không quá 02 tháng*”. Sửa thành: “*không quá 60 ngày*”.

- **Điểm đ, Khoản 1, Điều 35:** Đề nghị bổ sung nội dung “*tư vấn giới thiệu việc làm*”. Sửa thành: “*Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, tư vấn giới thiệu việc làm*”.

- **Điểm e, Khoản 1, Điều 35:** Đề nghị bổ sung cụm từ “*hỗ trợ nhà ở*”. Sửa thành: “*Trợ cấp khó khăn ban đầu, hỗ trợ vay vốn, hỗ trợ nhà ở*”.

- **Khoản 2, Điều 38:** Đề nghị sửa đổi: “*trong thời gian 03 tháng*”. Sửa thành: “*trong thời gian 90 ngày*”.

- **Khoản 2, Điều 40:** Đề nghị bổ sung nội dung: “*tư vấn giới thiệu việc làm miễn phí*”. Sửa thành: “*Nạn nhân khi trở về địa phương được xem xét hỗ trợ học nghề, tư vấn giới thiệu việc làm miễn phí, tạo điều kiện để có việc làm, ổn định cuộc sống*”.

- **Khoản 5, Điều 43:** Đề nghị bổ sung nội dung “*tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ nhà ở*” sau từ hỗ trợ học văn hóa. Sửa thành: “*Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân; phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện hỗ trợ y tế cho người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân và hỗ trợ học văn hóa, tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ nhà ở, học nghề cho nạn nhân*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang gửi Bộ Công an (Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (NC) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC, CAT, Vnpt ioffice.

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 7248 /UBND-NCPC  
V/v góp ý kiến Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán  
người (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Kạn, ngày 29 tháng 10 năm 2023*

Kính gửi: Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an

Ngày 04/10/2023, Bộ Công an ban hành Văn bản số 3584/BCA-V03 về việc góp ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn góp ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình của Chính phủ, góp ý sửa lỗi chính tả<sup>1</sup>.
2. Đối với dự thảo Luật

Tại khoản 2, Điều 34 của dự thảo Luật góp ý như sau: 2. Tòa án xem xét, quyết định việc xét xử kín, không công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án đối với vụ án mua bán người theo yêu cầu của nạn nhân hoặc người đại diện hợp pháp của nạn nhân”. Lý do: Đề phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 03 năm 2017 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

*2.1. Về hỗ trợ trợ giúp pháp lý (Chương V)*

*Thứ nhất*, tại khoản 1, Điều 35 dự thảo Luật quy định người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam thì tùy trường hợp quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40, 41 và 42 của Luật này được hưởng chế độ hỗ trợ trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, khoản 7, Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 quy định nạn nhân của hành vi mua bán người thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý khi họ là những người có khó khăn về tài chính. Do đó, có sự mâu thuẫn trong việc xác định điều kiện được trợ giúp pháp lý của các đối tượng này.

*Thứ hai*, khoản 1 Điều 39 dự thảo Luật quy định người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, khoản 7, Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 quy định đối tượng được trợ giúp pháp lý là nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người, “*người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*” không thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý.

Do có sự mâu thuẫn về xác định đối tượng được hưởng chế độ trợ giúp pháp lý. Vì vậy, đề nghị Bộ Công an xem xét các nội dung này tại dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người để quy định cho thống nhất.

---

<sup>1</sup> Tại gạch đầu dòng thứ ba, mục 2.1, phần IV đã ghi: “...của phá luật hình sự về mua bán người”, *góp ý sửa*: “...của pháp luật hình sự về mua bán người”.

Tại dòng thứ 3, mục 2.7, phần IV đã ghi: “... Điều 58 Luật Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011”, *góp ý sửa*: “... Điều 58 Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011”.

### 2.3. Về hỗ trợ chi phí phiên dịch (Chương V)

Hỗ trợ chi phí phiên dịch là chế độ hỗ trợ mới được quy định tại dự thảo Luật sửa đổi so với Luật hiện hành. Tuy nhiên, quy định tại dự thảo Luật về chế độ hỗ trợ này còn một số điểm cần xem xét hoàn thiện. Cụ thể như sau:

- Về đối tượng được hỗ trợ chi phí phiên dịch tại khoản 1 Điều 42 dự thảo Luật quy định: “Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số được hỗ trợ chi phí phiên dịch trong thời gian làm các thủ tục xác minh là nạn nhân”. Ngoài đối tượng là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số, trong thực tế có thể có trường hợp người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là người Việt Nam, không phải người dân tộc thiểu số (như trẻ em do quá trình sống ở nước ngoài nhiều năm, không còn thành thạo tiếng Việt) nhưng cũng cần phiên dịch trong thời gian làm các thủ tục xác minh là nạn nhân. Do đó, để đảm bảo trợ giúp tối đa cho các đối tượng cần hỗ trợ, đề nghị Bộ Công an xem xét bổ sung đối tượng hỗ trợ tại khoản 1 Điều 42 dự thảo Luật.

- Về cơ quan, tổ chức thực hiện hỗ trợ chi phí phiên dịch. Điều 43 dự thảo Luật quy định về cơ quan, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ. Tuy nhiên, quy định này lại chưa đề cập đến cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ chi phí phiên dịch. Vì vậy, đề nghị Bộ Công an xem xét bổ sung.

### 2.3. Về các lỗi chính tả, góp ý sửa như sau<sup>2</sup>.

Các nội dung khác trong Hồ sơ dự án Luật, UBND tỉnh Bắc Kạn nhất trí, không có ý kiến tham gia.

Với nội dung trên, UBND tỉnh Bắc Kạn góp ý, gửi Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an để tổng hợp./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục PC&CCHCTP-BCA;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Công an tỉnh;
- LĐVP (ô.Minh);
- Lưu: VT, Hoàng.

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



*Hoàng Văn Minh*

**Hoàng Văn Minh**

<sup>2</sup>Tại điểm g, khoản 2 Điều 7 dự thảo Luật đã ghi: “...cơ sở hỗ trợ nạn nhân...”, góp ý sửa “...cơ sở hỗ trợ nạn nhân...”.

Tại khoản 5, Điều 7 dự thảo Luật đã ghi: “... thanh niên, thiếu niên”, góp ý sửa “... thanh niên, thiếu niên”.

Tại khoản 2, Điều 19 dự thảo Luật đã ghi: “... tại Điều 3 của Luật này có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền để xử lý hoặc kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật”. Góp ý sửa “... tại Điều 3 của Luật này có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật”.

Tại khoản 3, Điều 35 dự thảo Luật đã ghi: “...tùy trường hợp quy định tại các điều 36, 37, 38, 39, 40 và 42 của Luật này...”, góp ý sửa “...tùy trường hợp quy định tại các điều 36, 37, 38, 39, 40 và 42 của Luật này...”.

Tại khoản 4, Điều 3 dự thảo Luật đã ghi: “... Cán trợ...”, góp ý sửa “... Cán trợ...”.

Tại điểm a, khoản 2 Điều 47 dự thảo Luật đã ghi: “...đấu tranh...” góp ý sửa “... đấu tranh...”.

Tại Điều 62 dự thảo Luật đã ghi: “... có hiệu lực thi hành...”, góp ý sửa “... có hiệu lực thi hành...”.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9670 /UBND-NC

Nghệ An, ngày 10 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an.

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc góp ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi); qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cơ bản nhất trí với hồ sơ dự án Luật, đồng thời có một số ý kiến như sau:

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải thích từ ngữ "*mua bán người*" tại Điều 2 dự thảo Luật. Hiện nay, từ ngữ "*mua bán người*" được giải thích tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 150 về tội mua bán người và Điều 151 về tội mua bán người dưới 16 tuổi của Bộ luật Hình sự. Việc bổ sung giải thích từ ngữ "*mua bán người*" trong dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) là cần thiết để thống nhất về nhận thức và áp dụng pháp luật.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ khoản 2 Điều 16 ra khỏi dự thảo Luật, lý do: Giữ bí mật thông tin, dữ liệu người đang trong quá trình điều tra, xác minh để xác định là nạn nhân là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, không chỉ là cơ quan thông tin đại chúng và nội dung này đã được quy định tại Điều 34 dự thảo Luật.

3. Tại khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật quy định đối tượng được bảo vệ là người thân thích của người trong quá trình xác định là nạn nhân gồm: *Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, bố nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi; ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh ruột, chị ruột, em ruột; cụ nội, cụ ngoại, bác ruột, chú ruột, cậu ruột, cô ruột, dì ruột, cháu ruột*". Phạm vi đối tượng được bảo vệ như vậy là quá rộng, đề nghị ban soạn thảo cân nhắc hạn chế để bảo đảm khả năng thực hiện trên thực tế.

4. Tại khoản 2 Điều 39 dự thảo quy định nạn nhân của hành vi mua bán người được trợ giúp pháp lý để "*làm thủ tục đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, nhận chế độ hỗ trợ, đòi bồi thường thiệt hại, tham gia tố tụng và các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến vụ việc mua bán người*". Tuy nhiên khoản 7 Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý lại quy định nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người *có khó khăn về tài chính* mới được trợ

giúp pháp lý. Ngoài ra khoản 1 Điều 35 dự thảo Luật còn bổ sung người đang trong quá trình xác định là nạn nhân được trợ giúp pháp lý là chưa thống nhất với quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý (đây là luật chuyên ngành về trợ giúp pháp lý).

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 38, Luật Cư trú được Quốc hội ban hành ngày 13/1/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2021 quy định: "Kể từ ngày Luật này có hiệu lực, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31/12/2022". Như vậy, bắt đầu từ ngày 1/1/2023 sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết hiệu lực. Do vậy, cơ quan soạn thảo nên thay cụm từ "đăng ký hộ khẩu" bằng cụm từ "đăng ký thường trú" để phù hợp với quy định của Luật Cư trú.

Trên đây là một số ý kiến góp ý vào hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An báo cáo Bộ Công an nghiên cứu, tham khảo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chánh VP, Phó VPNC UBND tỉnh;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15373 /UBND-VP

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 06 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục V03 - Bộ Công an.

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cơ bản thống nhất với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và có một số góp ý như sau:

1. Tại khoản 2, Điều 24 dự thảo quy định “*Tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân bị mua bán trong nước*” như sau: “Trong thời hạn 03 ngày, kể từ khi nhận được thông báo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ và phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp xác định thông tin ban đầu trong trường hợp họ chưa có một trong các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 28 của Luật này”.

Tuy nhiên, Điều 28 dự thảo Luật này quy định “*Tiếp nhận, xác minh và trao trả người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam*” do đó không phù hợp với đối tượng nạn nhân quy định tại Điều 24 là nạn nhân bị mua bán trong nước (mua bán trong nội địa). Do đó, đề nghị sửa đổi quy định tại khoản 2, Điều 24 cho phù hợp với đối tượng bị mua bán trong nước.

2. Điều 42 dự thảo Luật quy định việc “*Hỗ trợ chi phí phiên dịch*” nhưng chưa quy định cơ quan, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ này tại Điều 43 như các nội dung hỗ trợ khác. Đề nghị bổ sung quy định cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc hỗ trợ chi phí phiên dịch.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kính báo cáo Bộ Công an./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, PCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Thông**



**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2917/CAT-TM

Vinh Phúc, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an.

Thực hiện Công văn số 8300/UBND-NC1 ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh Vinh Phúc giao Công an tỉnh - Thành viên UBND tỉnh - nghiên cứu, có văn bản tham gia ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) theo đề nghị của Bộ Công an tại Công văn số 3384/BCA-V03 ngày 04/10/2023;

Sau khi nghiên cứu, Công an tỉnh Vinh Phúc tham gia ý kiến như sau:

**1. Đối với dự thảo Tờ trình:** Đề nghị rà soát, sửa các cụm từ "người trong quá trình xác định là nạn nhân" thành "người đang trong quá trình xác định là nạn nhân" để bảo đảm chính xác.

**2. Đối với dự thảo Luật:**

**2.1. Điều 4, khoản 4:** Đề nghị sắp xếp lại vị trí 2 cụm từ "Ngăn chặn" và "phát hiện", sửa lại cho phù hợp thành "Phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh, kịp thời, chính xác hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này."

**2.2. Chương IV:** Đề nghị rà soát, sửa các cụm từ "người trong quá trình xác định là nạn nhân" thành "người đang trong quá trình xác định là nạn nhân" để bảo đảm chính xác.

**2.3. Đề nghị sửa các từ "CHƯƠNG"** thành chữ in thường để đúng quy định về kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật.

Công an tỉnh Vinh Phúc trân trọng báo cáo Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an để tổng hợp. *TT*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc;
- UBND tỉnh
- Lưu: VT, TM(PC).



**Đại tá Tạ Đức Diễn**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2885/CAT-PV01

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào hồ sơ  
đề nghị xây dựng dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an

Thực hiện Công văn bản số 3584/BCA-V03, ngày 04/10/2023 của Bộ Công an; Công văn số 5687/UBND-NC, ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ủy quyền Công an tỉnh tham gia ý kiến vào hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ngành liên quan, Công an tỉnh Hà Tĩnh có một số ý kiến vào Hồ sơ Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), như sau:

**1. Về thể thức:** Nhất trí với hình thức của dự thảo Tờ trình Dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và dự thảo Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

**2. Về nội dung:**

- Tại Điều 1 Dự thảo quy định phạm vi điều chỉnh Luật này bao gồm "*điều kiện đảm bảo phòng, chống mua bán người*", tuy nhiên tại dự thảo chưa có quy định cụ thể về vấn đề này. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung đề đảm bảo đầy đủ.

- Tại khoản 1 Điều 4 dự thảo quy định nguyên tắc phòng, chống mua bán người "*Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi quy định tại Điều 3 Luật này*", tuy nhiên tại khoản 4 Điều này cũng quy định nguyên tắc "*Ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời, chính xác hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này*". Như vậy, giữa 02 quy định này có nội dung trùng lặp nhau. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo gộp lại thành 01 nguyên tắc tại dự thảo.

- Tại khoản 6 Điều 6 dự thảo quy định "*Quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến phòng, chống mua bán người*", tuy nhiên Điều 6 dự thảo quy định về quyền và nghĩa vụ của người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa thành "*Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến phòng, chống mua bán người*" để đảm bảo đầy đủ.

- Tại điểm c, khoản 3 Điều 7 "*Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng*" đề nghị xem xét bổ sung hình thức tuyên truyền trên "*hệ thống thông tin cơ sở*" thành "*Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở*".

- Tại khoản 1 Điều 16 quy định “Đưa tin kịp thời, chính xác chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người; phản ánh trung thực về tình hình mua bán người và công tác phòng, chống mua bán người; nêu gương các điển hình tiên tiến trong phòng, chống mua bán người, mô hình phòng, chống mua bán người có hiệu quả”. Đề nghị cơ quan soạn thảo thay thế cụm từ “Đưa tin kịp thời chính xác...” thành “Tuyên truyền kịp thời, chính xác chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người; phản ánh trung thực về tình hình mua bán người và công tác phòng, chống mua bán người; nêu gương các điển hình tiên tiến trong phòng, chống mua bán người, mô hình phòng, chống mua bán người có hiệu quả”.

- Tại khoản 4 Điều 17 dự thảo quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia phòng ngừa mua bán người “Tu vấn và tham gia tư vấn về phòng, chống mua bán người”, tuy nhiên, việc tư vấn, tham gia tư vấn cần có quy định cụ thể để thực hiện trên thực tiễn, trong khi đó dự thảo chưa có điều khoản quy định, đồng thời cũng không giao cơ quan có thẩm quyền quy định cụ thể vấn đề này. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung để đảm bảo đầy đủ.

Tương tự xem xét nội dung này tại khoản 3 Điều 18 dự thảo.

- Tại Điều 31 quy định “Khi có căn cứ để cho rằng một người bị mua bán thì cơ quan, đơn vị, cá nhân quy định tại Điều 21 của Luật này có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để giải cứu; trường hợp người đó bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản thì áp dụng các biện pháp bảo vệ” đề nghị bổ sung cụm từ “**quy định tại Điều 33 Luật này**” thành “**Khi có căn cứ để cho rằng một người bị mua bán thì cơ quan, đơn vị, cá nhân quy định tại Điều 21 của Luật này có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để giải cứu; trường hợp người đó bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản thì áp dụng các biện pháp bảo vệ quy định tại Điều 33 Luật này**”.

- Tại khoản 1 Điều 39 dự thảo quy định “Người đang trong quá trình xác định nạn nhân được trợ giúp pháp lý để làm thủ tục đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, nhận chế độ hỗ trợ, tham gia tố tụng và các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến vụ việc mua bán người”; khoản 2 Điều này quy định “Nạn nhân được trợ giúp pháp lý để làm thủ tục đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, nhận chế độ hỗ trợ, bồi thường thiệt hại, tham gia tố tụng và các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến vụ việc mua bán người”. Tuy nhiên tại điểm g, khoản 7 Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý đã quy định: Nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật phòng, chống mua bán người có khó khăn về tài chính là đối tượng được trợ giúp pháp lý. Do đó, việc quy định như tại khoản 1,2 Điều 39 dự thảo không thống nhất với điểm g, khoản 7 Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa vấn đề này để đảm bảo thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

Công an tỉnh Hà Tĩnh kính báo cáo Cục Pháp chế và cải cách hành chính,  
tư pháp - Bộ Công an biết, tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Đ/c Giám đốc  
(để báo cáo);
- Lưu VT, TM.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Nguyễn Thanh Liêm**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3083 /CAT-TM

Ninh Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp.

Ngày 04/10/2023, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp có Công văn số 3584/BCA-V03 đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Về việc này, UBND tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến.

Sau khi tổ chức nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan, kết quả: Cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung của hồ sơ dự án Luật và tham gia thêm một số ý kiến như sau:

1. Tại khoản 1,2 Điều 39 dự thảo Luật đề nghị bổ sung cụm từ "có khó khăn về tài chính" sau cụm từ "Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân" và cụm từ "nạn nhân" để phù hợp với quy định về người được trợ giúp pháp lý tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý.

2. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể về việc xây dựng cơ sở dữ liệu về tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân, nhằm thực hiện các quy trình hỗ trợ phù hợp; bảo mật thông tin, bảo hộ tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của nạn nhân theo quy định của pháp luật. Đồng thời, đảm bảo theo dõi hệ thống những nạn nhân đã được xác nhận bị mua bán được hỗ trợ và kịp thời ngăn chặn, phát hiện những trường hợp tái bị mua bán hoặc có hoạt động liên quan đến việc móc nối, hoạt động phạm tội sau khi bị mua bán trở về.

Công an tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo. *he*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TM(PC), L03.



Đại tá **Như Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5973/UBND-TCDC

Vinh Long, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán người  
(sửa đổi)

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
ĐẾN	Số: ...25490...
	Ngày: .....
	Chỉ chú: ...03

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (sau đây viết tắt là dự án Luật); Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Vĩnh Long có một số ý kiến đóng góp như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình dự án Luật: UBND tỉnh thống nhất.

2. Về dự thảo Luật

- Đối với nội dung Điều 6:

+ Về tiêu đề Điều 6: đề nghị trình bày lại như sau: **“Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”**.

+ Về nội dung của Điều 6: đề nghị tách thành 02 nhóm riêng biệt về quyền hoặc nghĩa vụ (nội dung trong Điều 6 có khoản thể hiện quyền và nghĩa vụ, có khoản chỉ thể hiện quyền hoặc nghĩa vụ và ngược lại).

- Đối với nội dung khoản 1 Điều 9: đề nghị bỏ dấu “,” (dấu phẩy) sau cụm từ “Quản lý thông tin cư trú thông qua công tác, ...”; cụ thể: **“1. Quản lý thông tin cư trú thông qua công tác đăng ký quản lý cư trú...”**.

- Đối với nội dung khoản 1 Điều 12: đề nghị quy định thêm nội dung **“do cơ quan, tổ chức có chức năng hoặc có thẩm quyền tổ chức”** sau cụm từ “Tham gia các hoạt động phòng ngừa mua bán người”.

- Đối với khoản 1 Điều 15: đề nghị bổ sung cụm từ **“con nuôi”** sau từ “cho” và trước cụm từ “nhận con nuôi”. Cụ thể: **“1. Các tổ chức, cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực hỗ trợ kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài, cho con nuôi, nhận con nuôi, giới thiệu việc làm...”**

Trên đây là một số ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); UBND tỉnh Vĩnh Long kính gửi Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) nắm./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT. UBND tỉnh phụ trách;
- CVP, PCVP. UBND tỉnh phụ trách;
- Công an tỉnh (PV01);
- Ban TCDNC tỉnh;
- Lưu: VT, 2.26.05.



Nguyễn Văn Liệt

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2607/CAT-PV01

Quảng Trị, ngày 20 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo  
Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục V03 - Bộ Công an.

Thực hiện Công văn số 5288/UBND-NC ngày 04/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Công an tỉnh Quảng Trị tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); sau khi nghiên cứu, Công an tỉnh Quảng Trị nhất trí về nội dung, bố cục dự thảo chỉ đề nghị đưa toàn bộ nội dung "**Điều 17. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia phòng ngừa mua bán người**" và "**Điều 18. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia phòng ngừa mua bán người**" thuộc "**Chương II. PHÒNG NGỪA MUA BÁN NGƯỜI**" đến "**Chương VI. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VỀ PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI**" và tham gia một số ý kiến sau:

**1. Về dự thảo Tờ trình**

- Trang 6: Dòng 15 từ trên xuống sửa từ "ban" thành "bán".
- Trang 7: Dòng 9 từ trên xuống sửa từ "phá" thành "pháp".
- Trang 10: Đưa "CP" ở dòng 20 lên dòng 19 tính từ trên xuống.
- Trang 12: Dòng 7 từ trên xuống sửa từ "2. 7." thành "2.7".

**2. Về dự thảo Luật**

- Trang 1: Dòng 9 từ trên xuống sửa "**CHƯƠNG I**" thành "**Chương I**".
- Trang 3: Dòng 26 từ trên xuống sửa "**CHƯƠNG II**" thành "**Chương II**".
- Trang 4:
  - + Dòng 6 từ trên xuống sửa "*nan nhân*" thành "*nạn nhân*".
  - + Dòng 22 từ trên xuống sửa "*thanh niên, thiếu niên*" thành "*thanh niên, thiếu niên*".
- Trang 5: Dòng 20 từ trên xuống sửa "*người nước ngoài, cho, nhận con nuôi*" thành "*người nước ngoài cho, nhận con nuôi*".
- Trang 6: Dòng 23 từ trên xuống sửa "*người nước ngoài, cho, nhận con nuôi*" thành "*người nước ngoài cho, nhận con nuôi*".

- Trang 7:

+ Dòng 7 từ dưới lên sửa “CHƯƠNG III” thành “Chương III”.

+ Dòng 4 từ dưới lên sửa “Điều 19. Tổ giác, tin báo, tố cáo hành vi vi phạm” thành “Điều 19. Tin báo, tố giác, tố cáo hành vi vi phạm”.

- Trang 8: Dòng 23 từ trên xuống bỏ từ “các” trước “Điều 3 của Luật này”.

- Trang 9: Dòng 11 từ trên xuống sửa “CHƯƠNG IV” thành “Chương IV”.

- Trang 15:

+ Dòng 1 tính từ trên xuống sửa “nhân dạng” thành “nhận dạng”.

+ Dòng 16 tính từ trên xuống sửa “CHƯƠNG V” thành “Chương V”.

+ Viết hoa từ “điều” trong cụm từ “Điều 36, 37, 38, 39, 40, 41, và 42 của Luật này” tại dòng 15; “Điều 36, 37, 38, 39 và 42 của Luật này” tại dòng 5 tính từ dưới lên.

+ Viết hoa từ “điều”, lùi vào 1 tab trước từ “và” trong cụm từ “Điều 36, 37, 38, 39, 40 và” tại dòng 1 tính từ dưới lên.

- Trang 18: Dòng 19 tính từ trên xuống sửa “CHƯƠNG VI” thành “Chương VI”.

- Trang 19:

+ Dòng 6, 7, 8 tính từ trên xuống sửa “dấu phẩy” thành “dấu chấm phẩy” trong cụm từ “Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Y tế; Bộ Ngoại giao; Bộ Tư pháp; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Thông tin và Truyền thông...”

+ Dòng 11 tính từ trên xuống viết hoa từ “điều” trong cụm từ “Điều 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55”.

- Trang 20:

+ Dòng 4 tính từ trên xuống viết hoa từ “điều” trong cụm từ “Điều 24, 25, 26, 27 và 28 của Luật này”.

+ Dòng 14 tính từ trên xuống viết hoa từ “điều” trong cụm từ “Điều 25, 27 và 28 của Luật này”.

+ Sửa “Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội” thành “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội”.

- Trang 23: Dòng 3 tính từ trên xuống sửa “CHƯƠNG VII” thành “Chương VII”.



- Trang 24:

- + Dòng 9 tính từ trên xuống sửa "CHƯƠNG VIII" thành "Chương VIII".
- + Dòng 13 tính từ trên xuống bỏ từ "số" vì bị lặp.
- + Dòng 14 tính từ trên xuống sửa "Luật này có hiệu lực thi hành" thành "Luật này có hiệu lực thi hành".

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu điều chỉnh. / *[Signature]*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (để biết);
- Lưu: VT, PV01 (Đ6).

GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thượng tá Kiều Đức Tính

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *145/10*/CAT-PTM(PC)

Thái Nguyên, ngày *23* tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an.

Thực hiện Công văn số 5124/UBND-NC ngày 14/10/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi) gửi về Bộ Công an (theo đề nghị của Bộ Công an tại Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023).

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh Thái Nguyên đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức nghiên cứu theo chỉ đạo của UBND tỉnh và thống nhất với hồ sơ dự án Luật nêu trên.

Kính chuyển Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an để tổng hợp. *ONT*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh: báo cáo;
- Đ/c Giám đốc CA tỉnh: báo cáo;
- Lưu: PTM (VT, PC).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Nguyễn Ngọc Thảng**



Ngân kỳ: CÔNG AN TỈNH BẮC  
GIANG  
Email: bacgiang@v01.bca  
Cơ quan: BỘ CÔNG AN  
Thời gian ký: 23.10.2023 14:23:08  
+07:00

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3678/CAT-TM

Bắc Giang, ngày 23 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo hồ sơ  
dự án Luật Phòng, chống mua  
bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Cục V03, Bộ Công an về đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Công văn số 5914/UBND-NC ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan góp ý vào hồ sơ dự án luật.

Công an tỉnh Bắc Giang đã phối hợp với các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh tổ chức nghiên cứu, nhất trí với nội dung dự thảo dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Vậy Công an tỉnh Bắc Giang báo cáo Bộ Công an tập hợp./*ch*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh; (đề b/cáo)
- Đ/c Giám đốc;
- Lưu: VT, TM (Đ2, Đ6).



**Đại tá Nguyễn Hữu Bình**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5649/CAT-TM

Phú Thọ, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v TGYK vào dự thảo hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán người

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an.

Ngày 18/10/2023, UBND tỉnh Phú Thọ có Văn bản số 4064/UBND-NCKS về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Công an tỉnh đã có văn bản phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành, thị đề nghị tham gia ý kiến; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trong lực lượng Công an tỉnh tổ chức nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo hồ sơ dự án luật trên.

Qua công tác phối hợp tổ chức nghiên cứu, Công an tỉnh Phú Thọ nhất trí với bố cục, nội dung của các thành phần hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (gồm: dự thảo tờ trình và dự thảo luật) do Bộ Công an chủ trì soạn thảo.

Công an tỉnh Phú Thọ trân trọng báo cáo UBND tỉnh Phú Thọ, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an tường./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TM(D6)

**GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Nguyễn Minh Tuấn**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2/36/CAT-PV01

Đắk Nông, ngày 14 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 6116/UBND-NC ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan góp ý dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) tại Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an, qua nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các sở, ban, ngành, Công an tỉnh Đắk Nông thống nhất với nội dung của dự thảo hồ sơ dự án Luật nêu trên.

Công an tỉnh Đắk Nông báo cáo Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, PV01 (PCQLKH).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Nguyễn Trường Vũ**

**BỘ CÔNG AN**  
**CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1450 /CAT-PV01

Hậu Giang, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán  
người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Hậu Giang về việc tham gia ý kiến dự án Luật Phòng, chống mua bán người theo đề nghị của Bộ Công an (Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023), Công an tỉnh đã chủ trì, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các ngành, địa phương và nhất trí với dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người do Bộ Công an chủ trì soạn thảo. Về nội dung này, ngày 25/8/2023, Công an tỉnh đã có Công văn số 1455/CAT-PV01 góp ý dự thảo Luật gửi Cục V03.

Công an tỉnh Hậu Giang xin trao đổi để các đồng chí biết./

**Nơi nhận:**

- Như trên (để báo cáo);
- VP.UBND-NC (để theo dõi);
- Lưu: VT, PTM (PC&QLKH).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Nguyễn Văn Thắng

BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3314/CAT

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an

Ngày 20 tháng 10 năm 2023, Công an tỉnh Bắc Ninh nhận được Công văn số 3681/UBND-NC ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao Công an tỉnh Bắc Ninh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Ngay sau khi nhận được công văn, Công an tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai nghiên cứu, thảo luận và hoàn toàn nhất trí với các nội dung được nêu trong Hồ sơ dự án Luật gồm Dự thảo Tờ trình Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Công an tỉnh Bắc Ninh gửi kết quả thảo luận, đóng góp ý kiến về Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an (V03) để tập hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHẦN GIÁM ĐỐC



Đại tá Nguyễn Văn Huệ

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2901 /CAT-PV01

Long An, ngày 15 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia góp ý hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp.

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

UBND tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì tổ chức lấy ý kiến góp ý các Sở, ngành có liên quan; kết quả thống nhất nội dung hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) năm, tập hợp. / 16

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu PV01, PC.Tr02b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đạt Lê Nguyễn Văn Hòa**



**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3754/CAT-PV01

Hưng Yên, ngày 19 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi:

- V03 - Bộ Công an;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 2744/UBND-NC ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ nghiên cứu, tham gia ý kiến. Tổng hợp các ý kiến tham gia, Công an tỉnh hoàn toàn nhất trí với thể thức, bố cục và nội dung của Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), không có ý kiến tham gia bổ sung.

Công an tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo./. ↵

**Nơi nhận:**

- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh;
- Các đ/c Phó Giám đốc CAT;
- (Để báo cáo)
- Như trên;
- Lưu: VT, PV01 (Đ6).

**TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG THAM MƯU**



**Đại tá Đỗ Ngọc Cự**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1119/BC-CAT-PC02

Cà Mau, ngày 23 tháng 10 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Về việc tham gia đóng góp ý kiến đối với Hồ sơ dự án**  
**Luật Phòng, chống mua bán người**

Ngày 11/10/2023, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau có Công văn số 3198/VP-NC về việc tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (*sửa đổi*); đồng thời giao Công an tỉnh Cà Mau chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý, ủy quyền Công an tỉnh ký văn bản góp ý, gửi Bộ Công an theo quy định.

Qua nghiên cứu, Công an và các sở, ban, ngành tỉnh Cà Mau trao đổi, thống nhất nội dung Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (*sửa đổi*).

Kính báo cáo Bộ Công an (qua V03) năm *[chữ ký]*

**Nơi nhận:**

- V03-BCA (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc CA tỉnh (báo cáo);
- Lưu: PV01, PC02 (Đội 3).



**Đại tá Phạm Minh Lữ**

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: ~~1775~~ /CAT-PV01

V/v góp ý đối với Hồ sơ dự án Luật  
Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 24 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: V03 – Bộ Công an.

Ngày 16/10/2023, Công an tỉnh nhận được đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2678/VPUBND-NC ngày 16/10/2023 về việc tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), theo đề nghị trên, Công an tỉnh đã ban hành Công văn số 1738/CAT-PV01 ngày 17/10/2023 yêu cầu đến các phòng, trại, cơ quan; Công an các huyện, thị xã, thành phố tập trung nghiên cứu và góp ý đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Đến ngày 23/10/2023, đã nhận được công văn góp ý từ 37/37 đơn vị. Qua tổng hợp, các đơn vị thống nhất về nội dung và hình thức của dự thảo Tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), không có góp ý gì thêm.

Công an tỉnh Bình Phước báo cáo V03 biết, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, PV01 (Đ6).



**GIÁM ĐỐC**

**Đại tá Bùi Xuân Thắng**



Ký hiệu: CÔNG AN TỈNH  
KHÁNH HÒA  
Email: khanhhoa@v01.bca  
Cơ quan: V01, BỘ CÔNG AN  
Ngày ký: 24-10-2023 15:24:26  
+07:00

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

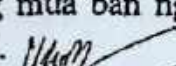
Số: ~~6018~~/CAT-PV01(PC)  
V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an

Ngày 16/10/2023, UBND tỉnh có Công văn số 10644/UBND-NC về việc tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), theo Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an (V03) (có gửi kèm theo Công văn số 10644/UBND-NC của UBND tỉnh).

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao, Công an tỉnh đã tổ chức nghiên cứu và tập hợp các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả góp ý, Công an tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo của Thông tư nêu trên.

Trên đây là văn bản tham gia ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Công an tỉnh Khánh Hòa gửi Cục V03 biết, tập hợp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PV01(PC).



**Đại tá Trần Minh Trúc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1466 /UBND-NC

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi) lần 2

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an.

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) lần 2.

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ dự thảo và các văn bản liên quan, UBND tỉnh Lạng Sơn nhất trí với dự thảo.

UBND tỉnh Lạng Sơn kính gửi Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>(P.V.T)</sub>.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Đương Công Hiệp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 681 /UBND-VP8  
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

Nam Định, ngày 20 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi). Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến. Kết quả, UBND tỉnh Nam Định nhất trí với bố cục, nội dung của dự thảo Hồ sơ dự án Luật (sửa đổi).

UBND tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Dũng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6996**/UBND-NC  
V/v góp ý Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua  
bán người (sửa đổi)

Tiền Giang, ngày **24** tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Ngày 04/10/2023, Bộ Công an có Công văn số 3584/BCA-V03 về việc lấy ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Qua nghiên cứu dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang thống nhất nội dung dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Ủy ban nhân dân tỉnh phúc đáp đến Bộ Công an. /*ky*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- VPUB: PVP Toàn;
- Lưu: VT, NC(Giang). *long*



**CHỦ TỊCH** *Moai*

*Nguyễn Văn Vĩnh*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4319 /UBND-NC

Sơn La, ngày 26 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự  
thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), do Bộ Công an chủ trì, soạn thảo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La trân trọng đề nghị Bộ Công an tổng hợp, trình theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính Bộ Công an;
- Công an tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, ĐH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Tráng Thị Xuân**



**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5744/CAT-PV01(PC02)

Quảng Ngãi, ngày 22 Tháng 10 năm 2023

V/V tham gia ý kiến Hồ sơ  
dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Cục V03 - Bộ Công an.

Ngày 13/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 5147/UBND-NC về việc tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); theo đó, giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, góp ý theo đề nghị của Bộ Công an tại Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 về việc lấy ý kiến Hồ sơ dự án Luật nêu trên. Qua nghiên cứu, Công an tỉnh Quảng Ngãi thống nhất với Hồ sơ dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Công an tỉnh kính báo cáo Cục V03 - Bộ Công an theo dõi. 

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, PV01(PC).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đại tá Trần Văn Mạnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6548 /UBND-NC

Bến Tre, ngày 26 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an (Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp)

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre có ý kiến như sau:

Thống nhất với bố cục và nội dung của 02 dự thảo về Tờ trình dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) và Dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), không có ý kiến đóng góp, bổ sung.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre kính gửi Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Phòng: NC, TH;
- Lưu: VT, PT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Cảnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2914 /UBND-NC

Cao Bằng, ngày 24 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý hồ sơ dự án Luật Phòng,  
chống mua bán người (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Công an.

Sau khi nghiên cứu Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng nhất trí với nội dung dự thảo hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) do Bộ Công an chủ trì soạn thảo.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị Bộ Công an rà soát lại kiểu chữ để thống nhất về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản. Ví dụ tại trang số 09 của dự thảo Luật có trình bày **“CHƯƠNG IV TIẾP NHẬN, XÁC ĐỊNH VÀ BẢO VỆ NGƯỜI TRONG QUÁ TRÌNH XÁC ĐỊNH LÀ NẠN NHÂN, NẠN NHÂN”**

**“Điều 24. Tiếp nhận người trong quá trình xác định là nạn nhân, nạn nhân; xác định nạn nhân bị mua bán trong nước”**

Kính gửi Bộ Công an tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Pháp chế và CCHC, tư pháp, Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC (KA).

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trịnh Sỹ Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 317 /UBND-NCPC

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 11 năm 2023

Về việc góp ý hồ sơ dự thảo Luật

Kính gửi: Bộ Công an (Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp).

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi),

Qua nghiên cứu dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Ủy ban nhân dân Tỉnh thống nhất với nội dung, bố cục hồ sơ dự thảo Luật được gửi kèm theo Công văn số 3584/BCA-V03 nêu trên.

Ủy ban nhân dân Tỉnh trân trọng gửi ý kiến đến Bộ Công an xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT/UBND Tỉnh;
- Công an Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC(CT).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phước Thiện**



Cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu  
Thời gian ký: 23.10.2023  
15:26:05 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 4109/UBND-NC

V/v tham gia ý kiến đối với  
Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 23 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an.

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
ĐẾN	Số: 26.003
	Ngày: .....
Ghi chú:	V03

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thống nhất với dự thảo Hồ sơ dự án nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đối với dự thảo Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) gửi Bộ Công an theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tr.P Nội chính;
- Lưu: VT, (KH407).



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiệu

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 3878 /UBND-NC

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán người

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 09 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Theo đề nghị của Bộ Công an tại Công văn số 3947/BCA-V03 ngày 01 tháng 11 năm 2023 và Công văn số 3586/BCA-V03 ngày 02 tháng 10 năm 2023 về góp ý đối với Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (*sửa đổi*);

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thống nhất Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (*sửa đổi*) do Bộ Công an khởi thảo, gửi kèm theo Công văn trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Bộ Công an biết, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục V03 - Bộ Công an (t/hợp);
- Công an tỉnh (t/dối);
- PCVP UBND tỉnh Nguyễn Đình Cầu;
- Lưu: VT, NC<sub>LTD</sub>đ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 9826 /UBND-NC

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ dự án  
Luật Phòng, chống mua bán  
người (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an  
(Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp)

Thực hiện Công văn số 3584/BCA-V03, ngày 04/10/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); qua nghiên cứu, UBND tỉnh Đắk Lắk thống nhất với dự thảo Hồ sơ Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Công an tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (w.4b).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Cảnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2067**UBND-TCĐNC

V/v tham gia ý kiến đối với  
Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống  
mua bán người (sửa đổi)

Hà Nam, ngày **25** tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Cục Pháp chế và cải cách hành chính,  
tư pháp Bộ Công an.

Ngày 04/10/2023, Bộ Công an có Công văn số 3584/BCA-V03 về việc xin ý kiến Hồ sơ dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).

Sau khi chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, và dự thảo Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) do Bộ Công an chủ trì xây dựng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp, Bộ Công an tổng hợp, hoàn thiện, báo cáo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Công an tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TCDNC;
- Lưu: VT, TCDNC<sub>(VA)</sub>.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÍNH VĂN PHÒNG**



**Đỗ Hoàng Hải**